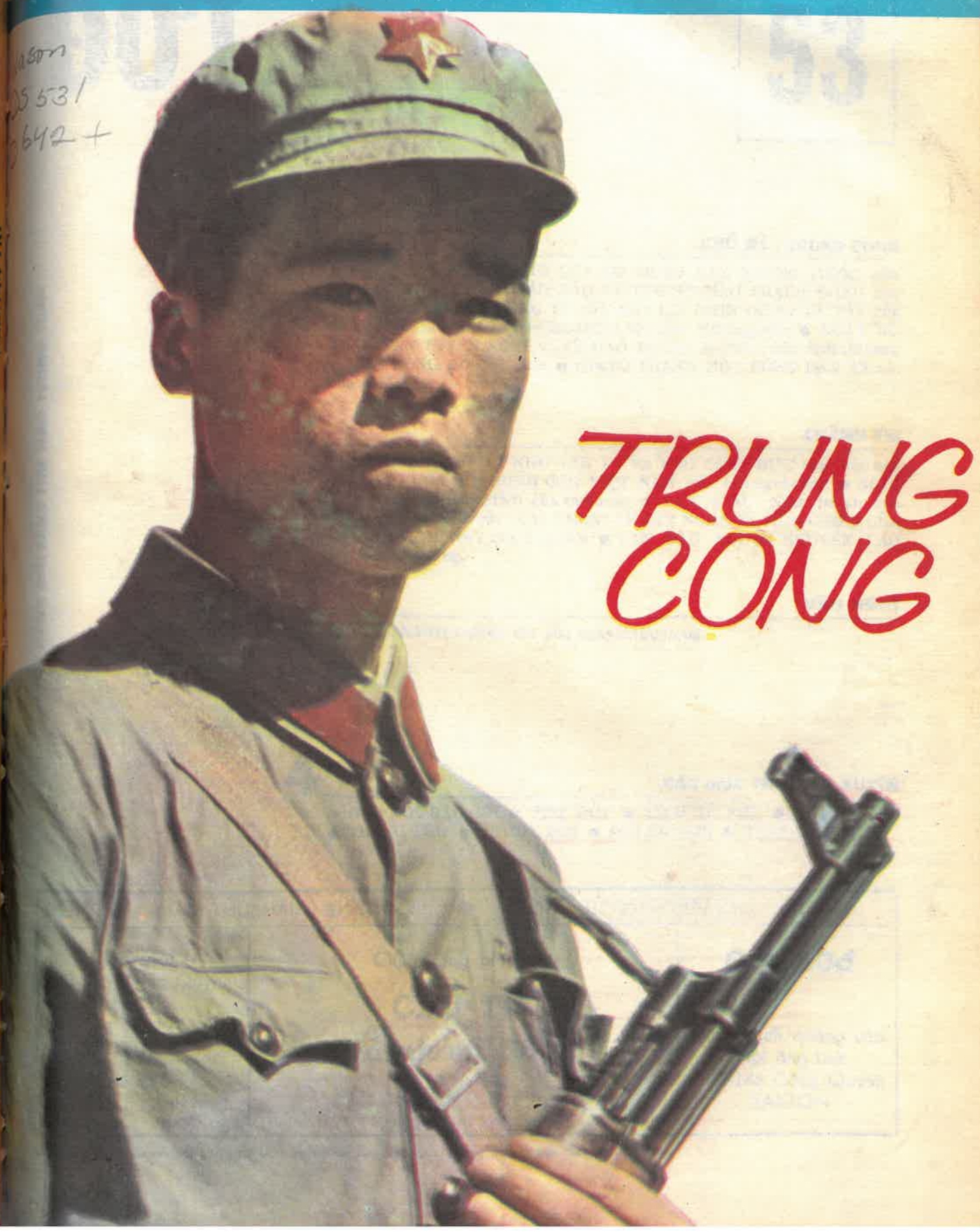


ĐÔI



TRUNG
CONG

ĐỜI

53

CHỦ ĐỀ : TRUNG CỘNG

- CUỘC SỐNG TỪNG GIỜ CỦA 750 TRIỆU DÂN TRUNG QUỐC của P.H.C. dịch ● TRẦN CHÂU ĐÀO VÀ TÂM SỰ MAO TRẠCH ĐÔNG của uyênthao ● TRUNG CỘNG TRƯỚC HAI LỐI NHÌN ĐÔNG VÀ TÂY của đời ● TRUNG CỘNG VỚI CỤC DIỆN VN của lýđạinguyên ● LUẬT SỰ TRẦN VĂN TUYÊN NGHĨ VỀ MAO TRẠCH ĐÔNG... của lêđinhthông ● CON RỒNG ĐỎ của lêđê ● GIANG THANH MỘT BÓNG ĐÀN BÀ..... của thiệncần.

2

CHÁNH TRI

- ĐẤU LÝ TAY ĐÔI : NHỮ VÂN ỦY VÀ NGÔ CÔNG ĐỨC của bútthép ● CHÌA KHÓA HÒA BÌNH CHO VIỆT NAM của hoàngvàngđức ● NGHĨ LÂM CẨM VỀ HÒA BÌNH của thiệncần ● VĂN NGHỆ NHÀ BANH của cànông 26 ● NHỮNG GIAI THOẠI VỀ VĂN NGHỆ SĨ TIỀN CHIẾN CỦA HÀ NỘI HÔM NAY của kimhật ● CON ĐÁU NGƯỜI NGUYỄN CAO KỲ của ngọclong.

3

VĂN NGHỆ

- RUỒI XANH truyện dài của nguyênthuylong

4

CÁC MỤC THƯỜNG XUYỀN

- NÓI VỚI ĐẦU GỐI ● THƠ ĐỜI ● SINH TỬ PHỦ ● ĐỜI LÀ THỀ ● TRANG THƯ ● NGƯỢC ĐỜI ● ĐỜI GỖ GHỀ ● TÍNH SỐ ĐỜI.

ĐỜI ● NĂM THỨ HAI ● SỐ 53 ● TUẦN LỄ TỪ 08-10-1970 ĐẾN 15-10-1970

Tòa soạn
143-145 Cống Quỳnh
Saigon
Đ.T. 22.323

Chủ nhiệm
Bà Trần thị Anh Minh

Chủ trương biên tập

CHU TỬ
và nhóm Sống

GIÁ 40đ

Giao dịch quảng cáo
Hỏi ông Linh
143-145 Cống Quỳnh
SAIGON

đầu tranh cho đối

Trung Cộng trước hai lối nhìn Đông và Tây

Trong vòng mười năm nay, tại các quốc gia Tây phương thường vẫn có sự báo động về hiểm họa Trung cộng. Mao Trạch Đông đã nhiều lần xuất hiện trên mặt báo qua hình thù của một con sư tử dữ dằn.

Đối lại, năm 1966, phong trào Vệ Binh Đỏ tại Hoa lục đã biến Mao Trạch Đông thành một đấng Chúa Trời và chế độ Bắc Kinh được suy tôn thành lương tâm của nhân loại.

Tùy theo thế đứng của mỗi người, chế độ Bắc Kinh đã mang một lúc hai khuôn mặt hoàn toàn trái ngược. Tất nhiên đây không phải là một trường hợp phân thân kiểu Jekyll và Hyde của tiểu thuyết gia Stevenson. Vậy khuôn mặt nào trong hai khuôn mặt trên mới đúng là khuôn mặt thực của chế độ Bắc Kinh? Ngay tại Việt Nam hiện nay, người ta đã dễ dàng tìm được hai câu trả lời. Chắc chắn những câu trả lời này dù hợp tình hợp lý tới đâu vẫn không thể coi được là câu trả lời cuối cùng của lịch sử. Nhưng trong khuôn khổ chứng minh của thực tế, người ta có thể đoán trước được rằng lịch sử sẽ không bao giờ ghi nhận chế độ Bắc Kinh như lương tâm của nhân loại. Bởi vì, dù từ thế đứng nào nếu giữ được tinh thần khách quan và vô tư, người ta sẽ không thể phủ nhận thân phận bị đày đọa mà chế độ Bắc Kinh đang dành cho chính người dân Hoa lục. Ngược lại, quả thực cũng chưa có gì bảo đảm tuyệt đối rằng mai đây, lịch sử sẽ phê phán chế độ Bắc Kinh chỉ là một hang ổ của ác thú. Bởi vì, theo kinh nghiệm mà con người có được cho tới nay, hầu như chế độ nào cũng có một số người ngưỡng mộ. Những Tần Thủy Hoàng, Néron, Hitler... trên một phương diện nào đó vẫn còn ngồi vững trên ngai thần tượng.

Tuy nhiên, có một điều không thể phủ nhận là vai trò của chế độ Bắc Kinh trong đời sống chính trị thế giới hiện nay. Hết sức tự nhiên chế độ Bắc Kinh đã hiện diện như một cái đích giữa xạ trường và tự hào với thế đứng đó. Chế độ Bắc Kinh cũng trở thành một động lực đáng kể trong số các động lực kết hợp hai kẻ thù tưởng không thể đội trời chung là Nga và Mỹ. Cùng với thời gian, sự vươn lên của chế độ Bắc Kinh đã đẩy lần chính bản thân thuộc sang phía đối nghịch. Trong cuộc Âu du mới đây, khi đề cập đến đời sống tương lai của cộng đồng thế giới, Tổng thống Mỹ Nixon đã nói về chế độ Bắc Kinh như một trái bom nổ chậm đe dọa làm tan tành hết. Đáng kể hơn nữa là quan niệm của ông Nixon hầu như không khiến ai phải ngạc nhiên cả.

(Xem tiếp trang 47)

CHỦ ĐỀ
ĐỜI SỐ 54 :
CHÁNH PHỦ HÒA GIẢI

Viên tượng của một cuộc phiêu lưu

Từ thế kỷ trước, do một quan điểm chính trị viễn kiến, Trung hoa đã được mệnh danh là «con sư tử đang ngủ». Trước hiệu này khiến người dân Trung Hoa có thể tìm được một niềm tự hào ngay giữa lúc đang bị các cường quốc xâu xé. Nhưng cũng chính trước hiệu này đã dự phần không nhỏ vào những nguyên cơ buộc chế độ Bắc Kinh hiện nay phải lao vào một cuộc phiêu lưu : chọn lựa thế đứng đối nghịch với nước CS anh em, Liên Bang Xô Viết. Mãi tới tháng 6-1969, nhân kỷ đại hội CS Quốc tế tại Mạc Tư Khoa, người ta mới được nghe nhắc tới chủ thuyết «chủ quyền hạn chế» của Brejnev. Tuy nhiên, có lẽ ngay từ năm 1949 hoặc lâu hơn thế nữa các lãnh tụ Đỏ tại Bắc kinh đã nhìn thấy thân phận của mình qua hình ảnh một con sư tử bị nhốt trong lồng sắt. Quả thật đây là một thân phận hết sức hẩm hiu, nhất là khi con sư tử đã có một thời oanh liệt và còn muốn sống tiếp cuộc đời oanh liệt đó. Vì thế, Mao Trạch Đông đã phải chọn lựa thế đứng đối nghịch với Krushchev và cố gắng tới mức tối đa trong ý hướng tự biến thành một lãnh tụ CS chính thống duy nhất sau cái chết của Staline. Đích nhắm mà Mao Trạch Đông nhất định vươn tới là phải gồng mình lên tới mức độ có thể phá tan chiếc lồng sắt «chủ quyền hạn chế» do chế độ Mạc Tư Khoa tặng cho các quốc gia Cộng sản khác. Thế nhưng, sau trận Châu Đảo vào đầu năm 1969, viên tượng cuộc phiêu lưu của Mao Trạch Đông cũng không sáng sửa lắm. Bông tối bao trùm lên mọi niềm hy vọng của chế độ Bắc kinh không phải là sự chênh lệch về sức mạnh quân sự giữa Nga Xô và Trung Cộng mà chính là ảnh hưởng của cuộc phiêu lưu đối với thế cờ chính trị quốc tế. Cho tới khi xảy ra trận Châu Đảo, Nga Xô chưa hề có một liên hệ chính thức nào với Cộng Hòa Liên Bang Đức. Hơn thế nữa, cho tới ngày đó, trong các luận điệu tuyên truyền của Nga Xô, Cộng Hòa Liên Bang Đức còn được mô tả như một quốc gia thù địch nguy hiểm. Vậy mà Cộng Hòa Liên Bang Đức đã được đại diện chính thức của chế độ Mạc Tư Khoa

UYÊN THAO

TRẬN CHÂU ĐẢO và TÂM SỰ MAO TRẠCH ĐÔNG



địch thân tới thông báo tin tức về cuộc đụng độ đỏ máu giữa Nga Xô Trung cộng xảy ra ngày 2 tháng 3 1969. Thủ tướng Cộng Hòa Liên Bang Đức Kiesinger đã tiếp đại diện Nga Xô Sermion Tsarapkin một giờ đồng hồ trong sự ngạc nhiên cùng tột. Vì trong một giờ đồng hồ đó, Tsarapkin đã cho Kiesinger thấy đầy đủ quan điểm của một quốc gia Cộng sản đối với một quốc gia Cộng sản khác. Với những hình ảnh, bản đồ và tài liệu mang theo, Tsarapkin đã mô tả cho Kiesinger hay rằng TC là một đối đe dọa chung cho các quốc gia Âu châu nói riêng và toàn thế giới nói chung. Tất nhiên Thủ tướng Kiesinger phải hiểu rằng vào lúc đó, tại nhiều quốc gia khác trên thế giới — những quốc gia vẫn bị Mạc Tư Khoa coi là thù địch —

có thể cũng đang diễn ra những cuộc tiếp xúc tương tự. Đồng thời, tại Bắc Kinh Mao Trạch Đông và các đồng chí hẳn cũng đã có đầy đủ tin tức về những cuộc tiếp xúc các loại này. Và hơn ai hết, Mao Trạch Đông phải hiểu là gió đã xoay chiều thật sự do cuộc phiêu lưu của chế độ Bắc Kinh. Sự phá hủy chiếc lồng «chủ quyền hạn chế» của Nga Xô tại Hoa lục đã khiến các lãnh tụ điện Cẩm Linh xoay hướng về Âu châu và một kế hoạch mới đang khởi sự. Vào những ngày sau đó, qua luận điệu đã kích Nga Xô do Bắc kinh tung ra người ta đã có thể hiểu rõ sự ghi nhận của Mao Trạch Đông và các đồng chí về kế hoạch trên như thế nào. Ít nhất thì Mao và các đồng chí cũng đã nghĩ rằng đang có một sự liên tay rộng lớn giữa Nga Xô và

các cường quốc Tây Phương để biến Hoa lục thành một hòn đảo. Thành ra, nếu cuộc phiêu lưu của Mao có thể giúp chế độ Bắc Kinh phá vỡ được chiếc lồng «chủ quyền hạn chế» thì cũng hứa hẹn sẽ dẫn Hoa lục vào một cảnh ngộ bị vây hãm ngặt nghèo, khủng khiếp. Chứng liệu cho nhận định trên có lẽ đã có khá đầy đủ trong vòng vài tháng nay, sau khi Nga Xô chính thức ký kết một thỏa hiệp với Cộng Hòa Liên Bang Đức và nhất là sau khi kế hoạch Rogers về vấn đề Trung Đông được chấp thuận. Gió không những chỉ xoay chiều mà còn đe dọa sẽ biến thành một cơn lốc cuốn sụp hẳn chế độ Bắc Kinh đã được chính Nga Xô mệnh danh là «chế độ quốc gia cực đoan và tàn bạo». Nhưng đầu sao thì họ Mao cũng không thể bỏ dở cuộc phiêu lưu vì đã bước vào quá sâu và súng đạn đã lên tiếng công khai tại Châu Đảo.

Trận Châu đảo trong cuộc xung đột Nga Xô — Trung Cộng

Nga Xô và Trung Cộng có một đường biên giới chung dài khoảng 8000 cây số. Trước khi xảy ra cuộc chạm súng đầu tiên giữa quân đội hai bên, lực lượng biên phòng của Nga Xô có khoảng 15 sư đoàn với quân số ước chừng 150 ngàn người. 150 ngàn người để trấn giữ 8000 cây số thì chắc chắn phải có nhiều sơ hở. Những sơ hở này đã được Trung Cộng khai thác triệt để hầu tung vào lãnh thổ Nga Xô những toán đặc công, những đội tuyên truyền, có nhiệm vụ gây rối và kích động một cuộc dấy loạn chống lại chế độ Mạc Tư Khoa. Người ta không thể quyết đoán từ ngày nào, Trung Cộng đã tung ra những hành động trên, nhưng cuộc xung đột Mạc Tư Khoa Bắc Kinh đã công khai mở màn từ cuối năm 1960 tức là đã kéo dài tới 9 năm tính đến khi có cuộc chạm súng. Việc các đơn vị Trung Cộng xâm nhập biên giới Nga Xô, do đó, không thể hiểu là một sự lầm lạc vô tình mà phải coi là hành động có chủ ý. Người ta cũng không rõ trước ngày 2 tháng 3 năm 1969, các toán biên phòng Nga Xô đã lần nào phát giác sự xuất hiện của binh sĩ Trung Cộng trong lãnh thổ Nga Xô hay

Không Tuy nhiên, nhìn vào khoảng thời gian kéo dài trên, người ta cũng phải hiểu rằng không có sự bất ngờ trong cuộc chạm súng ngày 2 tháng 3 năm 1969. Cả hai phe hầu như đều chờ đợi cái ngày đó. Ngay sau khi nhận được những tin tức đầu tiên về trận đánh này, các chuyên viên về tình hình Cộng Sản đã quả quyết đây không phải là tai nạn do sự hiểu lầm của các đơn vị nhỏ mà chính là kết quả của một quyết định từ cấp trung ương không muốn kéo dài thêm giai đoạn chống đối nhau bằng nước miếng nữa. Các chuyên viên trên đã viện dẫn một số biến cố liên tục từ những năm 1965 liên hệ tới chính sách đối nội và đối ngoại của Ngô Sô và Trung cộng để hỗ trợ cho nhận định trên.

Về phía Trung Cộng, người ta lưu ý trước nhất tới sự thí nghiệm thành công việc chế tạo bom nguyên tử. Tính đến ngày 27 tháng 12 năm 1966, Trung Cộng đã cho nổ trái bom nguyên tử thứ năm và theo sự tiết lộ của một khoa học gia Mỹ nổi tiếng Ralph Lapp thì Trung Cộng đã có khoảng 50 trái bom loại trên. Song song với sự thành công đó, phong trào Vệ Binh Đỏ và cuộc Cách Mạng Văn hóa tại Hoa Lục cũng cho thấy một bước tiến khác của Mao Trạch Đông và các đồng chí: bước tiến hướng về sự củng cố thế lực của phe Mao Trạch Đông. Cho tới năm 1966, Lưu Thiếu Kỳ vẫn giữ vai trò Chủ tịch Nhà Nước và chia xẻ một phần thực quyền lãnh đạo đáng kể đối với họ Mao. Sau phong trào Vệ Binh Đỏ và cuộc Cách Mạng Văn Hóa, Lưu Thiếu Kỳ đã thực sự bị hạ bệ. Sự kiện này, trước mắt các chuyên viên tình hình về những vấn đề Cộng Sản, đã được ghi nhận như sự kiện mở đầu cho một cuộc chuẩn bị thực thi một kế hoạch mới. Nói một cách khác thì khởi từ năm 1966, Mao Trạch Đông đã bước vào giai đoạn chót trong chương trình thanh toán những trở ngại nội bộ.

Cũng trong thời gian đó, một loạt các biến cố đã xảy ra tại các quốc gia thuộc khối thứ ba tại Á Châu, điển hình nhất là tại Nam Dương và Việt Nam. Trong khi chế độ thân Bắc kinh tại Nam Dương bị sụp đổ, quân đội Mỹ lại ào ạt tiến vào miền Nam Việt Nam.

Mặt khác, Mạc tư Khoa trở lại ve vãn chính phủ Trung Hoa Dân Quốc tại Đài Loan và trên mặt báo chí khắp thế giới, người ta thường thấy những tin tức cho biết có thể sẽ có nhiều khối quốc gia Âu châu được thành lập. Những tin tức loại này cũng đã được phân tích là có liên hệ khá nhiều tới một sự thỏa thuận ngầm giữa Nga Sô và Mỹ để lập một vòng đai cô lập hóa chế độ Bắc Kinh. Chiến lược Dulles đã được nhắc nhở tới và người ta hiểu rằng Nga Sô đã tích cực trong việc chuẩn bị đối phó với TC. Những sự việc loại đó tiếp tục cho tới năm 1968 thì bùng nổ vụ Tiệp Khắc và xảy ra cuộc hòa đàm về vấn đề Việt Nam. Nếu người ta cho rằng cuộc hòa đàm về VN đã có sự đóng góp của Nga



Sô, người ta cũng không thể loại bỏ yếu tố có bàn tay TC trong vụ Tiệp Khắc. Bằng tất cả nỗ lực của mình hai đối thủ có vẻ đã đặt được những trái bom ở ngay sát nách nhau. Cuộc xung đột ngầm ngầm diễn ra từ 8 năm trước đã cho thấy quả là đang đến độ quyết định một mất một còn. Và trong hoàn cảnh đó, người ta có thể nghĩ rằng Nga Sô đã hạ lệnh cho các toàn biên phòng nổ súng để đối phó với quyết định gia tăng cường độ hoạt động thúc đẩy khối loạn của Trung Cộng.

Kết quả, ngày 2 tháng 3 năm 1969, trận Châu Đảo bùng nổ. Trận đánh nhỏ giữa vùng sa mạc mênh mông này chắc chắn không có một ý nghĩa đáng kể nào về mặt quân sự nhưng trên phương diện chính trị lại chứng tỏ một bước ngoặt vô cùng quan trọng: hai đối thủ đã chính thức đánh thẳng vào nhau.

Tâm sự Mao Trạch Đông

Qua sự ghi nhận của các nhà ngoại giao Tây phương có mặt tại Bắc Kinh thì mối ưu tư lớn lao nhất của Mao Trạch Đông là mối ưu tư về thái độ của thế hệ thứ ba

đối với sự nghiệp của ông ta. Rất kinh nghiệm về hành vi của Kruchev đối với Staline, Mao Trạch Đông đã nghĩ tới ngày mà xác ông dù được lồng kính vẫn có thể bị lôi ra để ném xuống biển cho cá mập. Mối ưu tư đó hầu như đã lớn hơn lên cùng với sự gia tăng ảnh hưởng khá rõ rệt của Lưu thiếu Kỳ. Lưu là một đồng chí lão thành của Mao, nắm quyền Chủ tịch Nhà nước, nhưng lại chủ trương một đường lối chính trị không phù hợp với chủ trương của Mao. Trong khi Mao cho rằng phải đẩy mạnh chiến tranh nhân dân để bành trướng ảnh hưởng theo chiến lược Lâm Bưu thì Lưu lại chấp nhận khuyến khích sống chung hòa bình của các lãnh tụ điện Cẩm Linh.

Trong phạm vi nội chính, Lưu đã chống lại kế hoạch «Bước Nhảy Vọt» do Mao đề xướng. Mối ưu tư của Mao đặt vào thái độ có thể có của thế hệ thứ ba, vì thế, cũng đại ngay cả vào thái độ hiện tại của Lưu thiếu Kỳ. Để giải tỏa mối ưu tư ấy, Mao đã lao vào cuộc phiêu lưu chống đối chế độ Mạc tư Khoa. Trong cấp thời, chống chế độ Mạc tư Khoa có nghĩa là đặt Lưu thiếu Kỳ vào cái thế phải chọn lựa hoặc theo Mao như một đệ tử trung thành hoặc chống lại Mao để bị thanh toán. Lưu thiếu Kỳ đã chọn con đường thứ hai và kết quả đã xảy ra đúng dự tính của Mao Trạch Đông.

Nhìn xa hơn về tương lai, Chống chế độ Mạc Tư Khoa có nghĩa là bịt kín những ngõ ngách có thể làm xuất hiện tại Hoa Lục một phong trào xét lại. Mao Trạch Đông có vẻ tin chắc rằng nếu có phong trào này thì số phận của ông ta sẽ là số phận của Staline.

Chính vì thế cuộc Cách mạng Văn Hóa đã được phát động với phong trào vệ binh đỏ. Mao Trạch Đông đã thực hiện một kế hoạch rộng lớn nhằm tẩy não toàn diện thế hệ sẽ làm chủ Hoa Lục khi ông nằm xuống.

Nhưng nếu tất cả những gì mà họ Mao đã làm từ ngót 10 năm nay có thể giúp ông trút được phần nào mối lo hằng ám ảnh sau cái chết của Staline thì từ sau khi trận Châu Đảo lại đang có một tác dụng ngược lại. Bởi vì từ sau khi diễn đối diện với «kẻ thù», Mao Trạch Đông có

thể nhìn thấy một mối đe dọa lớn lao hơn, nguy hiểm hơn nhiều lần. Cảnh ngộ bị bao vây nghèo hiện nay của chế độ Bắc Kinh chắc chắn phải nhắc Mao Trạch Đông nghĩ tới một sự sụp đổ thảm khốc hơn cả số phận ngược đãi sau khi chết của Staline.

Có lẽ vì thế, họ Mao đã có một kế hoạch chấp nhận mở các cuộc hòa đàm với Nga Sô và vào ngày 21-9-69 chấp thuận cho Chu Ân Lai ra Thủ tướng Nga Sô Kossyguine phi trường Bắc Kinh. Nhưng cuộc gặp gỡ này và các cuộc gặp sau đó lại không đem lại một kết quả nào. Hiện nay, người ta thấy có những dấu hiệu chứng tỏ chế độ Bắc Kinh muốn nói chuyện hòa đàm với Mỹ. Người hùng cô đơn của Hoa lục đã cảm thấy một cách rõ rệt rằng không phải chỉ tẩy

não một vài thế hệ mà có thể tìm được bảo đảm muôn đời cho sự nghiệp của mình. Và như thế, mối lo bây giờ của Mao Trạch Đông chắc chắn chỉ có thể là mối lo làm cách nào để kết thân được với Mỹ. Tâm sự này quả là phức tạp và người ta lại có thể đặt câu hỏi rằng: «Nếu Nixon trở thành bạn tri kỷ của Mao Trạch Đông thì có gì bảo đảm cái thế hệ thứ ba vừa được tẩy não lại không tự động tẩy não lại?» Có lẽ giờ này Mao Trạch Đông còn chưa kịp nghĩ tới điều đó hoặc bởi tin chắc ở kết quả cuộc Cách mạng Văn hóa hoặc bởi quá lo ngại về viễn tượng sụp đổ của chế độ Bắc Kinh trong cái thế bị đánh bốn bề. Nhưng mai đây họ Mao chắc sẽ có dịp nghĩ tới và như thế, mối lo lại vẫn trở về nguyên vẹn.

Thánh kinh CS có thể thắng bom

nguyên tử, theo tư tưởng của Mao nhưng hẳn không bao giờ có thể giúp Mao Trạch Đông tìm được một sự thanh thản cho tâm hồn.

«Chiếc xác lồng kính của mình rồi sẽ ra sao?» Tâm sự này sẽ dày vò Mao Trạch Đông như trước đây hơn 2 ngàn năm liêu thuộc trường sinh đã hành hạ tâm tri Tần Thủy Hoàng. Giấc mơ tạo một sự nghiệp oanh liệt muôn đời đã đoạt mất giấc ngủ cần thiết của con sư tử đầu đàn để đẩy nó vào một cuộc quay cuồng trong đó tự hào và hoảng sợ luôn luôn chen lẫn. Cuộc quay cuồng này đã đang và sẽ còn ảnh hưởng như thế nào với nếp sống của bảy sư tử con không chỉ vừa thức dậy mà đã bị buộc phải bỏ ngủ suốt hai mươi nam qua? Câu trả lời hẳn đã được tìm thấy

tình xa

Tình đã vỡ trên tay
Khi qua chiếc cầu vắng
Tôi xui lòng nín lặng
Chút hẹn hò hôm nay

Tình đã lên ngọn nắng
Tôi trải nỗi phiền lòng
Khi qua căn phố hẹp
Ngờ một chút nhớ mong

Bây giờ hạ trên tay
Mặt trời khuất thành phố
Tôi thả lòng bụi bay
Ngoài chấp chờn hư vô

Bây giờ hạ trên tay
Mặt trời rách giữa chợ
Tôi đắm vớ cuộc tình
Lời đắm vớ trang thơ

Tháng năm về ngoài nội
Nghe lửa đất trăm miền
Tôi xa em tháng tám
Đốt lửa lòng quàng xiên

Bây giờ tình đã vỡ
Con tim sầu đang chín
Bây giờ lệnh đã ban
Hồn tôi buồn cầm nín

Tình đã vỡ trên tay
Em phà hơi độc được
Tôi một mình cất bước
Lấp tim sáng giữa ngày

Hạ tình trên ngọn nắng
Hạ tình trên ngọn tóc
Em xa rồi, trống vắng
Tình xa rồi, chẳng mong

Bây giờ con nước vỡ
Tôi thả tình theo xuôi
Em xa rồi có nhớ
Xin thấp sáng môi cười!

CAO NGUYỄN VŨ

xa lạ

Tôi về thành phố
Nhìn mưa chiều bay
Tìm em cuối ngõ
Đường hun hút dài

Tôi về thành phố
Thèm hơi ẩm quen
Bụi ca sáo ngữ
Ngọt bờ môi mềm

Tôi về thành phố
Hàng cây ngu ngơ
Đường trăm lối rẽ
Một mình vu vơ

Tôi về thành phố
Tâm hồn khói mây
Bước chân phù phiếm
Tiêu hoang một ngày,

SONG NHỊ



KHA TRẦN ÁC

Toa thuốc Mao chủ tịch tặng Hồ chủ tịch dành riêng cho "phún"

Sổ này là sổ đặc biệt về TC. Đầu Gối xin kể câu chuyện thực trầm phần trăm dưới đây:

Khi phát động phong trào thi đua tăng năng suất, nhà nước miền Bắc sợ các phụ nữ chú trọng vào chuyện yêu đương, chuyện chồng con rồi lơ là công tác nên vội đề ra chính sách 3 khoan để ràng buộc. Ba khoan là khoan luyện ái, nhưng nếu đã trót nhăng nhit với nhau thì khoan kết hôn, còn khi đã lấy nhau phải khoan sinh nở. Các lãnh tụ CS tính thật chín, bận bịu yêu đương, lo để đời thì còn làm cái quái gì được nữa.

Đồng thời với phong trào thi đua và chính sách 3 khoan nêu trên, miền Bắc lại cho nhập cảng từ TC một loại «đồ» bằng ni lông mang tên «vòng kinh Trung quốc» để phụ nữ ráp vào cái lá đa trước khi chung đụng với đàn ông. Loại vòng xoắn này tuy có công dụng ngừa thụ thai nhưng rất linh kinh mất thì giờ về chuyện lếp vào tháo ra cũng như về chuyện lo khử trùng và gìn giữ. Các đũa rựa có máu nóng nhiều khi muốn tòm tem là 1 quả chớp chèo theo du kích chiến (đánh mạnh, đánh mau, thu dọn chiến trường mau dọn mau lẹ) tất nhiên không thể nào chịu được cái thứ vòng... vô này. Việc phổ biến vòng kinh Trung quốc đã thất bại. Muốn phụ nữ tăng năng suất tối đa trong công tác tất phải nghĩ cách khác mới ổn.

Mao Trạch Đông ở tit mãi bên Hoa lục mà cũng tìm cách giúp cho

phụ nữ miền Bắc có sức khỏe để thi đua. Mao kê vội mấy đơn thuốc Bắc (!) chuyển qua tay chủ tịch Hồ chí Minh. Ba bài thuốc Mao gửi, bài đầu để phụ nữ uống thêm bổ phổi, 2 bài sau để ngừa thai. Chắc trước khi hạ bút kê đơn, Mao đã cho rằng đàn bà vốn là giống yếu đuối, nếu làm quá tất sinh ốm yếu ho hen hại đến chân phế, vậy bổ phổi là việc phải lo trước tiên hậu mới nghĩ tới chuyện ngừa thai.

Mấy bài thuốc này thấy ghi trong 1 cuốn nhật ký nhỏ xiu dặt bên trong xú chiêng trên xác nữ cán binh VC Nguyễn Thị Thịnh 21 tuổi sinh tại thôn Đạm phong, xã Cường lập, huyện Tân Yên, tỉnh Hà Bắc chết trong trận đánh tại Đặc Khu Quảng Đà hồi tháng tư vừa qua, do 1 người bạn của Đầu Gối vừa ở chiến trường về ghé lại cho. Vết máu ở ngoài bìa và các phía gáy đã xạm màu nhưng vẫn sắc mùi tanh mốc. May mắn là chữ ở trong tuy bị nhòe nhạt cả nhưng còn đọc ra. Cuốn nhật ký đó sở hữu chủ nó phải dấu sát ngực vì lệnh trên cấm không được mang theo ra mặt trận chứ không hẳn vì trong đó có ghi mấy bài thuốc quý. Và chẳng qua mấy bài thuốc này cũng chỉ là 1 hình thức động viên tinh thần các phụ nữ đi B (miền Nam) chứ đã xạm nhập qua những nẻo rừng núi chập chùng thì làm gì có thuốc để bốc, có siêu để sắc nữa. Y như kiểu gà chọi cho uống một gầu, lính đánh thuê lè đơng trong khẩu phần hành quân được phát 1 chai nhỏ rượu rhum loại mạnh, hoặc như các cán binh VC con trai mang theo mình 1 gói bạch phiến tinh. Khung A của sự đo

325 xam nhập mang theo 7 nữ cán bộ hộ lý nhưng cả 7 người này đều phải quay về Bắc vì không vượt nổi Trường sơn. Tiếp đến khung B. Khung C gồm thành phần của các sư đoàn 308, 320 vào đã rải rác có bóng dáng phụ nữ mang theo những toa thuốc mà Đầu Gối xin trích đăng nguyên văn sau đây:

1.— Đơn thuốc của bác Mao tặng bác Hồ để phụ nữ thêm bổ phổi

Sa sâm	: 3 chỉ
Phục linh	: 3 chỉ
Bạch truật	: 3 chỉ
Cam thảo	: 3 chỉ
Đương qui	: 3 chỉ
Thục địa	: 15 chỉ
Đỗ trọng	: 2 chỉ
Bạch thược	: 3 chỉ
Ngưu tất	: 2 chỉ
Độc hoạt	: 2 chỉ
Phòng phong	: 2 chỉ
Tần giao	: 2 chỉ
Thục đoạn	: 2 chỉ
Kỷ tử	: 2 chỉ
Tào nhân	: 1 chỉ
Đại táo	: 5 chỉ
Trần bì	: 2 chỉ
Nam hôi	: 1 chỉ
Quế tâm	: 1 chỉ
Song truật	: 3 chỉ
Thiên niên kiện	: 5 chỉ
Phòng đảng	: 5 chỉ
Long nhãn	: 10 chỉ
Hoài sơn	: 5 chỉ
Nhục thong đong	: 2 chỉ

a) Phương pháp chế: Đổ tất cả những vị trên vào siêu, đổ 3 bát cơm nước lã sắc lom rom (tránh sắc bằng củi gỗ xoan) đến khi còn chừng 1 bát nước thì gạn ra, lại đổ 3 bát nước lã nữa sắc lấy 1 bát

vắt bã đi, đổ nước 1 và nước 2 vào siêu sắc lấy 1 bát ruối.

b) CÁCH DÙNG:

Uống khi đói, giữa 2 bữa cơm, mỗi lần nửa bát. Nhớ hâm nóng thuốc trước khi uống. Uống chừng 10 thang sẽ có kiến hiệu. Kiêng rau muống, đậu xanh và những đồ già thuốc.

Thuốc này có thể tán nhỏ, rây kỹ như bột để dùng cho tiện nhưng không công hiệu bằng lối sắc nước. Pha vào với nước cơm đặc, mỗi lần 2 thìa nhỏ và cũng uống khi đói, giữa 2 bữa cơm.

2.— Tránh thụ thai

BÀI 1:

Rượu trắng 6 lạng

Hồng hoa 1 lạng

Ngâm Hồng hoa vào rượu trắng đủ 21 ngày, dùng vải thưa sạch lọc sang chai khác để dùng.

CÁCH DÙNG:

Khi giao cấu xong, người phụ nữ phải ngồi dậy ngay và phải vận mình qua lại mấy cái rồi dùng nước là pha muối rửa sạch cửa mình. Đoạn uống ngay một chén nhỏ rượu hồng hoa đã ngâm sẵn sẽ tránh được thụ thai.

BÀI 2:

Sau khi giao cấu xong, người phụ nữ phải ngồi dậy ngay và phải vận mình mấy cái rồi dùng nước uống với 1 thìa muối đã ngieồm sẵn.

Làm như thế, tính trùng tán tiết ngày không kịp kết thai. Không phản ứng tác hại gì.

Trong cuốn nhật ký còn chú thích là bài tránh thụ thai số 1 đã được ông Phạm Khắc Hiếu 86 Hàng Mã Hà Nội và bài 2 được ông Đặng đình Bái, Long Biên số nhà 92, khối 49 Hà Nội bàn cãi và khen ngợi trong Tạp chí Đông y số 51 tháng 7.1964 do Hội Đông y MB. xuất bản. Vì không có trong tay tờ tạp chí đó nên Đầu Gối phải mang 3 bài thuốc trên đến hỏi ông đồng y sĩ Nguyễn ngọc Trinh ở 441 Lý Thái Tổ Chờ lớn xem ông định được tính và giải đoán ra sao.

Hắn đọc giả còn nhớ ông Trinh là 1 đồng y sĩ gia truyền, tổ phụ ông đã từng là ngự y và những bài thuốc nổi tiếng như Nhất dạ ngũ giao sinh lực tử của vua Minh Mạng, chữa căn thị bằng thuốc Bắc v.v... đều ở trong cuốn y gia sự tập của giòng họ ông mà trước đây có

lần nhật báo Sống và Đời đã trích đăng. Ông Trinh cho rằng bài thuốc đề đàn bà uống bổ phổi đánh đơn như vậy là đúng, hợp với tạng người Á đông làm lung vất vả, ít được nghỉ ngơi và thiếu chất bổ dưỡng. Riêng về bài tránh thụ thai bằng cách dùng hồng hoa ngâm rượu, lấy lý mà xét thì cũng thấy hợp, bởi được tính của hồng hoa là tán huyết, lại ngâm rượu nữa. Nhưng uống như vậy sợ hao chân âm, có thể sinh nhửc đầu và ky nhất đối với những người có áp huyết cao.

Ý kiến riêng của ông Trinh là như vậy. Xin các ngài danh y khác lên tiếng xem sao.

Giang thượng số phong thanh

«Đời» trong sổ trước đây đăng tải bài báo của tạp chí Văn Học Hà nội phê bình tiểu thuyết Yêu của Chu Tử. Đầu Gối muốn viết 1 bài đáp lễ, nhưng vì không phải 1 cây bút lý luận văn nghệ. Đầu Gối chỉ nêu dưới đây một vài cảm nghĩ vụn vặt.

Tác giả bài phê bình tiểu thuyết của Chu Tử nhận định rất đúng về căn bệnh cố đơn, căn bệnh bất lực, căn bệnh chống đối tiêu cực, mơ mộng hão huyền của lớp người «trí thức tiểu tư sản» miền Nam. Tác giả đứng trên lập trường giai cấp đấu tranh, «trả bài» rất thuộc, rất đúng lập trường, phân tích rất đúng lập trường. Chỉ tiếc rằng Đầu Gối đã từng làm theo lời «đay» của tác giả, đã từng «giác ngộ», đã từng tranh đấu với cái nhãn quan của một đảng viên CS, phân biệt rõ ràng đâu là lực lượng tiến bộ, đâu là lực lượng thoái hóa, vậy mà cô đơn vẫn hoàn cô đơn. Không chỉ Đầu Gối cô đơn, Đầu Gối dám cam đoan tất cả các đảng viên CS đều cô đơn, cô đơn hơn Đầu Gối là đảng khác. Còn ai cô đơn hơn Mao Trạch Đông? Mao Trạch Đông không những là kẻ cô đơn nhất nhân loại, Mao Trạch Đông còn là đũa mơ mộng hão huyền, yêu đương lãng mạn y hệt một gã «trí thức tiểu tư sản» chả thể mà «người» lấy rất nhiều vợ, có hàng tá người yêu, người nào cũng trẻ, cũng đẹp. Người vợ thứ tư của «Người», Người con đặt cho một cái tên thật mơ mộng là Giang Thanh, rút từ hai câu thơ của Tiền Khôi:

Khúc chung nhân bất kiến

Giang thượng số phong thanh
Hai câu thơ mà những kẻ năng bi của họ Mao đã dịch sang Anh văn là:

After the music is over and everyone is gone.
I see green mountain peaks reflected in the river.

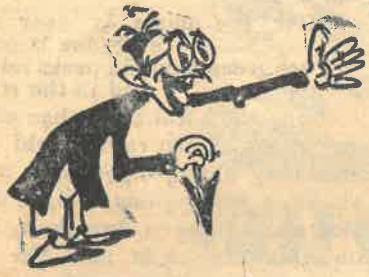
Đúng thế! Khi khúc nhạc chấm dứt và tất cả đều ra đi, ta chỉ còn nhìn thấy những ngọn núi xanh soi mình xuống giòng suối, cô đơn! Mao Trạch Đông cô đơn nhưng Mao chủ tịch được an ủi hơn Hồ chủ tịch một điều, là Mao chủ tịch có vô số em út, yêu một cách lãng mạn chứ Hồ chủ tịch thì hoàn toàn cô đơn, đẽch có người yêu nào cho đỡ buồn!

Trong sổ báo này, có bài «Đời sống từng giờ của 750 triệu dân Trung hoa hiện tại». Tài liệu này là một tài liệu xác thực, khách quan. Đọc bài đó, các bạn thấy 750 triệu dân Trung hoa cô đơn một cách kinh khủng trong cái tập thể vĩ đại một tỷ người. Suốt từ 5g30 sáng đến 11 giờ đêm, phải đọc kinh nhật tụng Mao chủ tịch 10 lần, ngũ cạy là đọc kinh, trước khi đi ngủ cũng đọc kinh, ăn cũng đọc kinh, ỉa cũng đọc kinh, mần ái tình cũng đọc kinh, chỉ được sống cho Đảng, cho Mao chủ tịch; không được một phút nào, sống cho mình, cô đơn biết chừng nào! Cô đơn gấp nghìn lần cái cô đơn của người «trí thức tiểu tư sản».

Cô đơn là căn phần, là số kiếp của con người. Chúng ta sống một mình, chết một mình. Cô đơn làm lớn con người. Cho nên xin ông CS ở tạp chí Văn Học đừng lên án cái bệnh cô đơn của Chu Tử.

Lửa Hà thúc Nhơn

Nhiều bạn tỏ ý lo ngại vụ Hà thúc Nhơn rồi sẽ rơi vào quên lãng, ngọn «lửa» Hà thúc Nhơn, bùng lên, rồi sẽ tắt ngóm. Các bạn đừng lo. Ngọn lửa Hà thúc Nhơn sẽ cháy mãi mãi. Chiều ngày 6-10 tại tòa soạn báo Đời, đáp lời kêu gọi của Bác sĩ Phạm văn Lương, một số anh em có tâm huyết đã họp tại tòa soạn báo Đời để thảo luận về vụ nuôi dưỡng ngọn lửa Hà thúc Nhơn, gây một phong trào Hà thúc Nhơn. Sổ báo tôi, Đời sẽ tường thuật cuộc họp. Đối với các bạn đã gửi thư về hướng ứng «Đảng Hà thúc Nhơn», xin các bạn ráng đợi, sẽ có tin vui.



BÚT THÉP

TÍNH SỐ ĐỜI

Mũi kim bí mật

Chờ đợi đã trở thành thói quen của dân chúng VN, nhưng có lẽ từ lâu lắm, người ta mới có dịp chờ đợi một số sự việc trong tin tưởng sẽ biết rõ kết quả sau một thời gian ngắn như ở những ngày cuối cùng của tháng 9 vừa qua. Mặc dù PTT Kỳ tuyên bố một cách chắc nịch rằng ông sẽ đi bất cứ nơi đâu, bất chấp mọi nguy hiểm để nói lên tiếng nói của dân tộc VN, người ta vẫn chờ đợi ngày ông có mặt tại Ba Lê. Đồng thời, trước thái độ gay gắt của một số DB và trước những cuộc tấn công bằng miệng của Hành pháp đối với bản tuyên bố của DB Ngô công Đức, người ta cũng chờ đợi một sự thay đổi khi DB Ngô công Đức trở về Saigon. Thực tế đã đáp ứng sự chờ đợi đó một cách không hào hứng bao nhiêu. Sau khi tới Ba Lê, PPT Kỳ tuyên bố ông quyết định hủy bỏ chuyến đi Mỹ dự phong trao March for Victory. Ngày 28-9-70, tại Saigon, DB Ngô công Đức tuyên bố với báo chí rằng ông không nói và làm những việc mà người ta gán cho ông. Thế là cùng lúc hai trái bóng được thổi căng phồng bằng nhất loạt xẹp xuống. Về trường hợp của DB Ngô công Đức, 1 DB khác cho biết Hành pháp và Lập Pháp chưa thể có thái độ quyết liệt ngay với ông vì sợ chạm với 1 «thế lực thứ 3 bí mật».

Mũi kim chích thủng trái banh Ngô công Đức sau tiết lộ trên càng trở nên bí ẩn cũng như mũi kim đã chích thủng trái banh Nguyễn C. Kỳ, sau khi ông dính chính nguồn tin cho rằng ông không đi Mỹ chỉ vì áp lực của chính quyền Hoa Thịnh Đốn. Nhưng dư luận có vẻ đồng ý rằng các mũi kim bí mật trên không ở ngoài tầm tay của người Mỹ. Sau khi đặt chân lên cung Trăng, người Mỹ đã chia sẻ quyền hành của ông Trời. ít nhất là trong những vấn đề liên hệ tới cuộc chiến VN hiện nay. Cũng nên ghi thêm rằng phe phản chiến Mỹ đã tự ý bãi bỏ cuộc diễn hành dự định tổ chức chống lại phong trào March for Victory, sau khi được tin PTT Kỳ không sang Mỹ.

Ngưng bắn tại VN.

Một nguồn tin từ Mạc Tư Khoa cho biết Nga đã ký với Tây Đức một thỏa ước về khoa học. Thỏa ước này được đề như thành quả đầu tiên của việc hai quốc gia trên quyết định không chống đối lẫn nhau trong thỏa ước ký kết vào tháng 8 vừa qua.

Tầm quan trọng của thỏa ước này được nêu ra do sự trạng toàn bộ đầu não của chính quyền Hoa Thịnh Đốn đã kéo hết sang Âu Châu và sự trạng chiến tranh Jordanie đã được các quốc gia Ả Rập dập tắt. Tổng Thống Nixon hiện nay có mặt tại Ai Nhì Lan, sau khi gặp TT Nam Tư, thống chế Tito và tiếp xúc với các nhân vật quan trọng của Mỹ tại Âu Châu. Tại đây, TT Nixon sẽ đích thân nghiên cứu kế hoạch 8 điểm của Nguyễn thị Bình và theo một số nguồn tin, ông đã ra lệnh cho đại sứ Bruce tiết lộ những quyết định mật của Mỹ về việc rút quân khỏi VN cho các trưởng phái đoàn Cộng Sản. Tất cả cho thấy Mỹ đã chứng tỏ một cách tích cực, quyết tâm giải quyết các vụ Trung Đông và Việt Nam. Một nguồn tin khác thuật lại lời của Thượng Nghị Sĩ Scott, lãnh tụ Cộng Hòa tại Thượng Viện Mỹ, cho hay rằng TT Nixon đã quyết định rút quân khỏi VN với một nhịp độ mau lẹ hơn đồng thời có thể công bố một quyết định mới trong khoảng từ 4 đến 20 tháng 10 về chiến cuộc VN. Dư luận dự đoán rằng đây có thể là quyết định đơn phương ngưng bắn của Mỹ. Hãng AP cũng cho biết là chính phủ Saigon sẽ được tham khảo ý kiến trước khi quyết định trên được công bố. Nhìn qua phiên họp 1.10.70 tại hòa đàm Ba Lê, người ta không thấy có những dấu hiệu về quyết định trên, nhưng những sự việc ở bên lề lại chứng tỏ ngược lại. Trước hết, người ta ghi nhận thái độ mềm dẻo đột ngột của PTT Kỳ đối với Cộng Sản tại Ba Lê để góp phần khai thông cuộc hòa đàm. Trong khi đó, các giới chức quân sự Mỹ tại VN cho biết Mỹ đã đếm được ngày thứ ba không có binh sĩ Mỹ bị chết tại VN, kể từ đầu năm 1970. Những sự việc này chắc chắn không phải ngẫu nhiên xảy ra, tương tự như cuộc đi chơi qua Anh Quốc của PTT Kỳ từ ngày 5 tới 10-10-70 là dịp TT Nixon có mặt tại Luân Đôn.

Cây gậy TC và bánh xe hòa bình Đông dương

Ngày 1.10 là ngày Quốc Khánh của Trung Cộng lần thứ 21. Trong dịp này, Chu Ân Lai đã tuyên bố tiếp tục giữ vững lập trường chống cả Nga lẫn Mỹ. Nguồn tin ngoại giao từ Luân Đôn còn cho biết Bắc Kinh đã thắng tay bác bỏ một đề nghị của Nga muốn cả 2 nước ký một thỏa ước bất tương

xâm. Trước đó ba ngày, ngày 27.9.70, đài phát thanh Mạc Tư Khoa cũng kịch liệt đả kích toàn bộ lý luận của Mao Trạch Đông, kết án Mao kỳ thị chủng tộc, phản bội Lê Nin và phá hoại phong trào Cộng Sản. Cuộc khẩu chiến lần này có thêm sự tham dự của Albanie và đặc biệt là của Bắc Việt. nhưng trong khi Albanie mặt sát Nga cầu kết với Mỹ thì Bắc Việt chỉ ca ngợi Trung Cộng. Theo một số quan sát viên thì đây có thể coi là một trở ngại cho việc thu xếp vấn đề hòa bình Việt Nam, vì BV đã ngã nhiều hơn về Trung Cộng trong lúc Mỹ vẫn chưa thực sự xích lại gần với chế độ Bắc Kinh. Tuy nhiên, trở ngại này không được coi là thuộc loại quyết định bởi «tình hình vẫn có thể diễn biến với một vài thay đổi trong tương lai. Vẫn theo các quan sát viên trên thì thái độ quyết liệt của TC cũng giống như thái độ đòi hỏi quá đáng của phe CS tại Ba Lê. Tất cả sẽ được xoay chuyển lại ít nhất là cũng có sự giảm bớt đòi hỏi phần để có thể đi tới một thể tương nhượng. Đây là một nguyên tắc mới của CS : tiến thật sâu để khi phải lùi sẽ giữ nguyên được mức đứng mong mỏi.

Người hùng Ai Cập không còn nữa

Biến cố có thể làm đảo lộn mọi dự đoán về công cuộc vận động hòa bình VN chính là cái chết của Tổng thống Ai cập Gamal Abdel Nasser. Nasser sinh năm 1918, lãnh hồn của lực lượng Cách mạng Ai cập lật đổ quốc vương Farouk vào tháng 7-1952 Tổng thống của quốc gia trên từ tháng 6-1956 và sau đó trở thành lãnh tụ số 1 của khối các quốc gia Ả rập. Nasser chết vì bệnh tim vào chiều ngày thứ hai 28-9-70 sau buổi họp bế mạc thượng đỉnh các quốc gia Ả Rập để dập tắt chiến cuộc Jordanie. Chiến cuộc này bùng nổ sau khi kế hoạch Rogers nhắm giải quyết mối xung đột Do Thái — Ả Rập được chấp thuận và đã được kể là một mối đe dọa cho nền hòa bình Trung Đông. Trên căn bản liên hệ của các sự việc người ta kết luận : đó cũng là mối đe dọa cho mọi bài toán hòa bình tại Đông Nam Á. Bởi nếu cuộc chiến Trung Đông tái phát có nghĩa là Nga đã không làm xong được phần cam kết có thể có của mình để Mỹ thực hiện cam kết chấm dứt chiến cuộc Đông Dương. Vì vậy, với tư cách là một nhân vật có khuynh hướng thân Nga, Nasser đã nỗ lực giải quyết chiến cuộc Jordanie.

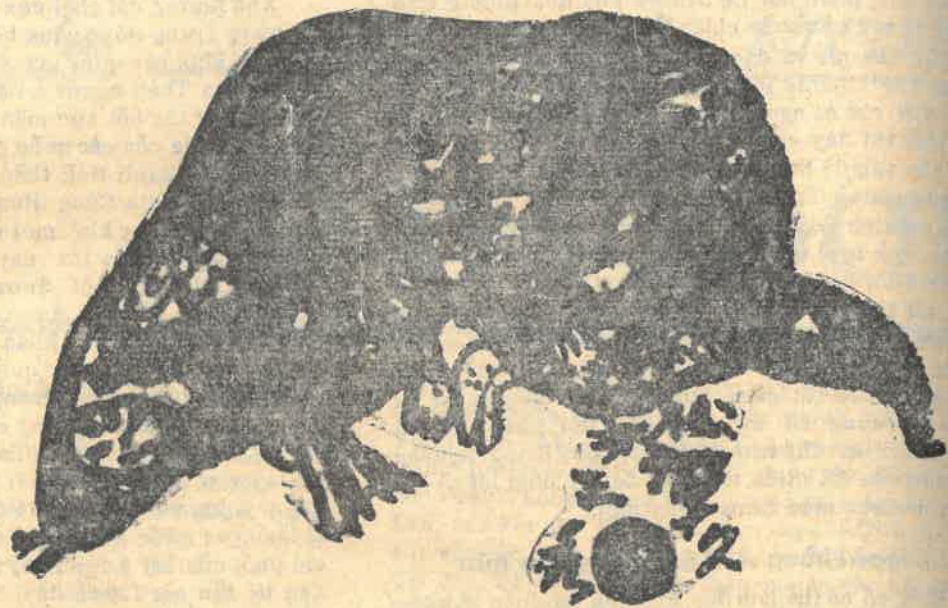
Ngày 27 tháng 9 năm 70 quốc vương Hussein và lãnh tụ các lực lượng du kích Palestine, Arafat đã ký kết một thỏa hiệp ngưng bắn theo sự dàn xếp của Nasser. Cái chết của Nasser khiến nhiều người nghĩ là có thể sẽ có nhiều bất trắc xảy ra vì khối các quốc gia Ả Rập không còn một nhân vật nào có đầy đủ uy tín như Nasser để thống nhất đường lối hành động cho toàn khối. Thành ra vừa nhận được tin mừng là đã đạt được thỏa ước ngưng bắn tại Jordanie, người ta lại nhận ngay được tin buồn là người có thể tiếp tay cho các lãnh tụ Cẩm Linh không còn nữa. Kossyguine, đã khóc ròng khi tới Le Caire điếu tang. Có lẽ đây là lần đầu, một chính khách không phải khóc theo kiểu cá sấu.

Hai viên tượng Trung Đông sau cái chết của Nasser

Ảnh hưởng cái chết của Nasser đối với tương lai vùng Trung Đông cũng hết sức sâu đậm, nhất là đối với khối các quốc gia Ả Rập. Trong cuộc xung đột với Do Thái, người Ả Rập đã cho thấy một tinh thần chủng tộc hết sức mãnh liệt. Tuy nhiên tinh thần quốc gia của các quốc gia Ả Rập cũng mãnh liệt không kém. Chính tinh thần này đã khiến sự thành lập một quốc gia Cộng Hòa Ả Rập Thống Nhất bị tan vỡ ngay sau khi mới có sự kết hợp giữa Ai Cập và Syrie. Cho tới nay, số dĩ khối Ả Rập còn duy trì được một đường lối hoạt động chung chỉ vì Nasser đã tạo được một uy tín vượt lên trên hết các lãnh tụ khác. Vì thế, cái chết của Nasser có thể dẫn các quốc gia Ả Rập tới thế không còn đứng chung trong một mặt trận nữa. Sự trạng này sẽ mở ra những cửa ngõ lớn để các quốc gia Mỹ, Nga và có thể cả Trung Cộng nữa đưa ảnh hưởng vào Trung Đông một cách mạnh mẽ hơn. Cho tới nay, hai viên tượng đã được nêu ra. Thứ nhất là khối các quốc gia Ả Rập có thể lọt hẳn vào vòng chi phối của Mỹ hoặc Nga, nhất là Nga do những liên hệ sẵn có. Trước đây, Nasser là người bạn lớn của Mạc Tư Khoa, nhưng Nasser cũng chính là con đề chặn đứng ảnh hưởng Cộng Sản ngoài biên thùy các quốc gia Ả Rập. Với một đường lối ngã về khuynh hướng xã hội Nasser lại không chấp nhận cho Cộng sản được phép hoạt động công khai trong lãnh thổ các quốc gia Ả Rập, nhất là tại Ai Cập. Suốt 14 năm lãnh đạo quốc gia này, Nasser luôn luôn coi Cộng sản là các phần tử ở ngoài vòng pháp luật. Vậy, cái chết của Nasser cũng có thể trở thành một may mắn cho Nga Xô. Tuy nhiên trong cái may lại có sẵn cái rủi. Vì trước đây Cộng Sản nếu không thể hoạt động công khai tại các quốc gia Ả Rập, nhưng Nga Xô vẫn tin tưởng nắm được toàn bộ khối này qua đường lối chính trị thân hữu của Nasser. Khi cần một đồng minh tích cực trên thế giới cũng như khi cần thực hiện một nước cờ tại Trung Đông, Nga Xô đã có sẵn người đề sở cậy là Nasser. Nay, Nasser không còn nữa và Nga dù có gặp dễ dàng vẫn cần phải có nhiều nỗ lực hơn. Cái rủi nguy hiểm hơn là Mỹ có thể nhân cơ hội để nhảy vào Trung Đông, vận động để chi phối một vài quốc gia phá nát một điểm tựa độc quyền của Nga Xô trong nhiều năm nay. Và càng ngày càng nguy hiểm hơn nữa nếu Trung Cộng len được chân vào vùng đất này. Đây là viễn tượng thứ hai được đề cập tới cho Trung Đông sau cái chết của Nasser sẽ phân thành nhiều nhóm nhỏ chịu sự chi phối nặng nề của cả 3 quốc gia Nga — Mỹ — Trung Cộng. Trong trường hợp này không những khối Ả Rập sẽ suy yếu mà cuộc diện tình hình thế giới còn khó tránh khỏi căng thẳng vì có thêm một lò lửa.

LUẬT SƯ TR. VĂN TUYÊN NGHĨ GÌ VỀ

MAO
TRẠCH
ĐÔNG



và LỤC ĐỊA TRUNG CỘNG

Lê Đình Thông

ĐỜI: Luật sư có cho rằng TC là nguyên nhân chính tạo nên tình trạng bất ổn định thường trực ở vùng ĐNÁ, nhất là các quốc gia trên bán đảo Ấn-Hoa (Indochine)?

LS TRẦN VĂN TUYÊN: Trước hết, mình không nên quên rằng đi ngược dòng lịch sử, TC là 1 nước làm bá chủ của những nước trong khu vực ĐNÁ trước khi có những người Âu châu tới lập quyền đô hộ của họ trong khu vực này. Mặc dù những nước đó tự coi là độc lập nhưng vẫn là chư hầu của Trung quốc như VN, Ai Lao, Chân Lạp (Kampuchea), Nam Dương (Indonesias), Diên Điện. Thế cho nên tất nhiên là TC vẫn muốn lập lại vị trí xưa là nước bá chủ của Á châu và ĐNÁ nói riêng sau khi các nước Tây Phương đã hết quyền chi phối chính trị ở khu vực ĐNÁ. Đó là đường lối chính của TC.

ĐỜI: Như vậy, Luật sư nhận

định thế nào về vai trò của TC trong vấn đề VN?

LS. TUYÊN: Riêng đối với Việt Nam thì cái thế của Trung Cộng hết sức quan trọng, phần thì về phương diện văn hóa. Vả lại Việt Nam và Trung Hoa có biên giới chung nên Bắc Việt trực tiếp tiếp xúc với Trung Cộng. Do đó, dù muốn dù không, ảnh hưởng của Trung Cộng rất lớn. Việc VNCH phải dựa vào viện trợ của Hoa Kỳ để bảo tồn sự sinh tồn của mình làm Trung Cộng lo ngại. Sự hiện diện của 600 ngàn quân Hoa Kỳ và đồng minh ở Việt Nam khiến Trung Cộng coi như sự đe dọa thường trực đối với sự sống còn của họ. Trung Cộng ít nhất cũng duy trì được Bắc Việt ở trong phạm vi ảnh hưởng của họ, vì Bắc Việt là một đường can thiệp đối với mấy tỉnh Hoa Nam (Quảng Đông, Quảng Tây, Vân Nam). Do đó, Trung Cộng hết

sức chú ý đến thế quân bình chính trị ở Đông Nam Á. Bất cứ một giải pháp nào liên hệ đến các nước trong vùng Đông Nam Á phải có sự hiện diện và chấp nhận của Trung Cộng.

Theo ý tôi, việc Mỹ quyết định rút quân ở Việt Nam làm cho TC bớt lo việc Hoa Kỳ dùng VN làm căn cứ tấn công họ. Chính sách hòa hoãn của Mỹ đối với các nước Cộng sản, nhất là cái chính sách không coi Trung Cộng là kẻ thù bất cộng đái thiên nữa có thể làm cho Trung Cộng xét lại chính sách ở khu vực Đông Nam Á và tạm thời chấp nhận một thế quân bình chính trị nào đó để Đông Nam Á tạm thời có hòa bình.

Chính vì đường lối mà tôi dự đoán đó khiến tôi hy vọng rằng hòa bình ở Việt Nam có thể có được với một điều kiện là nước Việt Nam của chúng ta — nói cả hai

miền — không bị coi là một cản trở lớn đối với Trung Cộng. Một giải pháp hòa bình tất phải đề ý đến yếu tố đó.

ĐỜI: Với các cuộc thử bom nguyên tử và dự định thí nghiệm hỏa tiễn liên lục địa, Trung Cộng, với tư cách một cường quốc nguyên tử, phải chăng là một yếu tố làm quân bình chính trị quốc tế?

LS. TUYÊN: Ngay bây giờ, Trung Cộng cũng đã là một yếu tố hết sức quan trọng trong chính trị thế giới. Một quốc gia có tới 700 triệu dân với những tài nguyên hết sức phong phú như Trung Hoa, lại được một kỷ luật như chế độ Cộng sản dẫn dắt thì tất nhiên có một ảnh hưởng rất lớn trong các cân chính trị quốc tế. Việc Trung Cộng trở thành một quốc gia nguyên tử lại càng tăng thêm sự quan trọng của quốc gia đó. Tất nhiên là việc phát triển về mặt nguyên tử của Trung Cộng còn xa Hoa Kỳ, Liên Xô nhưng họ tiến vào con đường đó thì thấy họ cũng nhanh chóng. Việc đó không có nghĩa Trung Cộng có hy vọng trở thành bá chủ hoàn cầu.

Cái đe dọa diệt chủng do việc xây dựng vũ khí nguyên tử cũng như việc chinh phục không gian đã làm giảm bớt tranh chấp trên quả đất này.

ĐỜI: Như vậy, theo ý Luật sư việc Trung Cộng gia nhập Liên Hiệp Quốc có hiệu quả làm giảm bớt tình trạng căng thẳng trên thế giới?

LS. TUYÊN: Tôi cho rằng việc đưa Trung Cộng vào Liên Hiệp Quốc có lợi hơn là để Trung Cộng ở ngoài LHQ. Khi nào Trung Cộng được công nhận là 1 cường quốc và được gia nhập LHQ, có thể họ sẽ có một chính sách hiếu hòa hơn.

ĐỜI: Chủ thuyết của Nixon «Á Châu của người Á Châu» về một khía cạnh nào đó phải chăng là công nhận cho Trung Cộng có một vai trò ở Á Châu?

LS. TUYÊN: Tôi chắc là khi đưa ra chủ thuyết Á Châu của người Á Châu ông Nixon cũng nghĩ đến điều đó, Trung Cộng không thể làm bá chủ ở Á châu được vì vị trí không cho phép như vậy. Khi nói tới việc «Á châu của người Á Châu»

Luật Sư TRẦN VĂN TUYÊN, một chính khách có tư thế rất vững vàng trên chính trường miền Nam đã dành cho tuần báo ĐỜI một cuộc phỏng vấn đặc biệt dành cho số chủ đề «Trung Cộng» tại Văn phòng Luật sư của ông vào 11 giờ sáng thứ sáu ngày 2-10 vừa qua

Ngoài các vấn đề về lục địa Trung Hoa hay có liên hệ đến Trung Cộng, một vấn đề thời sự khác cũng đã được đề cập tới trong cuộc phỏng vấn này như các vấn đề ngưng bắn, hòa bình, cải tổ nội các v.v...

Sau đây, mời các bạn theo dõi cuộc phỏng vấn.

có lẽ ông Nixon chỉ nghĩ đến những nước Á châu tự do không Cộng Sản và có lẽ ông nghĩ tới việc thành lập những khu vực địa phương để đi đến những thỏa hiệp địa phương (pactes régionaux) về văn hóa, quốc phòng... và những tổ chức địa phương như ASPAC v.v...

ĐỜI: Theo ý Luật sư, việc TC bắt đầu cải thiện liên hệ ngoại giao với các nước không CS chỉ là một chiến thuật hay thật sự đã có sự chuyển hướng trong chính sách đối ngoại của TC?

LS. TUYÊN: Như trên tôi đã nói, hiện nay TC đã trở thành một cường quốc nên bớt bị mặc cảm. Hơn nữa, TC thấy quyết tâm của HK không ở lâu Á châu đe dọa TC như trước nữa thành ra họ cũng muốn trở lại sống một cách bình thường trong cộng đồng nhân loại.

Tôi cho là chính sách bắt đầu hòa hoãn của TC căn bản ở thực tế chính trị chứ không phải là một chiến thuật, nhưng điều đó cũng khiến người ta phải e ngại vì sự bành trướng của dân tộc Trung Hoa rất mạnh, không những về văn hóa mà còn cả về kinh tế nữa.

ĐỜI: Trên đây luật sư đã nhận định về vai trò TC trong việc dàn xếp vấn đề Việt Nam. Luật sư có nghĩ là Trung Cộng có thể sẽ đóng một vai tưởng nào đó ở Nam Việt Nam sau khi kết thúc chiến tranh không?

LS. TUYÊN: Trung Cộng chắc sẽ không có vai trò gì ở Nam Việt Nam nếu có hòa bình mai sau, không biết lâu hay chóng. Tôi nghĩ là sẽ có hai nước Việt Nam sống riêng rẽ nhưng có thể cộng tác

với nhau, Bắc Việt sẽ vẫn chịu ảnh hưởng của Cộng sản và nhất là TC. Còn miền Nam chúng ta cũng sẽ chịu ảnh hưởng của các nước Tây phương.

ĐỜI: Trong một cuộc tiếp xúc với tuần báo ĐỜI, khi đề cập về một giải pháp hòa bình, LM. Bửu Dưỡng đề nghị lập một Ủy Hội Kiểm soát Quốc tế gồm 5 nước trong đó có Trung Cộng. Theo ý Luật sư, đề nghị cho Trung Cộng kiểm soát ngưng bắn ở Nam Việt Nam có thể chấp nhận không?

LS. TUYÊN: Việc cho Trung Cộng tham dự vào một Ủy Hội Quốc tế không phải là việc cần thiết. Theo ý tôi, định thức kiểm soát quốc tế để cho các nước trung lập có lẽ đứng đắn hơn. Lẽ tất nhiên các nước trung lập đó phải được cả hai phe chấp nhận và ủng hộ thì mới làm việc được.

ĐỜI: Cuộc cách mạng văn hóa là một trong số các vấn đề nội bộ của Trung Cộng được dư luận đặc biệt lưu ý tới. Theo ý luật sư, cuộc cách mạng này có phải là một cuộc cách mạng cần thiết?

LS. TUYÊN: Cuộc cách mạng văn hóa của Mao Trạch Đông là cần thiết cho Mao để lấy lại sự kiểm soát của đảng. Sau khi lấy lại sự kiểm soát của đảng rồi thì không cần cuộc cách mạng văn hóa này nữa.

ĐỜI: Thưa luật sư, còn về xích mích giữa Nga Xô và Trung Cộng luật sư có cho rằng sự xích mích này có lợi cho thế giới tự do?

LS. TUYÊN: Cái sự xích mích Trung Cộng—Liên Xô làm yếu thế của Cộng sản nên có lợi cho mình, Nhưng không nên có ảo tưởng về

vấn đề đó. Tôi muốn nói đến việc Trung Cộng, Liên Xô giúp đỡ Bắc Việt. Mặc dù hai nước Trung cộng Liên Xô đã có xung đột với nhau nhưng họ vẫn cộng tác với nhau trong việc giúp đỡ Bắc Việt. Vũ khí, hàng hóa... của Liên Xô được vận chuyển qua Trung Hoa mà không gặp khó khăn gì, chứng tỏ hai nước này bắt buộc phải dựa vào nhau để đương đầu với thế giới tây phương.

Tuy nhiên, với việc tranh chấp giữa Nga Xô và Trung cộng làm ta hy vọng rằng hai nước này sẽ tách rời nhau. Thế giới sẽ không còn chia làm 2 phe như khoảng thời gian sau Thế giới Đại chiến thứ 2 mà trở thành một thế giới đa cực (multipolaire). Như vậy mối đe dọa đối với sự sống còn của thế giới tự do cũng bớt đi một phần nào.

THUỐC SÂU RĂNG VIỆT NAM

NAM KÝ

(Của giồng họ Nguyễn Quang gia truyền ở Bắc Việt)

Có bán nhiều nơi tại Hải Ngoại. Của người giồng họ. Cũng được kể nghiệp phát triển tại các quốc gia cư trú Quốc ngoại.

— Dược liệu Sứ Xứ (VN). Dời đào khí lực «nguyên khí tạo hóa vũ trụ», khí thiêng Sông Núi (VN). Dược liệu sơn hà bảo vệ tiềm lực, gốc tính, Quê Hương Dân Tộc. Linh diệu phi thường.

— «Bí Pháp» gia truyền đặc biệt của giồng họ Nguyễn Quang ở BV.

— Dụng diệu khoa học, ÂM DƯƠNG LÝ, đông phương linh động giữa : Vũ Trụ — Nhân Sinh (của Y giới VN phục vụ Nhân Sinh) (Vũ Trụ, Nhân Sinh, Gia Đình, Tổ Quốc, Nhân Loại)

Nổi danh tại Nội Quốc năm 1965 (KS 1.387)

Tiêu trừ tận gốc mọi căn bệnh đau răng. Bồi sinh lực răng. Già chưa rụng răng. (Coi toa rõ)

THUỐC HAY GIÁ RẺ : Phụng sự Quê Hương (VN), Phục hưng kinh tế Xứ sở — Phục vụ đồng bào Quốc Nội.

PHÁT HÀNH TẠI NỘI QUỐC : NAM KÝ 1083A Đại lộ Hậu Giang và 270 Rạch Cát, Quận (cua) Hậu Giang Rạch Cát, Ngã Năm, Mũi Tàu Phú Lâm Cholon. Thuốc Cao 50\$. Nức 35\$ sắp lên...

ĐÔI : Theo tiến trình thực tế của một quốc gia cộng sản khác với sự tiên liệu của Marx, phải chăng tình trạng của Trung Cộng hiện nay cũng tương tự như tình trạng của Nga dưới thời Staline.

Như vậy, luật sư có nghĩ rằng trong tương lai, Trung Cộng cũng sẽ theo chủ nghĩa xét lại, và chấp nhận một hình thức tư bản nào đó ?

LS. TUYỀN : Cái hoàn cảnh của hai nước Trung Hoa và Liên Xô khác nhau. Ở Trung Hoa có một yếu tố quan trọng là yếu tố tự trị địa phương đã có từ mấy ngàn năm nay. Mao và đảng CS Trung Hoa đã thành công trong việc thống nhất nước Trung Hoa đến nay đã 20 năm nay. Nhưng bây giờ chúng ta đã thấy một sự rạn nứt giữa chính sách của Trung ương và chính sách của địa phương. Do đó, sự thống nhất Trung Hoa có thể đi đến một hình thức nào khác hơn là hình thức một chảnh quyền trung ương mạnh. Hơn nữa ông Mao trách Đông cũng đã lớn tuổi, thì chắc cũng không tồn tại được lâu nữa.

Sau khi ông ta mất rồi thì không còn một nhà lý thuyết nào có ảnh hưởng sâu xa tới vận mệnh của Trung Hoa lục địa như ông Mao trách Đông nữa. Khi đó yếu tố địa phương sẽ hết sức quan trọng. Mỗi địa phương sẽ có đời sống tự lập hơn. Do đó mà chủ thuyết của Mao trách Đông có thể mất ảnh hưởng đối với đa số nhân dân Trung Hoa và không phải là có một chủ nghĩa xét lại như ở Liên Xô mà có thể chủ nghĩa xã hội — tức chủ nghĩa Cộng sản — sẽ biến thể thành nhiều chủ nghĩa khác.

ĐÔI : Theo ý Luật sư, ngoài tư cách một nhà lãnh tụ chính trị, có thể coi Mao là một nhà cách mạng, một người giải phóng, một lý thuyết gia chính trị, hay một danh hiệu nào khác ?

LS. TUYỀN : Một nhà đại cách mạng, không thể chối cãi được. Mặc dù ông ta là một trí thức, ông ta hết sức thực tế, do đó ông ta đã thành công ở Trung Hoa.

ĐÔI : Chủ nghĩa Mao (Maoisme), theo ý Luật sư, có giá trị gì về phương diện tư tưởng chính trị ?

LS. TUYỀN : Chủ nghĩa Mao trách Đông lợi hại vô cùng vì đi

sát với thực tế. Nhiều điểm minh chứng không thể không chú ý tới. Ví dụ như lý thuyết du kích, chính sách cải cách nông thôn, chính sách đối với trí thức.

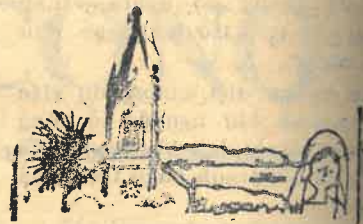
Dù mình không đồng ý nhưng cũng phải thấy rằng chủ nghĩa Mao là lợi hại đã đưa tới sự thành công của Trung Cộng.

ĐÔI : Luật sư có thể nói lược qua về chính sách của Mao đối với trí thức ?

LS. TUYỀN : Đối với trí thức, họ Mao dùng trí thức nhưng mà ghép vào một khuôn khổ kỷ luật. Không bao giờ Mao trách Đông chỉ trích trí thức là trí thức phòng trà, trí thức sa lòng.

Một vài vấn đề thời sự :

ĐÔI : Theo sự tường thuật của báo chí, mới đây, khi đề cập về trường hợp DB Ngô công Đức, LS. có cho rằng vấn đề chống Cộng không thể quan niệm như trước. Vậy với tình thế hiện nay, Luật sư quan niệm về chống Cộng như thế nào.



LS. TUYỀN : Khi trả lời câu hỏi của báo chí về trường hợp DB Ngô công Đức, tôi có nói là trong cùng cuộc tìm kiếm hòa bình, bất cứ ai cũng có quyền đưa ra giải pháp. Nhưng tôi cho rằng giải pháp Ngô công Đức không thực tế. Tôi không muốn rằng người ta mỗi khi thấy người nào khác ý kiến liên lạc là Cộng sản, là Trung lập, là muốn phá hoại... Hạ viện, các cơ quan chính quyền cũng như báo chí hay bất cứ đoàn thể chính trị nào cũng có quyền và có bổn phận tranh luận về những giải pháp hòa bình, của người ta đưa ra. Riêng về việc Ngô công Đức, tôi nói rằng ông Ngô công Đức nhân danh một dân biểu đưa ra giải pháp hòa bình, Hạ Viện có thể đưa giải pháp đó ra mà thảo luận, cho ý kiến. Báo chí cũng có thể công kích hay tán thành. Còn riêng đối với chúng tôi

các đoàn thể chính trị thì cho giải pháp đó là không thực tế, và không quan trọng đến nỗi phải công khai thái độ mặc dù trong nội bộ chúng tôi có đem ra thảo luận.

Trong cuộc tiếp xúc với báo chí, tôi không hề nói gì về việc xét lại vấn đề chống cộng.

Giải pháp hòa bình : Sống chung Quốc — Cộng

ĐÔI : Theo ý Luật sư, với các điều kiện và trong một hoàn cảnh như hiện tại, giải pháp nào được coi là hợp tình hợp lý nhất để đem lại hòa bình cho miền Nam Việt Nam ?

LS. TUYỀN : Vấn đề đó thì sự thực tôi không đủ dữ kiện của vấn đề đưa một giải pháp hòa bình cụ thể được, nhưng đại khái thì tôi có thể nói là : Dù nói ra hay không, giải pháp đó là hình thức sống chung hòa bình giữa những người cộng sản và không cộng sản với những bảo đảm để cho mọi quyền hượng chính trị có thể cạnh tranh với nhau trong phạm vi luật pháp và tôn trọng quyền lợi căn bản của con người.

Đó là nguyên tắc thôi, Còn về những yếu tố cho một giải pháp hòa bình rất phức tạp, chỉ có những người ở trong chính quyền mới đủ yếu tố để xây dựng một giải pháp cụ thể.

Cải tổ nội các

ĐÔI : Một nguồn tin được loan truyền sáng nay 2-10, cho rằng một lần nội các nhằm tăng cường khả năng chống Cộng có thể sẽ được trình diện vào ngày 15-10 tới đây. Luật sư nghĩ sao về việc này ?

LS. TUYỀN : Tôi cho rằng vấn đề cải tổ nội các không quan trọng bằng các cải tổ đường lối, cải tổ cả phương pháp làm việc. Cải tổ đường lối chẳng hạn nghĩa là tôi muốn nói quốc sách hướng về chiến tranh tiêu diệt CS hay hướng về hòa bình bao gồm việc chấp nhận sự sống chung hòa bình với CS. Về mặt cải cách xã hội thì vẫn giữ chính sách chạy theo quan niệm của người ngoại quốc — nói rõ ra của người HK — về cải cách hay là thực hiện sự cải cách ứng hợp với nhu cầu thực tế và nguyện vọng của nhân dân.

Về phương pháp làm việc cũng

vậy, tôi hy vọng phải thay đổi phương pháp làm việc cũ : bảo thủ phong kiến, tinh thần vô trách nhiệm — bằng phương pháp làm việc hữu hiệu hơn.

Tóm tắt lại, tôi muốn thay đổi cái quốc sách và tác phong rồi mới nói thay đổi nhân sự. Còn nếu chỉ cải tổ chính phủ để đưa người này, người kia vào thì không ích lợi gì.

Tháng 10 này có ngưng chiến

ĐÔI : Dự luận hiện rất lưu ý đến nguồn tin nói rằng việc ngưng bắn có thể thực hiện được trong tháng 10 này. Căn cứ vào hoàn cảnh thực tế, và với sự hiểu biết riêng, Luật sư có tin rằng nguồn tin đó là xác thực ?

LS. TUYỀN : Về ngưng chiến thì chúng tôi cũng hy vọng sẽ được thực hiện sớm ngày nào hay ngày nấy để tránh bớt những sự tang tóc, phá hoại. Ta có thể quan niệm rằng cuộc ngưng chiến đó là những cuộc ngưng chiến ngắn (trong dịp Tết hay dịp Phật đản) kéo dài ra, không phải kéo dài vô hạn mà kéo dài 5,3 tháng để ngưng bắn giết nhau rồi trong khi đó hai bên tích cực tìm một giải pháp hòa bình. Như vậy thì sự ngưng chiến mới có ý nghĩa. Cũng có những người quan niệm rằng phải có một giải pháp hòa bình xong rồi sẽ có sự ngưng chiến như hồi tháng 7-1954. Cái đó cũng là một quan điểm.

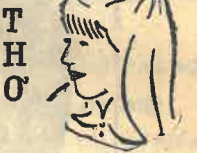
Năm 1971 sẽ có hòa bình ?

ĐÔI : Với sự diễn tiến của tình hình như hiện nay, Luật sư có tin rằng «trái mộng hòa bình» sẽ chín vào năm 1971 tới đây không ?

LS. TUYỀN : Hòa bình phải do hai bên cùng có ý chí muốn hòa bình đã, thì tôi cũng hy vọng trong năm 1971 tình thế có thể đưa hai bên tới một hoàn cảnh phải chấp nhận một giải pháp hòa bình nào đó. Tất cả việc này còn tùy thuộc chính sách của mỗi bên tham chiến, nhưng hoàn cảnh quốc tế có thuận lợi cho hòa bình hơn. Đây là một hy vọng.

Chiến tranh — Hòa bình còn tùy thuộc thiện chí và quyết định của những người có trách nhiệm trong chiến tranh này, không những BV, Nam Việt, còn cả các cường quốc như HK, Nga v.v.. nữa.

THƠ THƠ



LỜI GỬI NGƯỜI NÀM XUỐNG

Đắp hy vọng lên mồ người đã chết
Dù sao tụi mày cũng đã yên xuôi
Trong cuộc chiến dật dờ như nổi chết
Cũng mồ yên mà đẹp dựng lên rồi

Khi đã hết những vui buồn hứng chịu
Những cảm hờn khi trả lại trần gian
Nếu năm xuống còn cười vui hy vọng
Là ước mơ một cõi chết hay hoàng thiên

Trong hư vô khép kín mọi linh hồn
Bởi nơi đó đã không còn tham vọng
Và hận thù xâu xé suốt trăm năm

Đã có mặt tự trong rừng thê thảm
Của loài người từng dẫu mặt ăn năn
Sợ hạnh phúc khác chi vòng nô lệ
Sống khôn cùng cho cõi sống nát bầm

Xin đừng thờ nhọc nhằn cho cõi sống
Niềm hân hoan cùng thấp nén hương đời

Trong cuộc chiến dật dờ như cái chết
Dù sao tụi mày cũng đã yên xuôi

TRẦN TƯỜNG TRÌNH

MAI SAU

thả hồn rừng sợi bay cao
ta lên cõi nhớ vẫy chào tay không
biết em nay đã có chồng
biết ta nay có cả không gian buồn
sợi tình thả khỏi bay luôn
đôi hồng trái chín trên vườn hư vô
mai sau theo chuyển ngựa thồ
cùng lưng với bộ xương khô về trần
gặp người mừng tủi phân vân
có không em hỏi, cần phần ước mơ !

CAO NGUYỄN VŨ



Trung Cộng với cục diện Việt Nam

● LÝ ĐẠI NGUYÊN

Hiềm họa chiến tranh của thế giới ở hậu bán thế kỷ hai mươi này, có thể nói đều phát xuất từ Trung Hoa Lục Địa và chung quanh vấn đề TC. Cuộc chiến VN và ĐNÁ là một điển hình, kể cả cuộc chiến tranh tại TC, tuy phát khởi từ mâu thuẫn nội tại của các dân tộc trong vùng, nhưng cường độ tăng giảm của nó phần lớn lại cũng vì vấn đề Hoa lục.

Chiến tranh VN nổ ra, dưới hình thức du kích nhân dân, là nằm trong chiến pháp thôn tính thế giới của TC. Theo quan niệm của Trường Chinh một lãnh tụ BV trung thành với đường lối Mao Trạch Đông, thì phải dùng người địa phương để phát động và nuôi dưỡng chiến tranh lâu dài, lần lần tiến tới đoạt chính quyền.

Cộng sản VN khi tạo chiến tranh nhân dân, đã có một lợi điểm sắc bén, là nhờ dư âm của cuộc kháng chiến chống Pháp. Và giới lãnh đạo Miền Nam sau năm 54 đã không phát xuất từ cuộc đấu tranh của dân chúng. Không có quan điểm dân chúng, không ước định được tầm mức của chiến tranh nhân dân do CS chủ trương. Nên không chặn đứng ngay được cuộc chiến đó từ trong trứng nước.

Khi lực lượng chiến đấu của CS tại Nam Việt đã khá mạnh, giới lãnh đạo mới lo đối phó, nhưng lúc đó, chính quyền miền Nam đã phạm vào quá nhiều lỗi lầm rồi. Tính cách độc tài Gia đình trị đã lộ diện. Các lực lượng quốc gia có lý tưởng chống Cộng đã bị tiêu diệt, miền Nam chỉ còn lại những ần ức thù hận chánh quyền. Nhờ đó CS đã cuốn hút được những phần tử bất mãn đồng đảo để thành lập tấn binh phong cho họ, đó là Mặt trận Dân tộc GPMN, gồm phần lớn là trí thức tiểu tư sản làm mặt nổi.

Xã hội miền Nam mỗi ngày một suy sụp, các lực lượng quốc gia mỗi ngày một tan vỡ, trái lại trong tư thế đấu tranh, CS đã mỗi ngày một có ưu thế. Nếu cứ chiến pháp đó mà tiến, thì chưa biết rằng, tình thế sẽ ra sao. Nhưng có điều chắc là đã hơn một lần Đảng Cộng sản Trung Hoa thắng được phe quốc gia cũng nhờ chiến pháp đó. Nếu họ tìm được khe hở nào đấy của thế chiến lược quốc tế, như

đã tìm được qua việc Mỹ quyết định ra khỏi lục địa Á châu năm 1949.

Lần này khác với năm 1949, người Mỹ lại không đứng ngoài đảo để nhìn vào lục địa nữa. Họ đã lợi dụng ngay cuộc chiến tranh do Cộng sản phát động ở Việt nam để mở đầu cho một giai đoạn tiến sâu vào lục địa. Trong việc Mỹ tái nhập lục địa này, có bàn tay của Nga, qua lá bài Hồ chí Minh tiếp sức.

Ông Hồ và những người thân Nga tại Bắc Việt như Lê Duẩn, Võ Nguyên Giáp đã đánh gục quan điểm của Trường Chinh để đem quân đội từ Bắc xâm nhập miền Nam. Dùng khi giới tối tân của Nga và các nước Cộng sản Âu châu để biến cuộc chiến tranh tại Nam Việt Nam từ du kích nhân dân sang trận địa quân sự. Đón Mỹ vào lục địa, không chế Trung cộng về phương nam, và nếu được thì đẩy Mỹ và Trung cộng vào một chiến tranh quy mô.

Trong khi Mỹ vào Việt nam, Hoa lục bị đặt trong thế cô lập với thế giới bên ngoài. Các lãnh tụ Á Phi thân Mao đều bị đảo chính. Đó là một cơ hội làm giàu cho nước Anh, vì Anh có Hồng Kông buồn buồn thắng với Trung cộng. Chính vì không muốn để cho Anh tiếp tế cho Trung Cộng, nên Nga thỏa thuận với Mỹ giúp Ai cập và các nước Á rập phong tỏa kênh đào Suez, gây chiến tranh với Do thái. Tới nay chiến tranh Việt nam đã đến lúc phải ngưng, người Anh chịu đi trong quỹ đạo của Mỹ, nên chiến tranh Trung cộng phải chấm dứt trước chiến tranh Việt nam.

Người Mỹ lại một lần nữa muốn lui khỏi lục địa Á châu, nhưng lần rút lui này không giống lần trước. Có nghĩa là lui mà chờ đáp ứng tương xứng của Trung Cộng, để hai bên mở ra một giai đoạn sống chung Hòa bình mới. Trong khi đó nước Anh phải ở lại lục địa để lo phòng ngự, nhất là lo việc chặn đứng chiến tranh Nhân dân của Trung cộng ở Đông nam Á. Nếu hình thái chiến tranh Nhân dân kiểu của Mao được duy trì tại Miền Nam cho đến giai đoạn này, giai đoạn Mỹ - Trung Cộng đi được với nhau thì quả tình Miền Nam này lâm nguy là chắc.

Hiềm họa Mao Trạch Đông

Đánh Trạng Cộng, hay hòa với Trung Cộng, mà không biết rõ về Mao Trạch Đông thì thật là nguy hiểm không cùng. Phải nói Trung hoa hiện nay là thứ Trung hoa Mao Trạch Đông. Người ta thường nhắc đến tư tưởng Mao Trạch Đông, nhưng đích ra Mao chẳng phải là nhà tư tưởng. Vì nếu có tư tưởng thì Mao đã không phải dựa vào tư tưởng của Mark. Nhưng Mao đã biết vận động chủ nghĩa CS vào với hoàn cảnh của Trung hoa. Đưa hình thái tổ chức CS vốn xuất phát từ xã hội kỹ nghệ vào với xã hội nông nghiệp. Vận động tới đa tinh thần chủng tộc để quốc của người Hán vào việc lãnh đạo, đề tiến lên làm chủ hoàn cầu, trường hợp của Hitler xưa.

Người Tàu hàng mấy thế kỷ nay, đã bị giống da trắng khống chế, cảm phần tủi hận đã nhiều. Nên khi Mao Trạch Đông khơi đúng nguồn thù hận da trắng, nguồn cảm hứng đế quốc xa xưa của Tàu, thì Mao nghiêm nhiên đã trở thành một người vĩ đại của họ rồi.

Thế nên Mao, tuy đã có thời kỳ bị các lãnh tụ TC thân Nga khống chế, mà Mao vẫn có thể quật ngược lại được. Vì đích ra các người thân Nga này, trước sau gì họ vẫn là Tàu, họ tuy lấn được Mao, nhưng vẫn kính trọng Mao, bởi đó họ đã không diệt Mao, họ vẫn phải lấy Mao làm thần tượng để khống chế dân chúng và cán bộ Đảng.

Đến khi Nga quyết định dùng bàn tay ông Hồ chí Minh phát động chiến tranh kỹ thuật để mời Mỹ vào Lục địa, nhằm đẩy Mỹ với Tàu vào cuộc chiến. Dùng Tàu để tiêu hao Mỹ và làm cho Tàu kiệt quệ, tránh họa cho Nga. Vì trước đó dù Mao đã mất ưu thế và quyền hành tại Tàu, nhưng trong khi nội bộ đảng CS Nga có nhiều thay đổi, sau cái chết của Staline thì Mao một mình lên án Nga, lên án tập đoàn xét lại của Nga là đã phản bội lại lý tưởng CS và đầu hàng tư bản Mỹ.

Khi chiến tranh VN nổ ra. Cán thân Nga tại Tàu chuẩn bị đem quân xuống gia nhập cuộc chiến VN, thì Mao đã dùng uy tín của mình để ngăn lại. Ông lập luận rằng: Trung cộng không thể thua Mỹ trong bất cứ một thách thức nào, nhưng, nếu Tàu đánh nhau với Mỹ thì điều hiển nhiên là Tàu phải nhờ tới kỹ thuật của Nga. Như vậy là Tàu vô tình đã để cho Nga khống chế.

Quan niệm đó, được giới lãnh đạo Tàu đồng ý. Cùng lúc ấy Mao cho phát động phong trào «cách mạng văn hóa», dùng tới lực lượng thiếu niên của Tàu để hạ bệ toàn bộ hệ thống lãnh đạo thân Nga. Mao lại một lần nữa thống nhất được hệ thống lãnh đạo tại Tàu.

Đối với Trung Cộng hiện nay, Mao đã thiết lập được một chế độ khủng bố và kiểm soát hết sức chặt chẽ từ tư tưởng tới đời sống dân chúng. Mao đã dùng sức tay chân của dân Trung hoa để tiến tới tự lực tự cường. Xã hội Trung hoa hiện nay, không giống bất cứ xã hội nào khác. Con người Tàu bây giờ chỉ biết sản xuất. Toàn dân như một bầy sinh vật không lơ là việc luân phiên không ngưng nghỉ.

Không một người nào được quyền suy nghĩ, quyền đó là độc quyền của Mao. Người dân Trung hoa hiện nay có thể nói rằng hoàn toàn đã trở thành « Vô Ngã », chỉ có một thứ « Ngã » duy nhất là Mao Trạch Đông. Mao Trạch Đông đang ứng dụng phương pháp làm chính trị của Đông phương nghĩa là nắm vai trò thống trị muốn đời.

Muốn Trung Cộng hết nguy hiểm phải thắng được chiến pháp nhân dân giải phóng

Khi nói Trung cộng không đem quân tham chiến tại Việt nam, không có nghĩa là Mao đã bỏ ý đồ thôn tính Việt nam và thế giới. Vì Mao tự biết mình không thể đương đầu với một cuộc chiến tranh kỹ thuật, nên ngay từ khi còn ở chiến khu Diên An, Mao đã tận dụng phương pháp chiến tranh nhân dân. Mao đã thành công trong việc chiếm trọn Hoa lục. Chiến tranh nhân dân vô hạn không phải là lúc nào cũng đánh nhau, trái lại có lúc phải biết liên hiệp với đối phương. Đã nhiều lần Mao liên hiệp với Tưởng trong việc chống Nhật. Mỗi lần liên hiệp như vậy. Mao lại thêm ưu thế và có thời gian xây dựng cơ sở chiến tranh nhân dân.

Hiện nay Mao đang chủ trương dùng chiến tranh nhân dân trong việc thôn tính thế giới. 1— ở các nước mà cộng sản có nhiều ảnh hưởng với dân chúng, và chính quyền đương nhiệm có nhiều sơ hở bất công, thì Mao cho áp dụng chiến pháp nhân dân giải phóng. 2— Ở các nước mà chính quyền đương nhiệm muốn nương vào thế lực Trung cộng để tạo ưu thế ngoại giao, thì Mao tổ chức các cuộc lấn quyền.

Việc lấn quyền của Mao đã thất bại ở nhiều nơi, qua các cuộc đảo chánh chớp nhoáng của Nga Mỹ. Hiện nay các nước Á Phi và Nam Mỹ đều đã đề cao cảnh giác về chiến pháp nhân dân giải pháp của Trung cộng. Chỉ có Việt nam và Đông nam Á là vùng bị thứ chiến tranh đó đe dọa nặng nhất.

Đáng lẽ là tại Việt nam. Vì từ lâu, vốn dĩ là đầu tàu của các biến cố Đông nam Á. Hiện nay, cuộc chiến tranh kỹ thuật đã hết nhiệm vụ. Ảnh hưởng của Nga mỗi ngày một giảm sút tại Bắc Việt. Phe thân Trung cộng sau ngày ông Hồ chết, đã phục hoạt. Có nghĩa rằng quan điểm chiến tranh do người địa phương đảm nhận của Trường Chinh lại có cơ hội áp dụng.

Nhưng liệu Cộng sản tại Miền Nam có đủ điều kiện từ chiến tranh kỹ thuật hạ xuống du kích nữa hay không. Hiện nay thì họ đang cố gắng để tạo điều kiện đó. Họ thỏa hiệp với bên này để có được những nơi an toàn ngay trên lãnh thổ Việt nam, vì khu an toàn tại Cẩm bốt không còn nữa. Họ đòi một thứ chính phủ không dám chống cộng tại Saigon phải thành hình. Để từ đó họ có thể cho cán bộ làm ung thối miền Nam, gây không khí của một cuộc chiến tranh giải phóng đợt hai.

Cá nhân ông Thiệu hay ông Kỳ ông Khiêm ra đi, đối với chúng ta chẳng nghĩa gì hết. Nhưng thực tế thì sự ra đi đó lại là một lỗi lo rất lớn. Vì họ

(Xem tiếp trang 49)



GIANG THANH :

một bóng dáng đàn bà trên sân khấu chánh trị Tr. Cộng

Khúc chung nhân bất kiến
Giang thượng sở phong thanh
TIỀN KHỞI

● Bài của THIÊN CĂN

Một tiền đề phải có và đủ.

Thiên hạ đã đua nhau tìm hiểu bản tính người đàn bà và theo mỗi cách thế, mỗi lối nhìn riêng biệt gán cho đàn bà không biết bao nhiêu là định nghĩa, tầng bậc vượt vẻ có mà mặt sát khinh miệt cũng có. Là đóa hoa biết nói. Đóa hoa biết nói nhưng nói quá nhiều. Là con vật tóc dài, có đầu óc thiên cận và lại hay hướng bình. Là bạn đường, là sự tò mò, nguồn an ủi tươi mát trong cuộc hành trình đầy buồn tẻ dài dặc, khô khan của người đàn ông. Đối với đàn ông, đàn bà là 1 thứ quấy rầy đến khó chịu nhưng rất cần thiết. Ở thời đại này, đàn bà là sự vùng dậy của cái giống (sex). Nhiều người có đầu óc tếu lại xuyên tạc câu châm ngôn Pháp có ý nghĩa tương tự: «mưu sự tại nhân thành sự tại thiên» biến ra câu «đàn ông đề nghị nhưng đàn bà quyết định, an bài» (L'homme propose mais la femme dispose). Thế nghĩa là đàn bà đã đóng vai Thượng đế trong cuộc đời người đàn ông. Nhất vợ nhì trời đấy.

Trong khi chú tâm vào việc tìm hiểu vai trò của Giang Thanh bóng dáng người đàn bà trong các hoạt động chính trị tại Hoa Lục hiện nay, tôi nhận ra một điểm thiết yếu rằng ở nơi người đàn bà Tàu này có một sự vùng dậy kinh khủng của cái giống — trường hợp hoàn toàn

trái ngược với phần lớn các phụ nữ Đông phương, và gần hơn cả, với phụ nữ Trung quốc sống theo truyền thống Khổng Mạnh suốt giòng thời gian hơn 2000 năm qua. Người con gái bó chân, suốt đời giam mình trong phòng the theo đúng quan niệm «nam ngoại, nữ nội», đi đâu phải ngồi trong kiệu buồng rèm kín, phải «thụ thụ bất thân» với đàn ông, đối với chồng lúc nào cũng cần trọng, cung kính như tiếp đón khách lạ, phải vịn tứ đức tam tông... tất cả những hình ảnh giam hãm, khắc nghiệt nhưng đẹp đẽ, đáng thương, đáng phục và dễ mến ấy không còn tìm thấy một mây may dấu vết nào nơi Giang Thanh, con gà mái số 1 hay gáy của miền lục địa vàng Trung quốc.

Sự thiếu sót đó hay gọi là sự xóa bỏ toàn vẹn cũng được — đã gây ra nhiều vấn nạn. Người ta đặt dấu hỏi, phải chăng đó là kết quả của sự thiếu giáo dục ngay từ thuở thơ ấu của Giang Thanh? Điều này sẽ tìm thấy dễ dàng khi nghiên cứu về phần tiểu sử. Cha mẹ chết sớm, học hành lam nhăm. Ông ngoại mang về nuôi, đi cầu bơ cầu bắt hết nơi này đến nơi khác...

Một dấu hỏi khác cũng được đặt ra: hay tại sự cấu tạo sinh lý nơi cơ thể con người Giang Thanh? Trông mặt mà bắt linh dong: người có vóc dáng cao quý hơn cái khổ

trung bình của mọi người đàn bà Tr. hoa khác, có tấm thân tròn lẳn vừa vòng tay ôm của mọi cỡ đàn ông, đến nay ngoài cái tuổi ngũ thập nhị tri thiên mệnh rồi mà trông vẫn còn nõn nường, phom phom như 1 trái hồng chín mùi luôn luôn phơi bày, mời gọi, khiêu khích những kẻ thêm khát thú xác thịt. Nhiều nhà văn nhà báo Âu Mỹ khi viết về GT đã phải kêu ầm lên rằng sao lại có người có thể trẻ đến như thế được nhỉ, thật không thể ngờ ở nơi người đàn bà có nước da còn mơn mớn, cặp mắt còn long lánh đen nhánh, thân hình còn tràn đầy nhựa sống thế kia lại đã «cồng» một số tuổi đầy cộm ngoài 50 được. Người ta khen ngợi, vì sự trái ngược giữa niên tuế và sắc đẹp. Cứ theo lý luận thông thường và theo kinh nghiệm cụ thể, ngày xanh mơn mớn thì má hồng phải phôi pha, 2 cái đó, như 2 véc tơ song song tiến theo đường thẳng cùng chiều.

Về trường hợp Giang Thanh tôi cho rằng Tạo hóa đã nịnh đầm, đã chiều chuộng người đẹp chứ chẳng có 1 tí gì gọi là «ghen chi khách má hồng» cả. Thật oái oăm, Tạo hóa sự Cộng, thân Cộng như thế mà vẫn bị Cộng hạ bệ mới đau chứ. Ông Giời, Cộng coi như nơpa Giang Thanh còn đẹp, đẹp cái đẹp khỏe mạnh trong bộ quần phục lẫn sát người, cánh tay ào xán nập

cao, dẫn đôi kẻ-pi dạ gọn ghẽ như kiêu Người Nhạn Trang. Không hiểu thời kỳ con sơn trẻ cũng như những ngày tháng còn là 1 ngôi sao màn bạc của khung trời Thượng Hải, vận bộ xương xám bằng những loại hàng gấm đoạn đất tiền, nung ta còn có sức mê hoặc, quyến rũ đến đâu.

Vẫn còn phải ca tụng thêm về sắc đẹp và thân hình của người đàn bà xa lạ và đáng kinh sợ đó. Giang Thanh có tâm vóc rất vừa phải, cân đối đến chỗ như hợp cả lý lẫn tình — công trình của 1 thứ hóa công nhân rồi ngồi tỉ mẩn vì dư thì giờ không biết làm gì khác của 1 thứ Hóa công không quá keo kiệt nhưng cũng không quá vung phí. Sắc đẹp bên bề của Giang Thanh là sắc đẹp tự nhiên của Trời cho có bàn tay của con người dính vào để cho cái sắc đẹp đó thêm điểm thêm, hấp dẫn thêm thì đó chỉ là phụ không có gì đáng kể lắm. Cái thiên tạo là vĩ đại còn cái nhân tạo chỉ có những giá trị rất nhỏ bé. Sở dĩ phải dài giọng như thế vì e có người sẽ nại có rằng tại Hoa lục đã chế tạo được những môn thuốc cải lão hoàn đồng kiểu H3 và nhiều bài khác công dụng rất hiệu nghiệm, và rằng chính chủ tịch Mao Trạch Đông người chồng sau chót (?) của Giang Thanh rất vững về y lý Đông phương đã từng kê bài «Lão bạng sinh châu» tất nhiên ông cũng có thể cũng với toàn đại danh y trong cung điện Bắc kinh soạn thảo ra những đơn thuốc cho người yêu uống để thêm trẻ đẹp mãi.

Sự trẻ mãi không già của Giang Thanh đã làm sụp đổ cái quan niệm cổ điển tưởng như bất di bất dịch:

Mỹ nhân, tự cổ như danh tướng
Bất hủ nhân gian kiến bạch đầu
tạm dịch:

Người đẹp từ xưa như tướng
giỏi
Chẳng dễ nhân gian thấy bạc đầu.

Con người có cái thân xác như vậy, lại sinh nhằm thời đại mọi nền tảng lễ giáo bị tan rã tận gốc rễ, giáo dục gia đình kém cỏi hời hợt, lớn lên lại kinh lịch, tiếp xúc, va chạm nhiều với đủ mọi hạng người trong xã hội, làm sao con

người không khao khát một cuộc sống phóng túng hình hài, phá vỡ mọi ràng buộc được. Về trường hợp Giang Thanh, những nhà nghiên cứu tâm sinh lý có thể mượn lý thuyết của Freud để giải thích mà không sợ cho là gượng ép. Cái tự ngã (Id) tức là cái bản năng động vật, bản năng con người đang ẩn nấp nơi Giang Thanh trong 1 xã hội đầy rối loạn, nhiễu loạn đã được dịp để phát triển đầy đủ. Lợi dụng sắc đẹp sẵn có, nàng đã tự tìm kiếm cho mình những thực phẩm trần gian, những khoái lạc xác thịt, kéo dài cuộc sống là giờ dành dành, vui đầy tháng cười thâu canh rất tự do bừa bãi vì đâu còn e ngại gì luật lệ xã hội có thể ngăn ngừa. Ngay ánh đèn sân khấu và sự chói sáng mới mẻ của màn bạc là những chốn Giang Thanh đã lán lóc nhiều năm tháng để thỏa mãn khát vọng. Rồi những ngày sau này khi chạy theo chủ nghĩa CS và đặc biệt là tìm mọi cách để chai, để chiếm lấy con tim của vị đế nhất lãnh tụ miền Hoa lục kia phải chăng đó cũng là 1 hình thức về sự động cõn của người đàn bà, 1 ý hướng giải tỏa hoặc di chuyển theo thuyết Libido (nhục dục) của Freud?

Chủ nghĩa CS xuất hiện ở Trung Hoa đã phá vỡ toàn bộ quan niệm lễ giáo phong kiến, trong đó gồm cả những phép tắc lễ thời đã trói chặt cuộc đời người phụ nữ qua những cung cách đối với gia đình, thờ chồng nuôi con v.v... Và một chủ nghĩa mang nhiều tính chất giải phóng như vậy (!) thật không gì hợp với cái tự ngã của Giang Thanh cho bằng. Giang Thanh muốn sống phóng khoáng không bị ràng buộc, thỏa thuê mọi đòi hỏi, thì đây chủ nghĩa CS là 1 môi trường rất thuận lợi để nàng thực hiện mọi dự tính, đúng kiểu cá gặp nước, rồng gặp mây. Có lẽ người ta còn nghĩ thêm được rằng chỉ một người như tip Giang Thanh mới xứng đáng mang danh hiệu người đàn bà CS chính thống. Và một sự thực thật chưa xót, khi người đàn bà đã được gọi là CS thì người đàn bà ấy không còn là đàn bà nữa, vì đã mất hết bản tính của người đàn bà rồi.

Nếu cố gắng tìm kiếm những gì được gọi là truyền thống Trung

Hoa nơi con người Giang Thanh thì người ta có thể thấy những điểm này: Mao phu nhân có cái nồng độ về nhục dục cũng nóng bỏng, xém cháy chẳng khác gì Dương qui Phi; mức đam mê cũng cuồng nhiệt, cuồng quít không kém Lã Hậu; Về lễ Thiên hoặc Từ Hi thái hậu: còn lối chinh phục cạm bẫy đàn ông cũng có thể sánh ngang với những kiêu giận dỗi, ông ọ, lả lơi, xoắn xít, đầu mảy cuối mắt của các nàng Bao Tự, Đát Kỷ, Tây Thi, Đay, chả truyền thống làm gì.

Sở dĩ Giang Thanh nắm vững được cái kỹ thuật và cả nghệ thuật nữa để chai, để lôi kéo các con mồi được một cách rất có hiệu quả như vậy là nhờ ở chỗ nàng đã lịch duyệt nhiều với hầu khắp các khuôn mặt xã hội, cộng thêm vào đó là cái sắc đẹp khá quyến rũ, giọng ấm, người thanh và 1 khối óc rất thông minh, nhạy bén. Nghề nghiệp cũng giúp nàng rất nhiều trong việc đi chiếm đoạt các con tim khác giống. Nàng đóng kịch quen trên sân khấu, trên màn bạc nên tấn kịch đối đối với nàng cũng chẳng có gì lạ lắm, khó khăn.

Tình cảm của nàng đã chai đá, yêu đương chung thủy là chuyện lắm lắm, thiếu cơ sở thực tế không

(Xem tiếp trang 48)

● Truyện một cô gái Huế «cèo sỏ» đi «vòng vò» quanh những liên hệ với chồng con, cha mẹ, các em gái... với cả những người tình cũ và mới.

► Tôi nằm xây lưng lại với chồng, tôi mở to đôi mắt:

TÔI NHÌN TÔI TRÊN VÁCH

— Tác phẩm sôi nổi nhất, đã từng thu hút hàng chục ngàn độc giả, của một cây bút phụ nữ hàng đầu hiện nay:

Túy Hồng

— Lần đầu in thành sách, do ĐỒNG NAI xuất bản và Tổng Phát Hành, 270 Đề Thám — Saigon.

— Sách dày 448 trang — Giá chống kiếm ước: 360 đồng.

Vội vã

NS Hoàng xuân Tươi là một trong các lãnh tụ của một trong số 6 đảng hợp thành Mặt Trận Quốc Gia Dân chủ Xã hội đoàn kết sau lưng Tổng thống để chiến đấu chống Cộng, bảo vệ tự do, và chia tiền trợ cấp. Số tiền trợ cấp đó để củng cố đảng, củng cố từ trung ương tới địa phương, từ thành đến tỉnh. Đảng mà không có ngân khoản để củng cố thì tất nhiên đảng viên các cấp mất tin tưởng ở trung ương. Trung ương mà không được củng cố thì tất nhiên khó lòng ăn cơm nhà làm việc đảng và việc nước mãi được. Cũng giống như một công ty thương mại mà làm ăn lỗ lã thì từ hãng chánh tới các chi nhánh không thể phát triển được. Cho nên nói đến đảng phái, là phải nói đến Cấp Tiền.

NS Hoàng mới cho báo chí biết rằng sinh hoạt của mặt trận 6 đảng bế tắc từ hơn 6 tháng nay. Suốt 6 tháng rồi, các lãnh tụ trong Mặt Trận không ai gặp Tổng Thống, vị lãnh đạo anh minh của Mặt trận.

Hỏi tại sao Mặt Trận của 6 đảng phải to nhất nước lại bế tắc như vậy?

NS Hoàng than rằng: «Mặt trận đã được thành hình vội vã, và Tổng thống đã không chịu tham khảo ý kiến các lãnh tụ mặt trận mỗi khi có biến chuyển và quyết định quan trọng về chánh trị».

Lời của NS Hoàng, ta có thể diễn giải như sau:

— Mặt trận thành hình vội vã. Ôi, ở trên đời này việc chánh trị là việc lớn. Đến ông già Không Tử lắm cầm cũng phải nhận rằng «nhân sự chính vi đại». Việc chính đảng lại là việc lớn trong chánh trị. Việc liên kết các chánh đảng thành mặt trận và suy tôn một lãnh tụ anh minh lại càng đáng coi là lớn nhất trong việc lớn nhất của việc lớn nhất, than ôi, vậy mà các lãnh tụ chánh đảng lại làm một cách vội vã?

Khi nào thì người ta vội vã?

Khi người ta cuống cuống lo việc cứu nước, cần cấp như cứu hỏa.

Thứ hai, là khi người ta vội vã xí phần kẻ đưa khác nó xí vô chia phần mất.

Không biết các lãnh tụ vội vã theo cách nào, chỉ biết rằng qui vị, sau khi liên kết với nhau, vẫn đá hậu nhau một cách ậm ỉm, chèn ép nhau 1 cách không thương sót. Trong kỳ bầu cử vừa qua, các đảng trong cùng 1 mặt trận: Đại Việt, Nhân Xã, Đại đoàn Kết, đều lập liên danh riêng tranh dành mấy cái ghế, và đều rớt dài. Đó là định nghĩa của liên minh chánh trị ở xứ ta.

Còn ở địa phương, các đảng càng giao đấu tận tình hơn. Vì cuộc tranh đấu với Cộng Sản hiện nay đã có chánh phủ, quân đội cũng cán bộ lo rồi, các đảng rảnh tay phải quay ra theo đuổi với nhau. Đó là tinh thần của liên minh chánh trị ở xứ ta.

Vậy các lãnh tụ vội vã hấp tấp liên minh để chống Cộng cứu nước hay để làm gì? Cái đó hỏi vị lãnh tụ anh minh là Tổng Thống Thiệu may ra mới biết.



ÔNG ĐẠO CÂY

Như việc vợ chồng

Mục thứ hai, nghị sĩ họ Hoàng nói rằng từ 6 tháng nay các lãnh tụ chánh đảng trong mặt trận không được Tổng Thống hỏi han bàn bạc chi hết. Dù Tổng Thống gặp phải những biến cố cần quyết định quan trọng.

Ta phải thông cảm với ông Tổng Thống, lãnh tụ tối cao 6 đảng.

Đã có nhiều lần, sau khi Tổng Thống mang chuyện bí mật quốc gia để bàn với 1 lãnh tụ, mấy bữa sau bí mật đó được tung lên mặt báo. Lãnh tụ nào cũng có cái hy vọng vì được biết 1 điều mới lạ, đem khoe với báo chí cũng là điều tự nhiên hợp với tính trời kẻ nào chẳng muốn mình có vẻ là một nhân vật quan trọng?

Điều thứ hai, là nhiều khi Tổng Thống bàn với các lãnh tụ cũng vô vị. Bàn với các lãnh tụ xong, quyết định rồi, sau lại còn phải bàn với người khác nữa thì sao? Lỡ một cái ở bên tòa Bạch Ốc, bên Ngũ giác đài lại có một quan điểm khác hẳn các lãnh tụ chánh đảng ở bên ta thì sao? Khi đó ý kiến của các lãnh tụ sẽ thắng hay của Đồng Minh thắng?

Nhưng điều ta phải lấy làm ngạc nhiên là tại sao trong 6 tháng, Tổng Thống không hỏi han không ngó ngang gì tới 6 đảng mà các lãnh tụ vẫn chịu lép một bề? Một bà vợ, dù là vợ nhỏ, mà không được chồng hỏi han đến trong suốt 6 tháng, bà vợ đó cũng có quyền eo sèo hạch hỏi, nếu cần thì đập bát đập chén để biểu dương lực lượng. Nữa là đây ta có thể coi như có 6 bà vợ, dù là 6 bà vợ nhỏ.

Khi các lãnh tụ đảng thảo luận để liên kết thành một liên minh đứng sau lưng Tổng Thống, chẳng lẽ qui ngài không tạo nổi một cái nội qui, ấn định nghĩa vụ của mỗi người. Nếu ông chồng không làm đúng cái nghĩa vụ của ông, không bỏ phét vợ con, thì bà vợ có quyền đưa ra tòa ly dị chứ?

Vậy nhưng cả 6 bà vợ không bà nào chịu tính đến chuyện ly dị.

Không được ngó ngang, hỏi han chi tới, vậy mà vợ không giận chồng?

Vậy ta phải suy ra rằng cái mối giây nó liên kết các bà vợ lại với đức ông chồng, nó không phải

là sự ngó ngang, hỏi han, tham khảo ý kiến. Vậy cái gì là mối giây liên kết thực sự?

Phạm vợ chồng ăn ở với nhau có nhiều lý do ràng buộc. Sách có chữ lấy nhau vì tình. Nếu không có tình thì lấy nhau vì tiền vậy.

Không biết cuộc hôn nhân của 6 đảng ở trong trường hợp nào.

Ông Phó không đi

Nhiều người bàn ra tán vào rằng ông Phó Tổng thống Nguyễn cao Kỳ nhất quyết đi Mỹ, rồi ông sang đến Paris, bị áp lực mạnh của chánh phủ Nixon nên ông phải bỏ ý định đi Mỹ.

Bản đạo không đồng ý lối giải thích. Theo ngu ý của Bản đạo thì ngay khi còn ở trong nước, mà ngay cả khi đọc bài diễn văn làm kỷ niệm 100 năm ngày sinh của ông Phó Tổng thống đã sẵn cái ý không đi Mỹ của ông giữa những đồng chữ nào nùng ai oán của ông rồi.

Thì dụ Phó Tổng thống nói bằng một giọng rất cảm động rằng: «Có một lý do đã khiến tôi nhận lời mời, đó là quyền lợi tối thượng của dân tộc!»

Câu này nếu có sửa lại là: «Có một lý do đã khiến tôi không nhận lời mời đó là quyền lợi tối thượng của dân tộc» cũng vẫn sửa được. Đảng nào cũng là quyền lợi tối thượng của dân tộc cả, không ai mất mát gì hết.

Ngài lại nói: «Chúng ta cần phải tìm cách vượt qua mọi trở ngại, nắm lấy cơ hội, để nói lên bằng được tiếng nói của mình».

Thì quả nhiên Ngài đã vượt qua mọi trở ngại nắm lấy cơ hội để nói.

Vượt trở ngại thứ nhất là cái ý muốn ra đi, vì cái lời hứa hẹn trước quốc dân đồng bào. Trở ngại đó vượt qua khó lắm vì nó nằm sâu trong lòng trong lương tâm.

Sau đó Ngài nắm lấy cơ hội là có hãng truyền hình CBS sang Paris phỏng vấn. Và Ngài đã nói lên được tiếng nói của mình qua làn sóng điện đài truyền hình CBS. Nói trên đài truyền hình CBS còn công hiệu gấp bao nhiêu lần đứng 1 chỗ ở công trường Hoa thịnh Đốn nói giữa tiếng la ó ồn ào của 2 phe chủ chiến và chủ hòa.

Vậy có đúng là ông Phó đã làm đầy đủ lời hứa của ông rồi không?

Ngoài ra ông Phó lại nói rằng: «Tại bất cứ nơi nào có cơ hội để nói lên tiếng nói của dân tộc, dù nơi đó là những quốc gia thù nghịch, tôi cũng sẵn sàng đi tới».

Câu đó ông Phó giải rất khéo. Đủ lý do để ông không đi Mỹ nữa.

Thứ nhất, HK không phải là quốc gia thù nghịch. Phạm việc gì có khổ mới thấy sướng. Đến một quốc gia thù nghịch khó lắm, chớ đến 1 nước bạn đồng minh đâu khó gì?

Thứ hai là có sang HK, cũng khó nói được tiếng nói của dân tộc. Bên nước Mỹ, chúng nó nói rỗng tiếng Mỹ. Nói tiếng Việt chúng nó không hiểu nổi. Thứ tướng tượng, nếu ông Phó nói tiếng Việt, rồi có người thông ngôn sang tiếng Mỹ, trong khi đó bọn biểu tình phản chiến là ồ ồ ồ ồ thì tất

là chẳng còn ai nghe thấy gì nữa. Mà nếu ông Phó nói bằng tiếng Mỹ, thì đâu phải là tiếng nói dân tộc?

Cho nên ta có thể thấy ngay trong bài diễn văn tạm biệt đồng bào, Phó Tổng Thống đã báo trước là Ngài không đi Mỹ nữa.

Con nít

Ông dân biểu Nguyễn văn Chính cầm sổ bạc mấy trăm ngàn bạc VN đem đi Đài Bắc trong một cuộc công du vì dân vì nước. Báo thì đăng là 800 ngàn bằng tiền lương một năm dân biểu, hay bốn, năm năm cần cù của một thằng dân nghèo. Ông dân biểu định chánh rằng ông chỉ mang có mấy trăm ngàn thôi.

Ông dân biểu lại viết thư cho báo chí giải thích rằng ông vốn không có sổ bạc đó. Đó là tiền bạc của một người bà con đem gởi ông từ chiều hôm trước. Đảng lẽ hôm sau ông mang đi gởi ngân hàng nhưng vì ông mải bay bay sớm quá, ngân hàng chưa mở cửa. Để sổ tiền đó ở nhà thì sợ mất của người bà con. Ông dân biểu vì lo cho người mà bị vạ đến thân. Ông sợ bà con mất bạc, ông phải ôm cả bó bạc lên đường xuất ngoại, bất chấp các luật lệ về quan thuế, hối đoái.

Câu chuyện này nên được chép vào sách giáo khoa cho con nít học hỏi làm gương.

Lý do thứ nhất là nó nêu cao tinh thần trách nhiệm của một ông DB. Người ta gởi ông mấy trăm ngàn, lúc nào ông cũng phải khư khư ôm lấy bên mình, sợ làm mất. Mất tiền không đáng kể, nhưng mất lòng tin nhiệm của người gởi gắm mới đáng ngại. Ông dân biểu cương quyết bảo toàn gói bạc, đó là tấm gương hy sinh vì trách nhiệm, các con nít nước ta phải học hỏi.

Lý do thứ hai là gì?

Lý do thứ hai là cái lời bào chữa của ông dân biểu nó con nít lắm, vừa đúng trình độ bậc tiểu học. Trẻ em đọc chuyện này chúng có thể tin tưởng được.

Nhưng dù sao nhân vụ này, ông dân biểu Nguyễn văn Chính cũng nêu cao uy tín của giới dân biểu. Bản đạo xin bố cáo xa gần cho dân chúng biết rằng: Hỡi đồng bào có tiền có bạc, khi nào bị quá không biết gởi tiền vào đâu thì khá đem tiền gởi qui ông dân biểu. Đó là những người biết giữ tiền rất kỹ, gởi tiền cho các ngài, không bao giờ sợ mất.

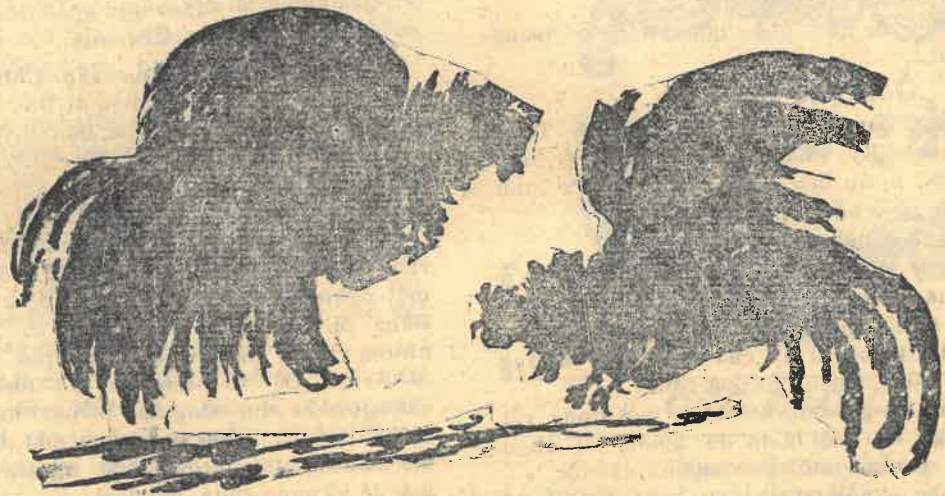
Vài ngày sau khi xảy ra nội vụ, dân biểu Phạm duy Tuệ, Tổng Thư Ký Hạ viện loan báo rằng «vụ buôn bạc của dân biểu Chính chắc chắn sẽ được xếp lại, vì Hạ viện đã liên lạc với Hành Pháp để thông cảm cho DB. Chính».

Theo dân biểu Tuệ, có lẽ DB Chính đã không cố ý làm việc đó (việc buôn bạc) vì số tiền chẳng đáng là bao.

Thưa ông dân biểu, đối với quí ngài thì số tiền mấy trăm ngàn đó chẳng đáng là bao thiệt. Nhưng cả cái uy tín của 1 quốc hội nó to lắm, nhất là khi có 3, 4 đề nghị xóa bỏ cái quốc hội và chánh phủ này đi để làm văn bài khác!

Nếu việc chi phó thường dân làm thì bị bắt lỗi, dân biểu làm thì được thông cảm e rằng kỳ bầu cử tới tổ chức sẽ rất khó khăn. Vì càng ngày người ta càng ham làm dân biểu hơn. Làm dân biểu lời trông thấy, khoái thấy mẹ, ai không ham?

NGHỊ ỦY KHÔNG MANG SÚNG DB ĐỨC BỎ CUỘC



ĐẤU LÝ TAY ĐÔI NHỮ VĂN ỦY & NGÔ CÔNG ĐỨC

UYÊN THAO

Vài nét về «vụ Ngô công Đức»

Trước khi lên đường qua Ba Lê, DB Ngô công Đức Chủ tịch Ủy Ban Thông tin Chiêu hồi Hạ viện, chủ nhiệm nhật báo Tin Sáng đã tuyên bố về một giải pháp hòa bình 4 điểm trong đó có điểm chủ trương «thành lập tại miền Nam Việt Nam chánh phủ lâm thời trung lập để tổ chức tuyển cử». Cùng thời gian trên, trưởng phái đoàn MTGP MN Nguyễn thị Bình lại lên tiếng trong phiên họp thứ 86 hội đàm Ba Lê, đưa ra giải pháp 8 điểm cũng đề cập tới việc thành lập 1 chánh phủ lâm thời. Sự trùng hợp đã khiến một số báo chí lên tiếng đả kích DB Ngô công Đức đang cố «vỗ cho lập trường của CS. Nhưng ngay sau đó, theo tin báo chí, người ta được biết DB Ngô công Đức đã kịch liệt công kích chế độ VNCH hiện nay và đòi Mỹ ngưng ủng hộ chánh phủ của TT Thiệu. Phản ứng trong nước trở nên sôi nổi. Một số DB Hạ viện tuyên bố sẵn sàng đề Hành pháp bắt giữ DB Ngô công Đức vì

lập trường chống lại chế độ Cộng Hòa đệ nhị của VN. Trong khi đó, Hành pháp xử dụng các cơ quan truyền thanh và truyền hình tới mức độ tối đa dành cho một sự việc để buộc tội DB Ngô công Đức đã đâm sau lưng nhân dân và chiến sĩ VNCH.

Tuy nhiên, Hành pháp vẫn tuyên bố sẽ dành cho Hạ viện đi bước trước trong việc quyết định một thái độ đối với dân biểu Ngô công Đức.

Trong một phiên họp Hội Đồng Tỉnh Gia Định, 2 nghị viên đã góp thêm vào các phản ứng trên một sự sôi nổi. Nghị viên Hoàng Đình Từ tuyên bố treo giải thưởng 1 triệu đồng cho ai bắt hạ hoặc bắt sống được dân biểu Ngô công Đức (lúc đó đang ở Ba Lê) và nghị viên Nhữ văn Ủy tức ký giả Thanh Chiêu đã nổ một phát súng chỉ thiên ngay trong phòng họp kèm theo lời tuyên bố «sẽ dành cho dân biểu Ngô công Đức một viên đạn». Các dân biểu cùng khối Xã Hội

với dân biểu Ngô công Đức và một vài tờ báo chống lại phản ứng trên cho rằng đó là «phản ứng vô ý thức» (nhật báo Thời Đại). Lập luận do nhóm này đưa ra là phải chờ dân biểu Ngô công Đức trở về và giải thích rõ ràng những lời tuyên bố của ông.

Một ngày sau khi từ Ba Lê trở về, vào lúc 11 giờ sáng thứ hai 28-9-70, dân biểu Ngô công Đức đã mở một cuộc họp báo chớp nhoáng tại văn phòng Ủy Ban Thông Tin Chiêu Hồi Hạ Viện tuyên bố ông không hề chủ trương một đường lối chính trị như báo chí và dư luận đã mô tả lại. Sau phiên họp khoảng đại Hạ Viện, vào ngày thứ ba 29-9-70, DB Ngô công Đức lại họp báo tại phòng khánh tiết Hạ Viện để thanh minh về những lời tuyên bố của ông. Trong cuộc họp báo này, dân biểu Ngô công Đức nhắc lại những lời chỉ trích hành động của Hành pháp và cho biết ông chủ trương thành lập một chính phủ lâm thời không có người Cộng Sản

cũng không có người của chính phủ Sài Gòn hiện nay. Ông lý luận rằng chỉ có một chính phủ như thế mới có đủ tư cách và đức tính vô tư để nhận lãnh trách nhiệm tổ chức một cuộc tổng tuyển cử hầu kết thúc chiến tranh. Đồng thời, dân biểu Ngô công Đức thách thức những người phản đối ông nêu bằng chứng rằng ông đã có những lời tuyên bố vi hiến và chủ trương lật đổ chế độ hiện nay. Do lời thách thức này và để vấn đề được sáng tỏ hơn, tuần báo Đồi đã quyết định tổ chức một cuộc đấu lý giữa ông Ngô công Đức và những người đang kết án ông. Đồi chọn Nghị viên Nhữ văn Ủy tức ký giả Thanh Chiêu làm người đại diện cho những người sau này. Để cuộc đấu lý có thể thấu hoạch kết quả tốt, Đồi cũng đề nghị mỗi đối thủ sẽ chọn thêm một đại diện của nhóm mình làm phụ tá và mời thêm hai đại diện độc giả của tuần báo Đồi tham dự với tư cách trọng tài. Giấy mời được chuyển đến các ông Ngô công Đức và Nhữ văn Ủy vào buổi chiều 29 tháng 9 năm 1970. Thời gian dự định khởi diễn cuộc đấu lý là 19 giờ ngày thứ năm 1.10.70.

Nhân vật chính bận «về quê»

Nhưng cuộc đấu lý hứa hẹn nhiều sôi nổi trên bất thành. Trưa ngày 1.10.70, tuần báo Đồi nhận được lá thư «Thượng khẩn» của dân biểu Ngô công Đức đề ngày 30 tháng 9 năm 1970. Lá thư mang hình thức một văn thư chính thức của Ủy Ban TTCH HV do ông Ngô công Đức làm chủ tịch ghi số 9207H/UBTTCH cho biết vì «quá bận nhiều việc» nên ông Ngô công Đức không thể tới dự cuộc đấu lý do báo Đồi tổ chức. Nguyên văn lá thư như sau :

SAIGON ngày 30 tháng 9 năm 1970
Kính gửi ông Chủ Nhiệm tuần báo Đồi

Thưa ông Chủ Nhiệm,

Xin ông Chủ Nhiệm nhận nơi đây cảm ơn và sự biết ơn của tôi đối với ông Chủ Nhiệm về đề nghị đề tôi đối thoại với ông Nghị Viên Nhữ văn Ủy tại tòa soạn báo Đồi.

Ông Nhữ văn Ủy là một nhà báo và cũng thuộc thành phần dân cử như tôi, tôi không dám nghĩ ông Ủy không xứng đáng hay thiếu tư cách để nói chuyện với tôi nhưng thật ra trong lúc này tôi bận quá nhiều việc nhứt là nay mai tôi phải

về tỉnh nhà trình bày công việc tôi đã làm để cho đồng bào cử tri tôi rõ.

Kính chào ông Chủ Nhiệm.

NGÔ CÔNG ĐỨC

(Ký tên và đóng dấu)

« Chủ tịch UBTTCHHV »

Mặc dầu nhận được lá thư trên, chúng tôi vẫn hy vọng sẽ được tiếp đón một đại diện chính thức của dân biểu Ngô công Đức vào giờ chót. Tuy nhiên đúng 19 giờ chỉ có sự xuất hiện của nghị viên Nhữ văn Ủy tức ký giả Thanh Chiêu, Thời gian chờ đợi kéo dài tới 19 giờ 30 vẫn không thấy một đại diện nào của dân biểu Ngô công Đức xuất hiện. Cuộc đấu lý được tuyên bố khởi sự, nhưng đã trở thành cuộc độc thoại của phe đối thủ.

Cuộc độc thoại của

Nghị viên Nhữ văn Ủy

Nghị viên Nhữ văn Ủy tuyên bố rằng ông «rất ngạc nhiên về sự vắng mặt của ông Ngô công Đức trong một cuộc đối thoại mà đường như ông Ngô công Đức đã tuyên bố là đang mong đợi như thế này». Chúng tôi chuyển tới cho nghị viên Ủy là thư cáo lỗi của dân biểu Ngô công Đức. Sau khi xem thư, nghị viên Ủy cho rằng «nay mai» ông Đức «mới trở về tỉnh nhà» vậy tại sao ông phải vắng mặt trong cuộc đấu lý này. Vẫn theo nghị viên Ủy, không lẽ ông Đức quá mệt mỏi vì chuyển đi Ba Lê nên cần phải nghỉ ngơi. Ông cười, kết thúc câu chuyện về sự vắng mặt của DB Ngô công Đức, sau khi nêu một giả thuyết : «Nếu vào giờ này một phóng viên gặp ông Đức đang du hí ở một nơi nào đó thì vui lắm!»

ĐỒI : Động cơ nào đã thúc đẩy ông bắn phát súng chỉ thiên và ý nghĩa của phát súng đó theo ông ?

NGHỊ VIÊN ỦY : Tôi không hề đòi bắn ông Ngô công Đức. Hành động trên của tôi sở dĩ có chỉ vì thái độ nhu nhược của Hạ viện và Hành pháp. Tôi coi đó là một sự thúc đẩy cần thiết để Hạ viện và Hành pháp phải có một thái độ thích ứng hơn. Tuy nhiên, tôi cũng nghĩ rằng do hành động hiện nay, ông Ngô công Đức đã trở thành kẻ thù của dân chúng và chế độ. Như thế, nếu tôi có đòi bắn ông Đức thì chỉ là việc đòi bắn một kẻ thù chứ không phải đòi bắn 1 DB

ĐỒI : Ông ghi nhận thế nào về hành động của DB Ngô công Đức ?

NGHỊ VIÊN ỦY : Ông Đức đã vi hiến và phạm pháp vì công khai chống lại chế độ Cộng hòa.

ĐỒI : Xin ông cho biết chứng liệu của các hành động trên.

NGHỊ VIÊN ỦY : Tôi dựa vào bản tuyên bố do ông Ngô công Đức đưa ra trong cuộc họp báo ngày 21-9-70 tại một khách sạn ở Ba Lê. Tôi xin đơn cử một vài đoạn ngắn trong bản tuyên bố đó được viết bằng tiếng Pháp như sau :

— A former un gouvernement neutre provisoire au Sud-Vietnam (trang 8, tiểu đoạn 2 mục thứ 3).

— Le régime de Mr Nguyễn Văn Thiệu est un régime dictatorial, persécutant tons ceux qui luttent pour la paix et l'indépendance, et jetant en prison des innocents. Rien que dans la province de Vinh Binh dont je suis le député, on comptait l'an dernier plus de 300 arrestations et emprisonnements sans raison valable.

(trang 2, tiểu đoạn 2).

ĐỒI : Những lời tuyên bố trên vi phạm điều nào trong hiến pháp ?

NGHỊ VIÊN ỦY : Vi phạm các điều 25 và 26. Hai điều này ấn định rằng mỗi công dân đều có bổn phận tôn trọng Hiến pháp, bảo vệ chế độ Cộng Hòa và luật pháp quốc gia. Khi tổ cáo chế độ hiện nay là độc tài và đòi thành lập một chánh phủ trung lập như trên, ông Ngô công Đức hiển nhiên đã chống lại chế độ Cộng Hòa và luật pháp quốc gia. Vì chỉ có thể thành lập nổi một chính phủ trung lập, khi người ta xóa bỏ chế độ Cộng Hòa hiện nay.

ĐỒI : Còn về điều 4 Hiến Pháp ?

NGHỊ VIÊN ỦY : Không thể viện dẫn điều 4 Hiến Pháp trong trường hợp của ông Ngô công Đức. Điều 4 Hiến Pháp chỉ ngăn cấm các hành động tuyên truyền cho Cộng Sản. Tôi không tìm thấy trong các lời tuyên bố của ông Ngô công Đức, hành động trên.

ĐỒI : Nhưng ông Ngô công Đức có thể nói rằng ông chỉ đã kích Hành Pháp tức là nói lên tiếng nói đối lập với chính quyền khi ông tổ cáo chế độ Nguyễn v. Thiệu là độc tài ?

Đấu lý tay đôi

NGHỊ VIÊN ỦY : Đã kích chính quyền và đòi thành lập một chính phủ trung lập là hai việc khác nhau. Không phải chỉ riêng ông Ngô Công Đức chống chính quyền. Tôi cũng sẽ chống chính quyền, nếu chính quyền không có một thái độ thích ứng với ông Ngô Công Đức, khác hơn là thái độ chủ hòa hiện nay. Trong trường hợp này, chính quyền đã tỏ ra không bảo vệ chế độ Công Hòa đúng mức.

ĐỐI : Giả dụ dân biểu Ngô công Đức có mặt tại đây và nhắc lại rằng ông ta không hề đòi thành lập một chính phủ trung lập thì ông nghĩ sao ?

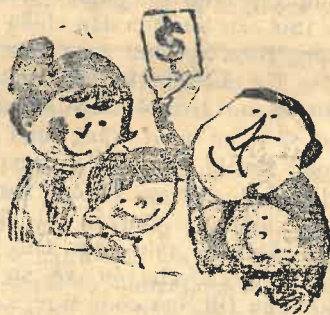
NGHỊ VIÊN ỦY. Tôi sẽ nói với ông ta rằng tôi không muốn đối thoại với những người hèn và sẽ chấm dứt cuộc đấu lý.

Sẽ gặp DB Ngô công Đức tại chiến khu C

Nghị viên Nhữ Văn Ủy tôi tòa soạn tuần báo Đời một mình. Ông cho rằng ông thấy không cần thiết phải mang theo một phụ tá, mặc dù ông đang bị cảm cúm. Một trong hai đại diện độc giả của tuần báo Đời cũng đang bị cảm cúm như ông. Nhưng nghị viên Nhữ Văn Ủy vẫn mặc sơ mi trần trong khi ông đại diện độc giả tuần báo Đời mặc áo ấm cả hai cho biết trước khi rời nhà đến tòa soạn đều phải uống thuốc. Ông đại diện độc giả tuần báo Đời nói rằng ông có một số thắc mắc dành cho dân biểu Ngô Công Đức nhưng rất tiếc ông Ngô Công Đức không tới. Trước khi ra về, nghị viên Nhữ Văn Ủy nhờ nhà báo nhắn giùm với dân biểu Ngô Công Đức là vào bất kỳ lúc nào dân biểu Ngô Công Đức thấy cần, ông luôn luôn sẵn sàng thoải mái để vấn đề được sáng tỏ hơn. «Tôi sẽ gặp ông Ngô Công Đức tại bất cứ nơi nào ông Đức muốn, kể cả chiến khu C. Tôi xin nhấn mạnh rằng tôi sẽ đi một mình, không mang theo súng và có mặt đúng giờ hẹn». Đó là lời mà Nghị viên Nhữ Văn Ủy nhờ nhà báo chuyển tới dân biểu Ngô Công Đức.

Tôi cần xác định rằng những đồng chữ sau, khi được viết lên chỉ nhằm nói về Người Nguyễn Cao Kỳ mà không có ý nói về Phó Tổng Thống Nguyễn Cao Kỳ. Vì Phó Tổng Thống Nguyễn Cao Kỳ vẫn còn đó, vẫn đang thi hành một trọng trách Quốc Gia tại Paris, vẫn thăng thăng lãnh lương Phó Tổng Thống. Phó Tổng Thống chưa mất. Có mất chăng là mất Người Nguyễn Cao Kỳ. Người mà dù đã mười hai năm qua rồi, tôi vẫn chưa quên được. Người mà mười hai năm trước đây, khi còn là một sĩ quan cấp tá, và trong dịp viếng thăm trường HNC để quảng cáo cho binh chủng nhà đề rồi kêu gọi tụi học sinh chúng tôi gia nhập binh chủng Không quân, đã bị một thằng bạn tôi, thằng Tống Đế «kẻ» cho một phát khiến phải chơi vui giữa dòng.

Câu «kẻ» của thằng Tống Đế không lấy gì làm móc họng cho lắm. Nhưng lối trả lời «đặc biệt» của Người Nguyễn Cao Kỳ đã khiến tôi khó quên Người dù đã mười hai năm qua.



Số là, sau khi cò động cho binh chủng nhà, sau khi bốc thơm binh chủng Không quân (xin đừng thêm dân huyền vào chữ quân), Người Nguyễn Cao Kỳ đã làm một phát yêu cầu tụi tôi phát biểu ý kiến. Thằng Tống Đế đã chẳng phát biểu ý kiến gì về những lời vàng ý ngọc của Người Nguyễn Cao Kỳ, mà lại dờ dờ ma giáo (chữ này tôi ăn cắp của Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu) «kẻ» Người Nguyễn Cao Kỳ một quả. Cuộc đối thoại giữa thằng Tống Đế và Người Nguyễn Cao Kỳ đại khái như sau :

HỎI : Mặc dù tôi chưa biết ác là gì, nhưng mấy thằng bạn tôi, mấy thằng đã mềm người vì nghiệp ác là cho biết quân nhân không được quyền để râu và tóc dài. Đưa nào

phạm điều quân kỷ trên sẽ vỡ mặt. Thiếu Tá là một quân nhân và hơn nữa lại là một cấp chỉ huy. Đang lẽ Thiếu Tá phải làm gương để các quân nhân khác triệt để thi hành điều quân kỷ trên. Tại sao Thiếu Tá lại ngang nhiên vi phạm điều ấy ?

ĐÁP : (Người Nguyễn Cao Kỳ cười ruồi trước khi trả lời) Đứng, đứng, quân nhân không được để râu và tóc dài. Nhưng như các bạn thấy đó. Binh chủng Không quân từ trước đến nay vẫn được mọi người coi như một binh chủng hào hoa, phong nhã. Cái bay bướm, là lướt đã trở thành truyền thống về đặc điểm của binh chủng này. Tôi là một cấp chỉ huy của binh chủng đó, và vì muốn bảo tồn cái «đạo» ấy, nên tôi đã xin phép thượng cấp để râu và tóc. (Người Nguyễn Cao Kỳ đã cười ruồi thêm một lần nữa khi ngừng câu trả lời này).

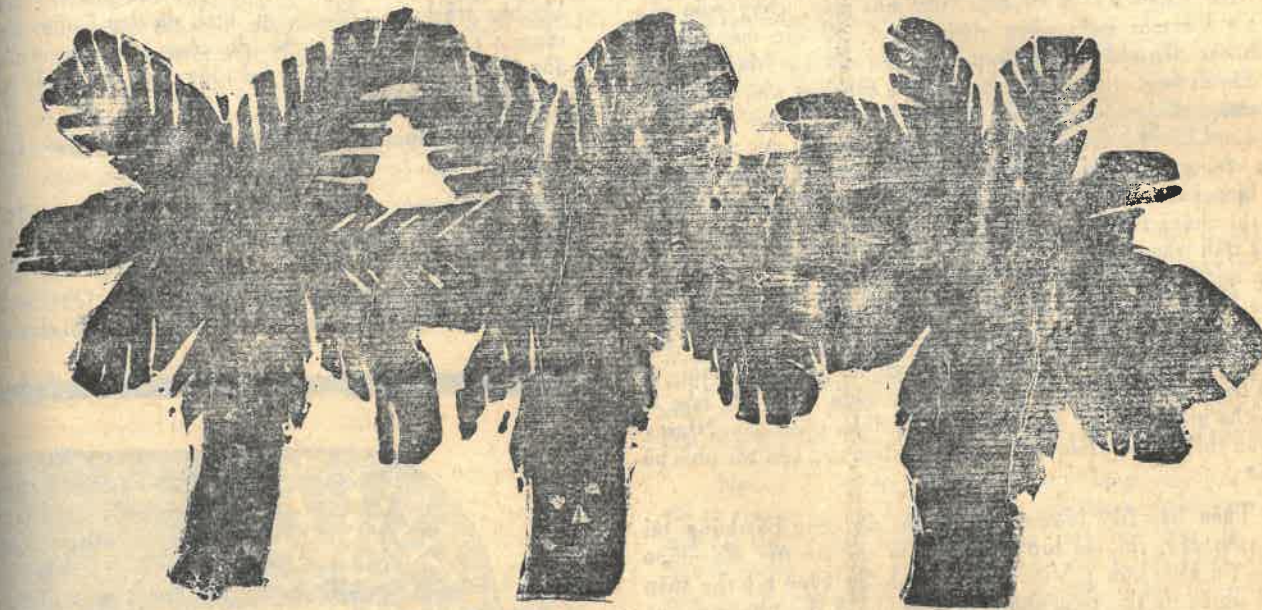
HỎI : Nếu bay bướm, là lướt là truyền thống và đặc điểm của binh chủng Không quân, tức nhiên, không riêng gì Thiếu tá, mà tất cả quân nhân mọi cấp trong binh chủng phải có bốn phần bảo tồn cái danh đó. Họ sẽ phải có bộ râu và bộ tóc dài để biểu tượng cho truyền thống hào hoa, phong nhã đó. Cấp trên cũng sẽ phải cho phép họ để râu và tóc như đã cho phép Thiếu tá. Lúc đó, lúc mà mọi quân nhân binh chủng Không quân đều có tóc và râu dài thì binh chủng này sẽ được mô tả như thế nào ?

Thằng Tống Đế mới vừa dứt câu hỏi, Người Nguyễn Cao Kỳ chưa kịp «tam quốc diễn nghĩa» về cái sự râu, tóc đó, thì Cụ Tổng của chúng tôi đã nhảy ra đỡ đòn hộ Người Nguyễn Cao Kỳ bằng cách đuổi thằng Tống Đế về chỗ và để lại Người Nguyễn Cao Kỳ với nụ cười ruồi lần thứ ba.

Đấy, ở đây tôi chỉ muốn nói về Người Nguyễn Cao Kỳ của tôi 12 năm về trước, Người Nguyễn Cao Kỳ của năm 1965, của 1970, Người Nguyễn Cao Kỳ trước khi lên đường đi «diễn hành cho chiến thắng» đã hăng hái tuyên bố bắt chấp mọi hiểm nguy để được nói lên tiếng nói chân thành của người dân VN đau khổ này..

Người Nguyễn Cao Kỳ của những thời gian trên đầu còn nữa khi

NGỌC LONG



CÒN ĐẤU NGƯỜI

NGUYỄN CAO KỲ

Người chính thức tuyên bố tại Paris : «Vi sợ máu con cháu chú SAM sẽ đỏ, vì sợ trong lúc tụi con cháu chú SAM chửi bỗ lẫn nhau, tiếng nói của mình sẽ không được thẳng Tây nào nghe tôi và vi...vi...» để rồi «I am sorry, Mc Intire».

Ồi !!! Tôi cứ tưởng là vào cái tuổi buổi của chính trị sa lòng, kiếm ra được một chuyên viên của nhà nước có đủ can đảm đi bất cứ nơi nào để «nói lên tiếng nói chân thành của dân tộc Việt Nam đau khổ này» là một điều vô cùng khó khăn. Nhất định chỉ có Người Nguyễn Cao Kỳ mới dám làm điều đó. Chỉ có Người Nguyễn Cao Kỳ mới làm nổi điều đó thôi. Bởi tưởng và tin như vậy, nên khi đọc báo thấy tụi tôi của nước «đàn anh chạy làng» hỗn láo đòi bắt và xử Người Nguyễn Cao Kỳ như một chiến phạm tôi đã tức uất người lên. Và tôi đã bàn với vài thằng bạn về hành động trả

đũa tụi tôi tụi Hoa Kỳ nếu chúng làm hỗn với Người Nguyễn Cao Kỳ. Chúng tôi đã quyết định là nếu câu chuyện xảy ra như vậy, chúng tôi sẽ không tha một thằng Mỹ nào tại tỉnh này. Tôi đã nôn nao và tưởng tượng đến lúc tôi chĩa súng vào bụng «thằng Đại tá Cổ vấn Trương» ở đây và «dẫn hân về «chiến khu», không phải để được người ta nói đến như đã nói về người sạch Hà Thúc Nhơn. Mà chỉ để thấy được danh dự của dân tộc VN được đền bù.

Nhưng than ôi ! tôi chưa được la lên tiếng «bắt lấy nó, bắt lấy thằng Mỹ đó» để rửa nhục cho Người Nguyễn Cao Kỳ, một người Việt Nam chống Cộng đến chiều khi tụi tôi của chú SAM làm hỗn Người Nguyễn Cao Kỳ, thì Người Nguyễn Cao Kỳ đã tạt vào mặt tôi một chậu nước đá lạnh, khi người tuyên bố «vi sợ máu con cháu chú SAM đỏ vào ngày diễn hành ấy, vi... vi...».

Ồi câu nói tàn nhẫn làm sao !!! Chậu nước lạnh của Người Nguyễn Cao Kỳ đã gột rửa hết hình ảnh Người Nguyễn Cao Kỳ trong tôi.

Ồi ! Nếu chỉ vì vài giọt máu của tụi tôi tụi Hoa Kỳ mà người ta nhẫn tâm để bao nhiêu cảnh thật rơi, máu đổ tiếp tục xảy ra trên mảnh đất thân yêu này thì thật đớn đau.

Xin cho tôi đừng nghĩ là máu của dân Mỹ mới là máu, còn máu của dân Việt Nam là nước cống. Và cũng xin cho tôi không nghĩ rằng Người Nguyễn Cao Kỳ vì là một quân nhân của một binh chủng hào hoa, phong nhã, bay bướm, là lướt nên phải hành động kiểu «bay bướm, là lướt» như truyền thống của binh chủng. Xin cho tôi không có tư tưởng ấy để khỏi phải ôm hận mà than «Ồi Còn Đâu Người Nguyễn Cao Kỳ».

NGỌC LONG

(Bài này tôi viết trước ngày 29-9-70)

Tại Hồng Kông, một sĩ quan tình báo Mỹ chú ý đầu đọc một chồng hồ sơ. Thếp thứ nhất: Những lời khai của anh Mak Chao Yang, 20 tuổi, thợ nhà máy, chạy trốn và đây: «Cứ mỗi buổi sáng đứng 5 giờ 30 các máy phóng thanh bắt đầu phổ biến những giáo điều của họ Mao ở khắp các đầu đường, những âm thanh ấy là căn bản cho nếp sống của chúng tôi.» Trong thếp hồ sơ thứ hai là lời khai của anh Lo-Chi 44 tuổi, cán bộ nông thôn, như sau: «Hàng ngày chúng tôi phải tổ cáo những lầm lẫn của Lưu Thiệu Kỳ bị coi như Kroutchev Trung Hoa. Ngược lại trong thâm tâm thì chúng tôi cho là chính Lưu Thiệu Kỳ đã ổn định lại được tình trạng kinh tế của xứ tôi đã bị suy sụp sau «Bước nhảy mạnh» của CS. Tài liệu thứ ba biên lời nói của anh Chou-Shi-Liang sinh viên, 21 tuổi: «Trong khi tôi đang theo học lớp giảng huấn về điện tử thì bị gọi gia nhập vào đoàn Vệ binh Đỏ. Khi được giải ngũ họ định đưa tôi về nông thôn chiếu theo tôn chỉ của cuộc cách mạng văn hóa là phải cho giới trí thức gần gũi với tập đoàn nông dân. Nhưng tôi vẫn thích theo đuổi ngành học về điện tử, nên tôi phải bỏ trốn.»

Tuần báo Mỹ Newsweek sau khi đã công bố những tài liệu trên đây, rồi lần lượt phối kiểm các tin tức do nhiều nguồn tin khác nữa: Viên Tổng Lãnh Sự Huê Kỳ thu thập được nhiều tin tức trên những tờ báo nhỏ ở địa phương, và theo dõi tất cả các bài bình luận trên những tờ báo lớn, tức là các cơ quan ngôn luận chính thức của Đảng và Chính phủ.

Tất cả tài liệu thu thập được có thể tạo thành một cuốn phim ảnh khổng lồ dưới danh hiệu là: «Một ngày trên đất Trung hoa Đỏ»:

Đúng 5 giờ 30, hàng vạn máy phóng thanh đều cùng hô lên 12 chữ của câu đầu trong cuốn «Thánh kinh Đỏ». Đó là bản kinh cầu nguyện trong giờ bình minh của toàn thể dân Trung Hoa. Từ trong các trại lính, các xưởng máy đến các đại đô thị, các ngọn núi tuyết phủ suốt năm cùng những bãi sa mạc dưới làn nước đá lạnh, 750 triệu con người đứng nghiêm kính cần nghe câu kinh sau đây phóng lên cho cả khắp thế giới nghe thấy nữa: «Đầu não lãnh đạo chính nghĩa của chúng ta là Đảng Cộng Sản Trung hoa.»

Trong bất cứ làng xã nào trong lúc nông dân đang làm việc trên đồng ruộng khi gặp được một luồng gió thu hiu hắt, nguồn thơ bất diệt của dân tộc Trung hoa không ai bảo ai tất cả đều tập hợp quây lại trước một bức ảnh vĩ đại của Mao treo trên một thân cây cổ thụ. Những lớp lá vàng rớt xuống xung quanh biến nơi này thành ra một bàn thờ thần.

Lợi tức của một nông dân T.H chỉ đáng 1 quan tiền Pháp, họ được hưởng không trả tiền thuốc thang, quần áo nhà ở và giáo dục.

Trên đất nước Tàu Đỏ những vụ chết đói khủng khiếp xưa kia không còn ai nhớ tới nữa, những trận dịch tễ nay đã bị tiêu diệt hết cả, các lãnh chúa địa phương không còn dám hà hiếp khủng bố dân gian nữa.

Có một hôm trong một xưởng máy chế tạo thực phẩm kia, đột nhiên tiếng chuông điện réo lên khắp nơi truyền lệnh tập hợp tất cả nhân công vào phòng hội đồng. Ủy viên Chính trị tuyên bố: «Các đồng chí hội họp hôm nay để bình luận về công nghiệp của Mao Chủ Tịch». Cuộc hội họp kéo dài trong 2 giờ. Một công nhân táo tợn đứng lên hỏi: «Sao ban giám đốc

lại sa thải một viên Đoàn trưởng rất lành nghề chế tạo máy chỉ vì ông ta là con cháu giai cấp tư sản?» Viên Chính trị liền trả lời: «Mao Chủ Tịch đã dạy ở chương thứ 10 rằng: Trí hiểu biết bắt đầu do công tác thực hành. Vậy đồng chí phải tự mình tìm hiểu lấy chứ đừng nhăm nhăm chờ người khác».

Không phải là tất cả mớ giáo điều này đều hoàn toàn vô nghĩa đâu.

Một chuyên viên nghiên cứu về Viễn đông đã viết trên báo Ne wwseek rằng: «Trong các nhà máy ở Trung hoa, nếu ta mất rất nhiều thì giờ về những cuộc hội họp này. Nếu nếu nó được điều khiển đúng đắn thì rất ích lợi cho bước tiến của kỹ thuật vì đây là một dịp trao đổi cho nhau



Cuộc sống từng giờ của 750 triệu dân TRUNG QUỐC

● PHAN HUY CHIÊM dịch

những phương pháp đặc biệt những tài năng tiêu xài của cá nhân.

Đề cập đến nền kỹ nghệ nguyên tử lực thì ai cũng biết rằng người Tàu đã sáng chế ra được những máy chụp ảnh hoàn hảo nhất thế giới. Máy này có thể chụp nhiều bức hình trong một giây đồng hồ.

Buổi chiều tới, chỉ có hạng công nhân được trả mới có được cái xe đạp về nhà. Một người thợ chụp ảnh được lãnh lương có 90 quan một tháng, một chiếc xe đạp gấp 3 số lương tháng ấy. Một máy vô tuyến truyền hình cỡ nhỏ 45 phân cũng bán tới giá 1600 quan. Mỗi một gia đình chỉ được quyền thấp có 1 bóng đèn 15 watts, nên sự học hành của trẻ em rất là khó khăn.

Nhưng chúng rất chăm học. Tất cả thanh niên Trung hoa đều biết tới 3000 chữ, tức số chữ đủ theo cấp Đại học Hoa Kỳ.

lương tháng của công chức công nhân được từ 90 đến 100. Nhưng các thứ đều rẻ: một bữa cơm chỉ hết 10. Giá thuê tháng 1 căn nhà bình dân đủ ở có buồng bếp chỉ hết 8 quan một tháng.

Các thanh niên đều rủ nhau tới Hội quán Công nhân để tuyển truyền hình với giá 10 xu một buổi. Những chương trình đều phải do chính Mao cho phép mới được diễn. Một chương trình được diễn đi diễn lại trong ngày. Trò khiêu vũ đều bị cấm chỉ, trong các ngày hội thanh niên mới được cùng nhau nhảy múa những vũ điệu lành mạnh.

Cuộc đời vui sống của dân Trung hoa không đến nỗi thương như Paul Claudel đã tả hồi năm 1908. Nhưng

có một viên Bí thư ở bên cạnh mình trong lúc đêm khuỷa nữa. Cũng như Staline, họ Mao càng cao tuổi già càng trở nên khắc nghiệt thêm lên.

Ông có tính chỉ làm việc về ban đêm. Ông tự hào là trong không đầy một thế hệ ông đã thực hành được một cuộc biến cải vĩ đại trong lịch sử. Ông đã ra tay ngào trộn rồi hàn gắn một quốc gia đã bị xâu xé và khinh bỉ. Trong quãng đời còn sống thêm ông muốn đẩy mạnh nước Trung hoa trở nên một xã hội lý tưởng theo ý muốn của ông.

Trước khi nắm được chính quyền, ông ta thường hay nhắc lại một chuyện huyền thoại sau đây của người Tàu: Một ông già điên khùng muốn đi chuyển những quả núi đá từ chỗ này ra chỗ khác. Ông này nghĩ rằng ông chỉ vác từng hòn đá một mang ra đặt vào chỗ khác. Sau khi ông chết, thì đến lượt con, cháu, chắt sẽ tiếp tục công việc vác đá như ông. Khi Đức Thượng đế biết chuyện này, ngài thương hại ông già kia, bèn hoàn thành công việc ấy giúp cho ông.

Người Trung hoa đã có đức tin và lòng tôn kính Thượng đế từ trước ngày Thánh đô La mã được thành lập. Hiện giờ các lãnh tụ cao cấp của Trung hoa đều là những người đã học trong thiếu thời toàn bộ Kinh Dịch và hiện nay thường vẫn cầu nguyện Thượng đế, để tới cao luôn luôn có từ tâm lưu ý đến những nỗi đau khổ của loài người. Do cuộc tái diễn lý kỳ của lịch sử, người chép lại bộ Kinh Dịch cũng mang tên họ Mao. Mồ mả của ông ta vẫn còn và cuốn kinh của ông chép lại cũng mang tên là «những bài thơ của họ Mao». Thế là đã cách xa từ 6.000 năm đến nay nước Trung hoa lại đặt ra trước mặt ông Trời cuộc thách đố của họ với những danh từ mới nhưng vẫn trong cùng một ý nghĩa.

Bài của ROGER CHATEAUNEU
PARIS MATCH tháng 11-69
P.H.C. dịch



- Đón đọc một tiểu thuyết
- lạ lùng sôi nổi và xót xa
- nhất:

NHỮNG CON SÂU HỢP CHỨNG

của
CUNG TÍCH BIÊN

Truyện kể những hoạt cảnh ngoài
đường và trong bí mật chung quanh
Nhà Hát Tây, Caravel, Eden, Lôi...



Những giai thoại về Văn Nghệ Sĩ tiền chiến của Hà Nội hôm nay

KIM NHẬT

(tiếp theo đợt số 52)

LTS : Đây là những chuyện góp nhặt do những người từ bên kia chiến tuyến kể lại.

Có người là văn nghệ sĩ, có người là cán bộ, là sinh viên, học sinh v.v... hoặc có người sống chung, công tác chung, hoặc tiếp xúc nhiều lần, hoặc chỉ nghe tên biết tiếng, mà chưa bao giờ gặp mặt. Tự trung họ là chứng nhân cho những văn nghệ sĩ tiền chiến như: Nguyễn Tuân, Xuân Diệu, Hoài Thanh, Huy Cận, Nguyễn Đình Thi, Tô Hoài, Hoàng Cầm, Nguyễn Hồng, Thanh Tịnh v.v... hiện đang sống tại Hà Nội hôm nay.

K.N. tôi chỉ làm công việc sưu tầm ghi lại giới thiệu với các bạn. Do đó, những giai thoại này tự nó, nó mang tính chất « tin tức sinh hoạt văn học nghệ thuật », không là thứ tài liệu tuyên truyền cho chế độ này hay chế độ khác. Bởi đó không là công việc của chúng tôi.

Xin các bạn hiểu cho.

Thân Nga, thân Tàu ?

Đó là một vấn đề cấm kỵ. Không ai được phép dùng đến bốn chữ đó, dù là ở trong Đảng hay ngoài nhân dân, từ trên hàng ngũ lãnh đạo Trung ương cho đến quần chúng hạng bét ở hạ tầng cơ sở.

Ở miền Nam, mọi người đều quen danh từ « thân Nga » « thân Tàu » để ám chỉ thái độ chính trị, xu hướng chính trị của những nhân vật lãnh đạo miền Bắc. Vì từ 1960 thế giới Cộng Sản bắt đầu mâu thuẫn nhau gay gắt, tách ra làm hai khối, theo hai đường lối chính trị khác nhau. Một khối do Nga lãnh đạo, theo đường lối ôn hòa, chủ trương áp dụng lý thuyết Đảng một cách uyển chuyển, tùy thời, tùy lúc, tùy nơi sao cho phù hợp với tình hình thực tại, để tránh một cuộc thế chiến thứ ba có thể

xảy ra với khối tự do, cụ thể là tư bản Mỹ.

Ngược lại, một khối do Trung cộng lãnh đạo, theo đường lối quá khích, chỉ biết có sắt máu và chiến tranh, áp dụng một cách máy móc giáo điều, cứng rắn lý thuyết CS do Mao Trạch Đông khai triển, san định lại.

Đại khái đường lối của hai khối là vậy.

Trung Cộng chủ trương là « bọn xét lại hiện đại », đầu hàng đế quốc Mỹ, phản bội Mác, Lê, phản bội vô sản » Nga tố cáo Trung Cộng là « bọn quá khích, mù quáng, giáo điều, áp dụng sai lầm lý thuyết Mác, Lê, phá hoại tư tưởng Mác Lê chính thống ».

Sự kiện đó, đẩy các nước CS đàn em vào một tình thế bối rối, hoang mang, trong việc chọn thế đứng ngã vào khối này hay khối

kia. Vấn đề thanh trừng, hạ bệ nhau, tranh giành địa vị trong Đảng hết sức gay gắt, ráo riết để nắm quyền lãnh đạo giữa ảnh hưởng « thân Nga » « thân Tàu ».

CS Âu châu ngả theo Nga, ngoại trừ Albanie. CS Á châu, Phi châu thì ngả theo Trung Cộng, nếu không theo thật sự thì ít ra cũng không dám chống đối anh khổng lồ.

Riêng CS VN, đang ở trong tình trạng chiến tranh, nhận viện trợ quân sự, kinh tế v.v... của anh Nga lẫn anh TC nên há miệng mắc quai, đành phải khen cả hai anh, vờ đứng ngoài cuộc tranh chấp để « bắt cả hai tay » mới mong khỏi bị tiêu diệt trong cuộc « chiến tranh giải phóng miền Nam » này. Nhưng C.S. Việt Nam vẫn không sao thoát khỏi cuộc đấu tranh gay gắt trong nội bộ, giữa nhóm « thân Nga » và « thân Trung cộng ». Lực lượng hai phe ngang nhau. Tuy nhiên, nhóm « thân Trung Cộng » có phần lấn lướt và nắm trư thế vì Việt Nam ở sát nách Trung Cộng có Trung Cộng thường xuyên hỗ trợ gây áp lực.

Để tránh cho hàng ngũ cán bộ bên dưới xung đột, mâu thuẫn lẫn nhau, Trung ương Đảng Hà Nội chỉ thị cấm những cuộc tranh luận đề cập đến vấn đề này trong toàn Đảng. Nhưng Trường Chinh lãnh tụ thân Trung Cộng lợi dụng ưu thế cố gắng « giáo dục nội bộ » cho toàn Đảng biết rằng « Nga là bọn xét lại hiện đại, đầu hàng Mỹ, mà Mỹ là kẻ thù của CSVN. Đồng

chí nào có khuynh hướng thân Nga phải « mất mặt » có « thái độ » ngay.

Phát xuất từ nguyên ủy kể trên, hàng ngũ văn nghệ sĩ miền Bắc đột nhiên chia làm nhiều phe phái, gây những cuộc tranh luận « chơi đờn ngăm » để hạ nhau, tuy không công khai, không « danh chính ngôn thuận » nhưng cũng hào hứng, sôi nổi không ít.

Từ những năm trước 1960 (năm khởi đầu, CS tách ra hai khuynh hướng Nga — Tàu) những văn nghệ sĩ miền Bắc chưa có một nét đặc thù nào về tính chất chính trị cá biệt. Ngoại trừ một Tố Hữu, một Nguyễn Đình Thi dành hết tình cảm chính trị mình cho người « Anh cả Liên Xô xã hội chủ nghĩa », và một Chế Lan Viên hết lời ca ngợi « Trung Quốc vĩ đại. Kỳ dự những văn nghệ sĩ khác như Huy Cận, Nguyễn công Hoan, Nguyễn Tuân v.v... nhàn nhàn, không khoái, không ca ngợi riêng ai.

Những năm kháng chiến Tố Hữu đã làm bài thơ ca ngợi Liên Xô « Bài ca tháng 10 » :

« Trai đất bắt đầu cười
Và loài người từ đây
Ca bài ca tháng mười... »

Cho đến trong bài thơ « Sáng Tháng Năm » mục đích ca ngợi « Bác Hồ », Tố Hữu vẫn không quên Liên Xô !

« Thế giới có Staline
Chúng ta có Bác Hồ »

Rồi bài thơ « VỚI LÊ NIN » :
« Giữa mùa đông nước Nga
Cùng công nhân
Đi vác gỗ xây nhà ».

Ca ngợi Staline, Lénine tức là Tố Hữu đã ca ngợi Liên Xô, ca ngợi cuộc cách mạng tháng 10. Tuyệt nhiên, TC thì Tố Hữu « phe lơ » chẳng khen Vạn lý trường chinh, cũng chẳng nêu tên Mao xé rách. Như thế, trên phương diện văn nghệ. Tố Hữu là một nhà thơ « thân Nga » thì ở cương vị Bí thư trong Ban Bí Thư Trung Ương Đảng, lãnh tụ Tố Hữu thuộc phe « xét lại hiện đại ».

Khởi biến cố Nga — Hoa 1960 xảy ra Tố Hữu giật mình, thấy mình đã quá hờ hênh. Phải ca ngợi TC, ca ngợi bác Mao nữa, nếu không sẽ bị khép vào loại « xét lại hiện đại », còn gì là địa vị chính trị ?

Nhận thấy TC tôn Quách mạt Nhược là « văn hào cách mạng vô sản lớn nhất Trung Quốc. » Quách mạt Nhược đã làm thơ :

« Không gì vinh bằng chiến đấu dưới cờ Chử tịch Hồ c. Minh vĩ đại »

Tố Hữu liền nghĩ đến chuyện « trả lễ » vì mình so sánh với Quách mạt Nhược cũng được Đảng đề cao là « thi hào cách mạng vô sản lớn của VN ». Vừa « trả lễ » vừa được cảm tình của Trung cộng, vừa không bị mang tiếng « xét lại ». Tố Hữu làm thơ ca bác Mao ngay tót xuyết :

« Thấy mặt trời lên thấy bác Mao »



Rồi năm 1963 được dịp công xuất sang Bắc Kinh, Tố Hữu làm ngay bài thơ « ĐƯỜNG SANG NƯỚC BẠN »

« Chào Trung Quốc giang sơn hùng vĩ
Quê Hồng Quân Vạn lý trường chinh
Hôn các anh xưa, những người chiến sĩ
Đàn đò ngôi sao không sợ thác ghềnh »

(Trích tập Gió Lộng NXB Văn Học Hà Nội 1963)

Đến lúc về cũng làm thơ « NHẬT KÝ ĐƯỜNG VỀ » gửi cho đăng trên Nhân Dân Nhật báo :

« Cờ bay đỏ rực Trường Thành
Bắc kinh tay chị, tay anh triệu vòng »

(Trích báo Nhân Dân tháng 10-1964)

Quả thực Tố Hữu khôn hết sức. Trờ nhanh như cái bánh phồng. Từ chỗ « thân Nga » nay chuyển sang « thân Tàu » không mấy chốc, Trung cộng thấy vậy khoái quá, một điều « đồng chí Tố Hữu... thi ca cách mạng vô sản lớn nhất Việt Nam, hai điều đồng chí Tố Hữu v.v... Đồng thời tập thơ « Gió Lộng » của Tố Hữu do NXB Văn Học, ấn hành năm 1963 cũng được Trung Cộng cho dịch lại tiếng Trung Hoa, phát hành ở Trung Cộng hàng

triệu tập. Tố Hữu nở mũi hết sức, thở phào nhẹ nhõm.

Trước đó, đối với Nga, Nga khoái Tố Hữu lắm. Qua thi văn, thi sĩ Maiakovski (sau tự tử bằng súng lục chết, thấy Tố Hữu đã ra lệnh cho đàn em dịch thơ mình ra tiếng Việt, giới thiệu trịnh trọng, nên đề trả lễ, Maiakovski cũng vận động dịch thơ Tố Hữu ra Nga ngữ và hết lời ca tụng, giới thiệu Tố Hữu với dân Nga. Nhưng sau khi thấy Tố Hữu trở mồi « trở cờ » thì Nga thôi không còn đề ý đến thơ Tố Hữu nữa.

Nga chỉ còn khoái mỗi một mình Nguyễn đình Thi. Thực vậy, trên toàn Miền Bắc ngày nay, chỉ có mỗi một mình Nguyễn đình Thi là được Nga tin nhiệm, trọng vọng nhất. Bởi Nga cho rằng chỉ có Thi mới là nhà thơ « thân Nga ».

Từ 1957, Thi sang « tham quan » Liên Xô, Thi đã làm bài thơ : « Bài Thơ Hắc Hải » hết lời ca ngợi đàn anh. Trong những năm sau đó, Thi có công rất nhiều trong việc quảng bá văn hóa Nga ở Hà Nội. Do đó, thỉnh thoảng trên báo Pravda (Sự Thật), báo của Trung Ương Đảng Cộng Sản Liên Xô đều có trích dịch bài của Thi sang tiếng Nga để giới thiệu, quảng cáo cho dân Nga biết.

Ngoài ra những bài báo, tập thơ « Bài Thơ Hắc Hải » của Thi được Nga dịch ra Nga văn phát hành hàng triệu cuốn. Tên tuổi của Thi được dân Nga biết tới càng lúc càng « nổi như cồn » khi hai quyển tiểu thuyết sau này là « Trận Tuyến Trên Không » và « Vào Lửa » được dịch sang Nga văn. Tiền nhuận bút do Nga trả cho Thi là một số tiền kèch xù, « núi của ».

Với Chế Lan Viên thì khác hẳn. Chế Lan Viên là « cái bóng » của Trường Chinh lừng lững có mặt trong hàng ngũ văn nghệ sĩ miền Bắc, đại diện cho khuynh hướng « thân Mao » nổi bật nhất.

Điều này đối với Chế Lan Viên không ai lạ lùng gì. Từ cuộc kháng chiến chống Pháp, Chế Lan Viên hân hạnh được điều trị bệnh tại bệnh viện Nam Ninh trong lần đi theo bộ đội vượt đường sắt Vân Nam tại súng TC. Được uống sữa

đề, ăn bánh bao nhân thịt, được ăn miễn nấu gà trong khi mọi «đồng chí vĩ đại» khác nằm tại bệnh viện ăn uống kham khổ đậu hũ thịt mỡ kho thì Chế lan Viên không «cảm» không tri ân đãi ngộ sao được. Rồi cho đến những năm về Hà nội, Chế lan Viên dưỡng bệnh cũng lại sang bệnh viện Nam Ninh nằm, được tiếp máu tươi TC vào tim. Nhờ được tiếp máu TC nên Chế lan Viên «hàng gà» mê «cái hòm gỗ» của Vũ thị Thường, lấy luôn nàng ta làm vợ.

Cho nên TC, «bác Mao» đối với Chế lan Viên là thần tượng, là thiên đường, là «tổ quốc thứ hai». Chế lan Viên vì vụ «thần Mao» này đã gây nên một vụ rắc rối cho tình bang giao giữa Hà nội và Mạc tư Khoa.

Nguyên «biến cố vịnh Bắc Việt» với chiến hạm Maddoc của Mỹ ngày 1-8-1964 xảy ra, hai ngày sau, 3-8-64 phi cơ Mỹ bắt đầu oanh tạc miền Bắc lần đầu tiên, mở màn cho cuộc không tập «leo thang chiến tranh» ác liệt toàn miền Bắc.

Chiếc phi cơ F4 đầu tiên của Mỹ bị bắn rơi, toàn thể văn nghệ sĩ miền Bắc có «công ăn việc làm», Đảng chỉ thị phải khai thác rầm rộ đề nâng cao tinh thần chiến sĩ, cán bộ «thừa hưởng xông lên». Mọi người đua nhau làm thơ, viết chuyện ngắn phóng sự bình luận v.v... đề cao chiến thắng, đề cao lòng căm thù «đế quốc Mỹ», đề cao tinh thần dũng cảm hy sinh v.v...

BÓNG TỐI ĐI QUA

(tức 1287 ngày trong Bộ chỉ huy tối cao MT DTGPMN)

Hồi ký : VŨ HÙNG

Cải biên : KIMNHẬT

tập 2 đã phát hành trên toàn quốc

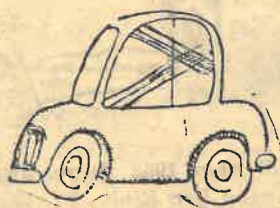
— Bạn đọc báo Đời không đọc BÓNG TỐI ĐI QUA không phải là bạn đọc của Đời.

— Một tác phẩm không được đọc sẽ ức đến học máu mà chết.

Chế Lan Viên cũng làm bài thơ nhan đề «SAO... CHIẾN THẮNG?» cho đăng trên nhật báo NHÂN DÂN Hà nội ngày 10-8-1964.

Nhật báo Nhân Dân là cơ quan ngôn luận của Trung Ương Đảng Lao Động miền Bắc biểu hiện đường lối, lập trường chính thức của Hà nội. Trong bài thơ, thay vì hoan hô, đề cao suông cán bộ, chiến sĩ của mình, Chế Lan Viên còn hăng tiết vệt chữ luôn cả Liên Xô với những câu móc họng :

Hỡi những con thỏ hòa bình đang gặm cỏ
Người ngắm tuyết cũng là nhờ ta đó



Thần chiến thắng là những thần áo vải

Những binh nhất, binh nhì mười tám tuổi

Giết quân thù không đợi có hạt nhân

Giết quân thù không cần phải phân vân

Thời gian đó là thời gian Nga Tàu chửi nhau kịch liệt. Và Liên Xô đang vận động ký hiệp ước cấm thí nghiệm bom nguyên tử, bom hạt nhân để ngăn Trung Cộng trong khi nền kỹ nghệ nguyên tử ở Tân cương của Trung Cộng đang chập chững những bước đầu.

Bài thơ này được Quách mạt Nhược ở Bắc Kinh khoái lắm, ca tụng hết lời trên Nhân dân Nhật báo của Trung Cộng, Quách mạt Nhược liền cho dịch lại nguyên bài thơ sang Hoa Văn rồi làm nhiệm vụ «bình thơ» lấy bài «Sao... Chiến Thắng» của Chế Lan Viên làm điểm tựa, chửi Liên Xô tàn tệ nào là «thỏ đẻ», đầu hàng đế quốc Mỹ, «sợ chết», «giúp Mỹ chiến tranh ở Việt Nam» v.v...

Không hiểu những công hàm ngoại giao, qua lại Mạc tư Khoa và

Hà nội gay gắt, lũng củng ra sao mà đến ngày 15 tháng 8 năm 1964, Hằng Ủy Hội Liên Hiệp Văn Học Nghệ Thuật được lệnh họp khẩn cấp về vấn đề «đường lối sáng tác». Chế Lan Viên được Đặng thái Mai cho biết :

— Bài thơ «Sao... Chiến Thắng» của Đồng chí đã gây cho chính phủ và Đảng ta gặp nhiều khó khăn về ngoại giao với các Đảng CS anh em.

Chế Lan Viên sững sờ lên cãi lại, hung hăng ra điều ta đây không là «bọn cây xết lại» trong hàng ngũ văn nghệ miền Bắc. Chế Lan Viên ngăm ám chỉ vào Nguyễn đình Thi và Tố Hữu.

Một cuộc tranh luận «nảy lửa» diễn ra trong buổi họp. Dĩ nhiên là Chế Lan Viên thắng thế, vì sau lưng còn có Trường Chinh, còn có Trung quốc vĩ đại. Để dần hòa Đặng thái Mai phải khen Chế Lan Viên là hay, là đúng nhưng hoàn cảnh đất nước trong chiến tranh, một đảng nhỏ yếu, đang cần nhiều viện trợ bất cứ từ đâu đến nên Đảng chủ trương đừng ra ngoài mọi cuộc tranh chấp. Chỉ có khen chứ không chê ai hết. Bài thơ của Chế đã làm Liên Xô nổi giận bằng 6 câu trích ở trên, cho nên Trung Ương Đảng chỉ thị cho Viên phải lập tức xóa bỏ đề giữ tinh đoàn kết.

Chế lan Viên vẫn chưa nguôi :
— Tư tưởng tôi không sai lầm. Tôi không khuyết điểm gì hết. Ai muốn sửa chữa gì thì sửa. Tôi không biết.

Và sau đó người ta sửa thật. Khi in bài thơ «SAO... CHIẾN THẮNG» vào tuyển tập, người ta đã gạt mất bốn câu động tới Liên Xô, Chế lan Viên tức tối, nhưng lệnh đảng đành phải cắn răng chịu trận.

Từ đó, nổi ức của Chế lan Viên nhằm quay vào «đấu tranh nội bộ» chơi lại cái nhóm thần Nga của Nguyễn đình Thi. Và cũng đã hơn một lần, Chế lan Viên chơi Tố Hữu bằng 1 bài tựa : «Thơ Tố Hữu».

Tội nghiệp cho Chế lan Viên. Hung hăng thế, mạnh thế mà suốt bao năm trời nay, Chế lan Viên vẫn chưa hát nổi Nguyễn đình Thi «thần Nga» ra khỏi chức vụ Tổng Thư Ký Hội Liên Hiệp Văn học nghệ thuật.

(CÒN TIẾP)



ĐỜI

ĐỜI

• LƯU HỒ •

NGUY HÒA, NGUY CHIẾN

Không hiểu bậc cao minh, uyên thâm hán học nào đã sáng chế ra hai tiếng «ngụy hòa» để ám chỉ những cá nhân, những phong trào đòi các loại hòa bình lạc ra ngoài chủ trương của chính phủ? Theo thiên ý, việc xử dụng danh từ đó chỉ có hai ý nghĩa đặc biệt : Hoặc là đúng sai. Hoặc là xô xiên chính phủ theo lối chơi chữ thâm độc của nhà Nho.

Theo nguyên ngữ : «Ngụy» có nghĩa đen sì sì là «giả dối, man trá, dối lốt, giả tạo, không xứng đáng v.v.» nghĩa là không thật và có khi ngược hẳn lại. Ví dụ : người lính ngụy trang là cố ý cho địch quân không biết rõ anh ta là lính. Một đặc công ngụy trang thành dân vệ là cố núp vào cái vỏ quốc gia để che cái ruột cộng sản. Rồi từ đó, ta có «ngụy quân tử» chính là tiều nhân, «ngụy trí thức» chính là vô học, «ngụy đạo đức» chính là gian dân, «ngụy ái quốc» rõ là Việt gian tận xương tủy.

Hiền như thế rồi, Ngược Đời muốn lớn tiếng, liều mạng hoan hô bọn ngụy hòa một phát. Tại sao vậy ? Vì căn cứ theo lối phân tích trên, danh từ ngụy hòa có nghĩa là giả vờ đòi hòa bình, dối lốt đòi hòa bình, không xứng đáng đòi hòa bình, giả tạo và chủ tâm chính yếu là mong muốn chiến tranh kéo dài mãi mãi. Ngụy hòa ngược lại với chân hòa. Và nếu, các ông ngụy hòa, dù mặt ngoài giả vờ kêu gọi hòa bình mà thực chất là chủ chiến thì rõ là đi đúng đường lối «chiến đấu tới cùng để tiêu diệt bọn cộng sản vô thần» của chính phủ rồi. Đã đúng đường lối chống cộng quyết liệt mà mình là dân chống cộng đủ 100 phần đầu thì chờ gì mà chẳng hoan hô ? Ngụy hòa chính là chủ chiến.

Hình thức che dấu kỹ nội dung. Che khéo lắm. Khéo đến nỗi chính phủ lầm nên cho các bộ môn nhà nước chửi tới tấp, đám đờn gió đưa nhau phất cờ rầm rầm ! Vui ra phết !

Thực chất của ngụy hòa là chủ chiến. Thế còn đường lối chủ chiến của chính phủ miền Nam là cái gì ? Thưa : Đó là «ngụy chiến». Ngụy chiến có nghĩa là hô đánh to, đánh lớn, đánh tới, đánh lui, đánh tứ phía mà trong bụng thì lại mong hòa bình thấy mỡ ! Ngay như vua ta, khi ra ứng cử đã trương cao tấm bảng «Tái lập Hòa bình». Và từ lâu nay, vua ta luôn luôn hô hào đầy mạnh chiến thắng quân sự tới thắng lợi cuối cùng. Vừa rồi, vua có nói : «Nếu cộng sản không chịu nói chuyện hòa bình thì ta cứ đánh tới vài năm nữa tức chúng phải tiêu diệt dần mòn trên rừng núi và tức thì có hòa bình». Á ! thì ra đánh gì thì đánh, cuối cùng vẫn nghĩ tới hòa bình. Có thể chứ ! Rồi vì ngụy trang chủ chiến khéo quá đến nỗi cả thế giới, từ cộng sản sang tới tự do ai cũng đều nhầm tưởng là chính phủ này chủ chiến ! Tài thật ! Phải nhận rằng, cấp lãnh đạo cũng như các phe đối lập diễn xuất cao quá ! Cao đến độ tuyệt diệu. Hơn 4 tỷ con người trên trái đất đều trơ mắt ếch mà nhìn ông Hòa hóa Chiến, ông Chiến thành Hòa !

Tuần trước ông Râu Kẽm hằm hằm ra đi sặc mùi «chủ chiến». Cả thế giới chờ đợi một trận đấu võ mồm phát khởi tại «sào huyệt» của bọn Ngụy Hòa. Thì, dùng một cái, ông Râu Kẽm gửi bức tâm thư nói rằng ông Mỹ đồ máu tội nghiệp, đánh nhau đau đớn vì ta nên ông không đi nữa. Đã không đi, ông còn tuyên bố đóng góp thêm dự kiện mới cho hội đàm Paris. Thử hỏi ông Phó Kẽm nhà ta không phải là «ngụy chiến» thì còn là cái gì ?

Rồi đến cái ông quân sư Kít-xin-gơ của vua Nít-xơn cũng thế. Cả anh Nga Xô nữa. Hai bên Nga Mỹ vừa bắt tay nhau cho Do Thái và Á Rập đàm phán hòa bình. Hai phe nạn nhân của đế quốc vừa mở mồm ra thì ở Rột-da-ni, quân du kích và quân Hoàng gia thịt nhau tới tấp. Lại vừa đánh nhau ác liệt, hai anh đế quốc «suyt» một tiếng. Cả hai đứa nhỏ lại im. Thì đúng là ngụy hòa chứ còn gì nữa ?

Thảo nào, người khổng lồ Na-xe, lâu nay cứ tưởng mình là chúa của miền Trung Đông, nay vỡ lẽ ra cũng chỉ là con tốt đen của cả hai phe ngụy hòa, ngụy chiến. Tức quá ! tức quá ! máu dâng lên, dứt tim lần đùng ra chết luôn ! Ôi ! Kít-xin-gơ đâu ? Sao anh không dám bắt chước Khổng Minh sang Lơ-Ke khóc Chu Du Nát-xe một phát ? Hay việc đó đã có đồng chí Cờ-xin-gin khóc hộ rồi ! Cay thật !

VÀI
NÉT
TẾU
VỀ



CON RỒNG ĐỎ

□ TÊ ĐÊ

TC được coi là một con rồng đỏ. Con rồng này gọi Hoa Kỳ, nước đàn anh của Thế Giới Tự Do là con hổ giấy! Dưới nét vẽ của các họa sĩ hí họa thì TC là một con khủng long, một quái vật đang cuộn mình chờ cơ hội gây khủng khiếp.

Trong hang động của con khủng long này, người ta rất dễ thấy những tư tưởng đấu tranh đầy máu thép nhưng tuyệt nhiên khó tìm được những câu truyện, những ý tưởng khôi hài của con người tự do, nhất là cái tinh thần tếu của báo chí, sách vở Giao Chỉ miền Nam! Mà cười là đặc tính phân biệt giữa thú vật và con người!

Tuy nhiên, trong một vài mẩu truyện, một vài sự kiện rải rác mà người viết còn nhớ được, và sẽ trình bày hầu quý vị sau đây, quý vị cũng có thể có một vài phút để qua thì giờ với vài nét liêu lâm về con rồng không lồ màu máu này.

Bức thư kiểu Tàu Đỏ

Mặt của Mao Trạch Đông, mặt của con Rồng Chúa tròn như một cái đĩa tây, nói theo kiểu Giao Chỉ, thì tròn như cái mâm. Mặt mâm. Nhưng các văn sĩ, thi sĩ đổ lại ca tụng, lại bốc thơm Mao Chủ tịch là chủ tịch có cái mặt tròn như mặt trời! Mặt trời chiếu ánh hồng cho toàn thế giới! Cho đến năm 1956 tên của Mao chưa được nói đến nhưng từ 1957 trở đi hình ảnh Mao được in hàng trăm triệu tấm đủ cỡ phát cho dân chúng như bướm bướm. Ta hãy nghe một bài ca bốc Mao xéng xéng được viết vào mùa thu năm 1959.

Chủ tịch Mao tốt vô biên

Mười ngàn bài ca không đủ ca tụng người.

Với cây làm bút, với trời làm giấy

Và cả biên mực

Cũng không viết hết về người được!

Chí khí kiểu Mao!

Hồi Mao trạch Đông 11 tuổi có đem một cô bé vào găm giường để làm truyện hấp dẫn tởm át. Người lớn bắt gặp lời ra, Mao đã chống tay phát biểu: «Bố chỉ có người lớn làm được, con nít không «làm» được sao?»!

Tay bơi lội chưa hết xí quách

Báo chí ngoại quốc có đăng hình đầu Mao Trạch Đông nhô lên khỏi mặt sông Dương Tử. Đây là cảnh Mao Chủ tịch vượt Dương Tử giang. Mao Trạch Đông muốn chứng tỏ là một lãnh tụ cứng già càng dẻo càng dai nên đã biểu diễn «yêu nước» như vậy. Sau màn trình bày bụng này. Có cả một phong trào thanh niên noi gương Mao Chủ tịch vượt sông Dương Tử! Báo chí Tây Phương cho rằng đây chỉ là một trò ảo thuật của Mao, Mao đã cho người nhái lặn ở dưới để đỡ chân! Cũng có kẻ cho rằng Mao rất khỏe vì hồi Mao bị Tưởng giới Thạch đuổi chạy về Diên An, Mao đã từng tắm tuyết!

Bạch thư của Mao và trung tiện!

Gần đây cuốn bạch thư của Mao được phổ biến sâu rộng tại Trung Cộng và đã được chụp hình mang về Hoa thịnh Đốn.

Báo L'Express có trích dịch một số đoạn trong cuốn bạch thư, có thể gọi là quái đản của Mao nói về giáo dục, văn hóa, hành chính và cách mạng.

Về học hành, Mao viết: «Ban giám khảo các kỳ thi thường cư xử như kẻ thù của thí sinh. Họ «chơi» thí sinh bằng những cái bẫy, những câu hỏi tối tăm. Tôi đổi thay toàn diện. Thí dụ một sinh viên trả lời được 10 câu hỏi trong số 20 câu mà trả lời có vẻ đọc đáo thì phải được điểm tối đa 20 trên 100. Trái lại nếu kẻ nào trả lời đúng hết các câu hỏi mà không có gì độc đáo chỉ được 50 điểm.

Trong phòng các thí sinh có quyền nhắc nhau

Lạ lùng hơn nữa, Mao còn phán: «Người nào bận mà vắng mặt, bạn có quyền thi dùm. Khi thi nếu người kế bạn biết làm bài, bạn có quyền «cóp» nguyên văn!»

Mao còn đề cao một mốt học mới trong một học đường mới như sau: «Nếu thấy bài giảng của giáo sư không hấp dẫn, học sinh có quyền nằm trên ghế đánh một giấc».

Mao kết án trường trung học của Trung Cộng ngày nay buồn thảm như «những năm mốt hồi hăm, những ao tù nông cạn trong đó có một lũ rùa đần độn chui rúc».

Mao cũng chê học hành vì Mao cho rằng những bậc thiên tài như Khổng Tử, Phật thích Ca, Chúa Jesus và Marx đều không có kiến thức gì nhiều!

Về văn hóa, Mao cho rằng dân Tàu thường tự hào là có 4 nghìn năm lịch sử và văn hóa nhưng chỉ là thứ tự ái hảo vì thực ra hiện nay Trung hoa chưa sánh nổi một nước hạng nhỏ ở Tây phương là Bỉ.

Mao công kích thậm tệ chính sách «Bước Nhảy vọt» một chương trình mà do chính Mao chủ xướng. Mao viết: «Không nên nhảy vọt, mà chỉ nên đi từ từ từng bước. Giống như khi ăn thịt, ta không thể nuốt luôn cả một tảng thịt. Không thể ăn một lần mà mập được, như thống chế Chu Đức và tôi đây, chúng tôi không trở thành mập mập một sớm một chiều mà phải từ từ».

Mao cũng chê luôn cả Khổng tử và Lê-nin là đã phạm phải nhiều sai lầm chứng cứ là «tôi đã nhìn thấy bản thảo của Lê-nin đầy những vết bút sửa chữa. Nếu không sai, tại sao phải sửa?»

Sau khi đã đả kích lung tung như vậy, Mao phê bình luôn cả chính mình. Mao cho mình là người thất đức vì không có con cái, Mao viết: «Kể nào làm tội ác thì bị trời phạt vì có hai đứa con thì một đứa chết trận đứa còn lại bị điên».

Mao nhấn mạnh: «Đó chính là do lỗi nơi tôi, chứ không tại sao tôi lại tuyệt tự như thế. Và để bênh vực cho cuộc tự phê bình thâm trầm này, Mao viết: «Có lỗi thì phải nói ra. Cũng như đầy bụng thì phải đánh rắm thì mới khoái.»!

Các chuyên gia Tây Phương, khi nghiên cứu cuốn bạch thư này đã cho Mao là loạn trí. Nhưng trong khi đó các cán bộ Tàu đỏ lại đang bắt dân chúng học tập nghiêm chỉnh cuốn bạch thư đầy rẫy tư tưởng siêu quái và từ ngữ mất vệ sinh này!

Truyện «cậu chó» Trung Cộng

Trong cuộc đụng độ về biên giới giữa TC và Nga có xảy ra một truyện rất khôi hài. Ở bên này biên giới binh lính Tàu đỏ đã cỡi trần cỡi truồng chĩa «cậu chó» Tàu vào mặt các binh sĩ Nga trấn đóng ở bên này biên giới. Binh sĩ Nga cáu quá bèn khiêng luôn hình Mao to tởm ra trước những cậu chó đó. Thế là lính Tàu đỏ bèn vội vàng mặc lại quần áo vì chẳng lẽ lại chớ Mao chủ tịch ăn những của nợ đời đó. Thật là gây ông đập lưng ông!

Lấy vợ sớm để quên đời, và được là phê

Các thanh niên, nhất là giới sinh viên khoái lấy vợ sớm để được là phê để khỏi phải rời bỏ những tiện nghi tương đối của thành phố để đi làm việc tại các nông trại hay tại vùng biên giới. Họ có cơ hội hưởng một cuộc sống có phần nào riêng tư trong một căn nhà của chính họ và sự đền bù về khoái lạc xác thịt cho sự nghèo nàn kinh khủng mà các cuộc kinh tế khủng hoảng đè nặng lên đầu họ trong những năm gần đây! Thật khôi hài, thanh niên thế giới tự do sợ lấy vợ vì sợ đời trong khi tại TC, thanh niên lấy vợ cốt để ăn ái quên chính sách, quên lãnh tụ và quên đời!

Sống 24 giờ theo mốt Trung Cộng

Khối đồ hình như khối con số 3 nên 24 giờ cũng được chia làm 3 phần đều nhau. nghĩa là 3 lần 8.

Chiến dịch hồ hào xử dụng nốt 8 tiếng là phê của các công nhân đã được giải thích như sau:

«Một ngày 24 tiếng đồng hồ thì có 8 tiếng để làm việc, 8 tiếng để ngủ và 8 tiếng để dành cho các hoạt động vào lúc nhàn rỗi làm thế nào để sắp đặt cách dùng 8 tiếng sau chót và tận dụng chúng ta ra sao là một vấn đề không quan trọng. Vì một phần lớn thời giờ trong 8 tiếng này của chúng ta được trải qua ở trong phòng ngủ, vậy thì cách xử dụng thời gian ở trong phòng ngủ cho thích hợp là điều rất quan trọng. Trong 8 tiếng đồng hồ làm việc của chúng ta trí óc và công tác chúng ta được người ngoài theo dõi, thì thời gian 8 tiếng đồng hồ nhàn rỗi của chúng ta cũng nên được sự lưu ý và quan tâm của những người khác».

Bạn nào khoái 8 tiếng là phê của mình «được» nhà nước kiểm soát hãy xin sang ở với Mao xéng xéng!

Tàu Cộng và thời trang

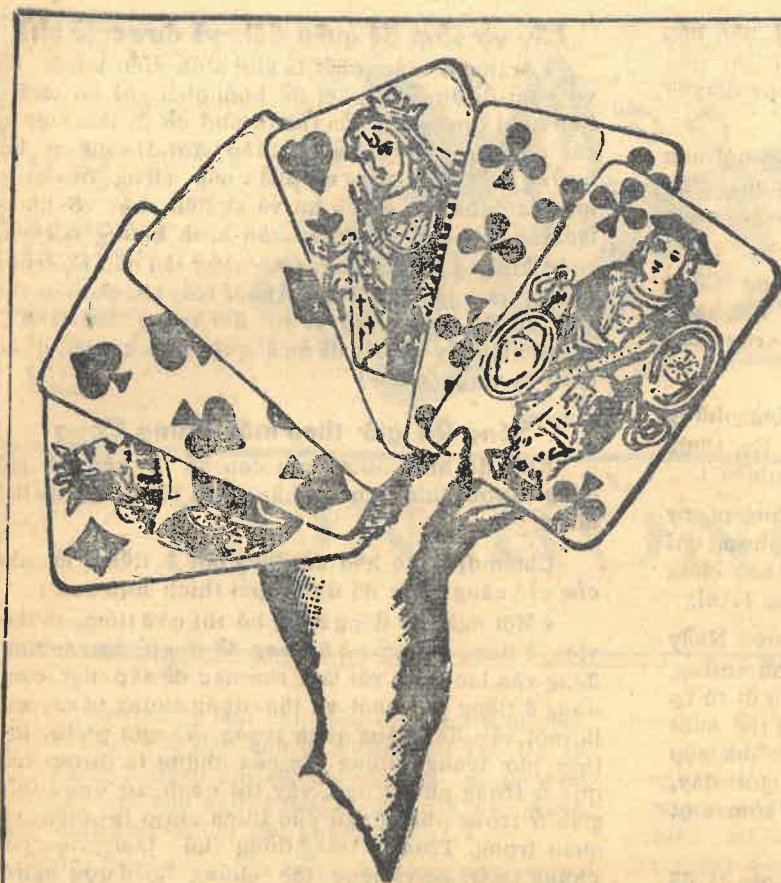
Mái tóc, áo quần là thứ phong vũ biểu chính trị. Không riêng gì An Nam mới bày đặt cắt tóc của Hippie, tại Trung Cộng cũng vậy, các thanh thiếu niên thuộc vệ binh Đỏ đã buộc các liền bà con gái cắt cụt mái tóc dài, phá bỏ những sóng tóc uốn, xé quần ống túm, và hủy bỏ những giày cao gót mũi nhọn. Thợ uốn tóc bị coi là kẻ cụ làm phát triển lối sống tư bản, trường giả!

Dựa vào sự kiện này ta thấy tinh thần lính Tàu đỏ rất yếu so với lính Giao Chỉ, lính Giao Chỉ đánh vẫn hăng dù phải nhìn mini jupe, nhìn đùi, nhìn ngực, nhìn sóng tóc các em bé hậu phương! Thường thức liền bà con gái là một chuyện, đánh chắm lại là chuyện khác!

Đường phố ở Trung Cộng

Trong khi bộ mặt đường phố ở Nga Sô rất hiền thì ngược lại đường phố ở Trung Cộng xanh xanh, đỏ đỏ, vàng vàng, ồn ào, chen chúc. Có rất ít xe hơi để tà tà nhưng rất nhiều xe vận tải. Cái đặc điểm đáng chú ý nhất là những đám đông tụ họp để đọc các bích chương dán la liệt trên tường. Đọc theo đường phố, có những chiếc bàn nhỏ để sơn,

(Xem tiếp trang 49)



CHÌA KHÓA HÒA BÌNH CHO VIỆT NAM

HOÀNG VĂN ĐỨC
TRẦN MINH TIẾT

(TIẾP THEO ĐỜI SỐ 52)

Vì hòa bình ở Việt Nam :

Như trên đã nói Hòa bình ở VN sẽ thực chỉ là vấn đề chủ quyền quốc gia và thống nhất lãnh thổ.

Nói 1 cách khác, Hòa bình ở VN sẽ không bao giờ có :

1/ Nếu Việt Nam còn ở trong vòng kiểm tỏa của ngoại quốc, và :

2/ Nếu Việt Nam còn tiếp tục bị qua phân, một nửa theo Cộng sản và một nửa theo Mỹ.

Chủ đích vẫn hồi hòa bình cho tổ quốc là bổn phận cao quý nhất của tất cả các nhà lãnh đạo Việt Nam hiện tại và tương lai.

Trước lịch sử và trước quốc dân trách nhiệm của họ thực nặng nề nhưng cũng thực vinh dự. Một kế hoạch chân chính được sửa soạn kỹ lưỡng trong từng chi tiết có thể giúp cho họ đi đến sự thỏa mãn mong muốn. Việc lý tưởng là các nhà lãnh đạo hai miền Nam Bắc trực tiếp nói chuyện với nhau mà không cần phải nhờ cậy vào ngoại bang, trong

1 tình thần tự chủ và tự lập ; nhưng việc này đã không thể hiện được, thực đáng tiếc trên bình diện dân tộc.

Trên thực tế một cuộc tiếp xúc như thế cần phải được bảo đảm — mà phải bảo đảm bằng sự chứng kiến, kiểm soát hữu hiệu của Tổ Chức Liên Hiệp Quốc, trọng trung cho toàn thể thế giới cho quốc tế. Chúng tôi xin đề nghị một lịch trình thống nhất quốc gia qua 5 giai đoạn trải dài trên 6 năm :

GIAI ĐOẠN THỨ NHẤT : Hiện giờ hai miền Bắc và Nam Việt Nam đã đang chính thức tiếp xúc với nhau tại hội nghị hòa đàm BaLê.

Nên chuyển hội nghị BaLê thành :

a/ Hội nghị Bến Hải ngay trên lãnh thổ Việt Nam, hay :

b/ Hội nghị Nữ Ước ở trụ sở Liên Hiệp Quốc, Được HQLHQ triệu tập.

Nếu HĐ An Ninh LHQ không muốn trực tiếp đứng ra tổ chức thì có thể đề cử một số quốc gia,

nhất các quốc gia Đông Nam Á nhân danh LHQ triệu tập.

Buổi họp đầu tiên là để xác nhận ý chí của tất cả, của LHQ, cũng như của hai chính phủ Nam và Bắc VN. Muốn giúp đỡ Dân Chúng VN Hai Miền thống nhất lãnh thổ Quốc Gia.

Sau buổi họp đó, 2 chánh phủ Saigon và Hà Nội sẽ công bố trong một tuyên ngôn chung trước quốc dân và trước thế giới :

1— Thứ nhất : ý chí (thiện chí) của hai chánh phủ muốn đi đến 1 giải pháp công chính để thực hiện việc thống nhất lãnh thổ quốc gia, và :

2— Thứ hai . Sự cam kết của hai chánh phủ sẽ mở một cuộc trưng cầu dân ý trong vòng sáu tháng tại trong vùng đất đai mà mỗi chánh phủ kiểm soát, dưới sự giám sát của LHQ để cho dân chúng 2 miền được tự do (thực sự) bày tỏ ý kiến của họ :

a) Xem họ có muốn hay không

muốn thống nhất đất nước bằng thủ tục bầu cử tự do dưới quyền kiểm soát chặt chẽ và hữu hiệu của LHQ có đại diện của 2 chính phủ Saigon và Hà nội phụ tá ở bên.

b) Nếu có thì dân chúng sẽ long trọng cam kết tuyệt đối và thành thực tuân theo kết quả của cuộc bầu cử bất luận kết quả của cuộc bầu cử sẽ ra sao, và :

c) Trong trường hợp mà chính phủ trong vùng của họ mà thoái thác khước từ không chịu thi hành theo đúng kết quả của cuộc bầu cử, thì họ (tức dân chúng) sẽ cam kết tự bỏ chính phủ đó và công khai không ủng hộ chính phủ đó nữa, và ưng thuận trước Thế giới và trước quốc dân để đặt ngay vùng của họ dưới sự bảo trợ quản trị của LHQ trong một thời gian vô hạn định (đây là một sự phá lệ đối với Công Pháp).

Nếu cuộc trưng cầu dân ý có kết quả là dân chúng hai miền không muốn thống nhất lãnh thổ quốc gia (là một việc chắc chắn sẽ không bao giờ xảy ra), thì tình thế sẽ bắt buộc ở nguyên tình trạng hiện tại, lãnh thổ quốc gia sẽ tiếp tục bị qua phân và không có vấn đề thống nhất đất nước nữa.

Nhưng nếu quả là dân chúng hai miền muốn quốc gia được thống nhất, thì sau đây là giai đoạn tiếp theo :

GIAI ĐOẠN THỨ HAI :

Sáu tháng sau cuộc trưng cầu dân ý (tại sao lại 6 tháng ?)

— Bởi vì trong chính trị địch thủ không nói cho chúng ta biết ý định hay dự định của chúng bao giờ và cũng không phải lúc nào cũng nhất nhất giải thích cho dân chúng hiểu lý do tại sao chúng làm việc này và không làm việc khác. Thời gian 6 tháng là một thử kỹ thuật để giúp cho dân chúng sáng suốt nhận định và cũng là để trấn an họ bởi vì nên giúp cho nhận định sáng suốt trước khi họ sẽ phải bắt buộc chấp nhận một quyết định hơn là bắt buộc họ chấp nhận một quyết định đó tức khắc không được phép suy nghĩ vì không có thời giờ để suy nghĩ.

— Về một phương diện khác — và điều này thì ai cũng biết — Những hành động chính trị

mà không thể giải thích cho dân chúng nghe được thì sẽ không bao giờ được dân chúng hưởng ứng và do đó sẽ có hại nhiều hơn là có lợi...

1) Thứ nhất : LHQ được trợ tá bởi đại diện của hai chính phủ Nam và Bắc VN sẽ công bố kết quả của cuộc trưng cầu dân ý, và :

2) Thứ hai : Hai chính phủ Nam và Bắc Việt Nam ra thông cáo chung xác nhận sẽ tổ chức trong vòng hai năm những cuộc bầu cử sơ khởi có mục đích vấn hồi sự thống nhất xứ sở.

GIAI ĐOẠN THỨ BA : Hai năm sau sự công bố do LHQ về kết quả cuộc trưng cầu dân ý và thông cáo chung của hai chính phủ Nam Bắc VN về cuộc bầu cử sơ khởi để thống nhất lãnh thổ quốc gia thuộc giai đoạn thứ hai :

1) Thứ nhất : Bầu cử sơ khởi dưới quyền kiểm soát của LHQ có đại diện hai chính phủ Nam Bắc trợ tá, và :

2) Thứ hai : Tuyên ngôn chung của hai chánh phủ long trọng cam kết sẽ trả lại tổ chức những cuộc bầu cử sau cùng để thống nhất lãnh thổ quốc gia.

(Số phiếu trung bình tổng kết của hai cuộc bầu cử cách nhau 2 năm sẽ quyết định tương lai đất nước. Và cuộc bầu cử tự do dẫn trên **KHÔNG CHỈ ĐỊNH NHÂN VẬT, KHÔNG CHỈ ĐỊNH NGƯỜI, MÀ CHỈ ĐỊNH CHẾ ĐỘ** nào, giữa 2 chế độ quốc gia miền Nam hay CS miền Bắc, có khả năng đem lại sự thống nhất cho xứ sở).

GIAI ĐOẠN THỨ TƯ : 2 năm sau những lời tuyên cáo là đối tượng của giai đoạn thứ ba.

1) Thứ nhất : Một lần thứ 2 và cũng là lần chót, Tổng tuyên cử dưới quyền kiểm soát của LHQ có đại diện của 2 chính phủ Nam, Bắc trợ tá.

2) Thứ hai : Tuyên cáo chung của 2 chánh phủ sẽ công bố trong vòng 6 tháng sau kết quả vĩnh viễn của các cuộc tổng tuyên cử.

(Số trung bình phiếu tổng kết của hai cuộc tổng tuyên cử sẽ là số phiếu quyết định).

Các cuộc tổng tuyên cử được tổ chức làm hai lần như vậy là để cho những người nào trong cuộc tuyên cử đầu mà có những lý do để hối

tiếc về sự bầu bán của mình thì sẽ có cơ hội để bầu lại trong lần thứ hai...)

GIAI ĐOẠN THỨ NĂM :

Sáu tháng sau những tuyên cáo là đối tượng của giai đoạn thứ tư :

1/ Thứ nhất : Tuyên cáo chính thức của LHQ có đại diện của hai chính phủ trợ tá về kết quả của các cuộc tuyên cử, và :

2/ Thứ hai : Tuyên cáo chung và tuyên cáo riêng của hai chính phủ (trước thế giới, trước quốc dân và trước dân chúng từng miền) long trọng xác nhận giải tán vĩnh viễn bất đầu từ ngày ra tuyên cáo của chính phủ địa phương của mỗi miền Nam, Bắc ; và trao ngay quyền của chính phủ đã bị loại cho chính phủ (tức chế độ) trung cử : Chính phủ trung cử này sẽ có nhiệm vụ tổ chức trong vòng 10 tháng sau một cuộc tổng tuyên cử để bầu quốc hội duy nhất chung cho hai miền để xúc tiến hình thành 1 chính phủ duy nhất đầu tiên chung cho toàn quốc, chính phủ đầu tiên của nước **VIỆT NAM THỐNG NHẤT**.

Các đại diện của chính phủ hai miền sẽ đương nhiên mất tính cách đại diện của họ bắt đầu từ ngày giải tán vĩnh viễn chính phủ của họ, nhưng ủy ban kiểm soát tổng tuyên cử của LHQ sẽ tiếp tục sử dụng của nó bên cạnh chính phủ nào thắng phiếu trong cuộc tuyên cử cho đến ngày nước VN thực sự thống nhất.

Trong trường hợp mà chính phủ địa phương của một trong hai miền không tuân theo kết quả của cuộc bầu cử, sau khi được ủy ban kiểm soát tuyên cử LHQ xác nhận trong bản báo cáo chính thức, thì dân chúng sống trong miền đó sẽ được đương nhiên đặt mình dưới quyền bảo trợ và quản trị của LHQ và ngay khi đó thì quân đội và nhân viên LHQ lãnh trách nhiệm ngay tức khắc...

(Số dĩ chúng tôi đề nghị một cuộc trưng cầu dân ý về chế độ mà không đề nghị một cuộc trưng cầu dân ý về nhân vật vì dân chúng hai miền còn đang bị giao động quá nhiều về phương diện tình cảm, chưa có thể bình tĩnh mà tìm hiểu các nhân vật mình phải lựa chọn. Chỉ lựa chọn chế độ mà khoan lựa chọn nhân vật dân chúng có thể

Văn nghệ nhà binh



CÀ NÔNG 20

Ai cũng nhìn nhận là dưới thời đệ nhị cộng hòa có dân chủ thật sự, nhất là sự tự do phát biểu ý tưởng của mình qua giấy, viết. Vì vậy có nhiều kẻ súng cầm tay ngoài mặt trận mà lòng còn gởi lại trên trang sách học trò. Họ đã lên đường, ném tuổi hoa niên vào trò chơi tranh đấu bằng súng đạn thật. Những ước mơ tuổi nhỏ vẫn còn là những cánh chim lớn xoè rộng trong tâm hồn. Nét đẹp hào hùng đó được tôi luyện thêm bằng chất nước chiến trường pha thêm máu, máu của chính bản thân họ trên mọi tuyến lửa hiểm nghèo. Ai được trèo cao danh vọng, thăng hoa tột đỉnh công hầu, xin nhìn xuống để thấy xương trắng máu hồng đã biến dạng, chất cao thành sông núi. Những phân cách tư cách làm người xin được nối liền bằng nhịp cầu đồng đội, hãy kết tinh thương chiến hữu bằng hoa lá nhiệm màu của niềm thông cảm không giới hạn bởi kẽm gai «lề nhĩ quân cách» nhọn hoắt số sãng. Cờ nhân đã bảo: «nhất tướng công thành, vạn cốt khô,

điều này đã chứng minh vừa đủ thấy sự thất trong hàng ngũ ba quân, hàng rào danh dự cơ xi rợp trời chưa hẳn là hồ sâu phân biệt ông tướng oai phong lắm liệt với anh binh nhì mũ sắt, giấy «saut». Tiền hô hậu ủng chưa đủ là tường đồng vách sắt ngăn chia nhịp đập con tim giữa kẻ cầm «gậy chỉ huy» oai dũng ngất trời với anh lính trận, súng trên tay, làm lui đi trên đường mòn xuyên rừng núi. Người viết, tin chắc rằng các cấp chỉ huy trong quân đội luôn muốn duy trì tinh thần phóng khoáng hào hùng này thành một biểu tượng tự do và cũng là niềm ước vọng thể hiện «tinh huỳnh đệ chi binh» trong một triệu tâm hồn chung nhịp điệu.

Nhưng — quái ác thay cái chữ nhưng chương ngại, xuất hiện như một thứ mìn bẫy trên trục tiến quân dân trái nhịp kèn đồng, tiếng kèn thổi thúc chiến binh tiến lên chiếm mục tiêu hoàn thành sứ mệnh. Sự ngăn trở tuy nhỏ nhoi nhưng xét kỹ nó có biểu năng đa dạng trong chiến thuật tranh thủ nhơn tâm. Nó được kẻ có ý thức nhìn ngắm, quan sát tận tường như một sách lược tri hoãn chiến làm cho con đường chiến thắng bỗng hóa ra xa xôi vạn dặm, người lính trận cảm thấy bàng hoàng, trông đích đến như quả bóng bay cao, thoát khỏi tầm tay chiến sĩ. «Năm phút cuối cùng» là sự nhắc nhở thường xuyên lòng kiên trì chịu đựng trong mọi hoàn cảnh trái ngang. Năm phút đó bị những bàn tay ma quái của các cấp chỉ huy trung gian ngờ ngợch, thiếu ý thức quan niệm tự do, đã để nó vượt bay dưới con mắt ngơ ngàng người lính già cầm súng. Sự tự do phát biểu tư tưởng đâu có gì hành động xung phong giết giặc lập chiến công, — có ai đó — đã mượn chiêu bài, tiêu phong trên đầu trường chiến tranh chính trị, đã phóng tay phủ quyết mọi tác phẩm mà họ chụp mũ «phản chiến» và «quá khích» trong tư tưởng đầy xây dựng sửa sai. Người lính trận hơn ai hết, còn lưu trên thân thể họ những chứng tích chiến tranh, chiến công họ còn rành rành trước mặt. Họ có dừng chân nghỉ ngơi trong giây phút đợi lệnh lên đường, cảm tưởng họ, những người về từ rừng núi là ý lòng trung trực nhất được bộc xuất một cách can cường, sau một thoáng «nghỉ phép» về ngang phố thị thấy tình đời gian dối lọc lừa. Cho người lính binh nhì, cấp bậc thấp nhất trong quân đội được cầm tay ống kính để tâm tình, để giải bày những ẩn tình đau kín. Cho người lính viết lên tiếng nói của mình, dù lời lẽ không bóng bẩy văn hoa, để trình diện với những bậc đàn anh những tâm tư khó nói. Có phải chăng đó là một phạm thượng chém đầu, có phải chăng đó là hành động thiếu tác phong đáng phạt bằng một loạt ngày trọng cấm?

Những điều vừa kể nếu đem so sánh với hành động năng bị tẩy diêm để qua mặt cấp trên làm điều phi pháp, nịnh trên dọa dưới của những ai gần gũi «mặt trời», có ai dám cả quyết hành động của những người quân tử, đáng được tuyên dương? Muốn cho văn nghệ nhà binh này nở như một vườn hoa đầy hương sắc kẻ «giữ vườn» còn phải là người biết nghề để ra công tưới nước, chăm sóc.

CHUYỆN MỘT LÀN THĂM

Bắt đèn anh đó. ghét anh ghê
Cứ ghẹo hoài thôi để lúc về
Phải giận làm cho em phụng

Rồi cười: anh đứng lặng yên
nghe

Còn hỏi tức em có giận không
Đền cho hoa dại ở bên đồng
Hái đi về cắm trên bàn học
Vào lấy màu anh vẽ nụ hồng

Hay bắt đèn cho cánh nhạn bay
Nhiều ghê: chim lượn chỗ kia

Đền rồi và cấm đòi thêm nữa
Sao cứ đứng yên mãi 'hế này?

Không chịu lại còn muốn cái
chi?

Chắc đòi giờ nón «oản tù tì»
Thôi thì tất cả anh giờ hết
Đòi «oản» đây nè cứ «oản» đi

Tức anh ghê lắm đó rồi nghe
Em giận cho coi khốc thật nè
Và cầm khăn lau nước mắt
Em còn vào mách với Ba, Me

Ừ; cứ vào nhà mách thử coi
Xem ai bị đánh thế mà đòi
Coi kìa: mắc cỡ lều lều khóc
Không sợ đằng sau tội bé cười

Giật mình em dụi mắt khô đi
Quay lại đằng sau chẳng thấy gì
Tức quá càng nhiều thêm nước

Chảy nhanh xuống má chảy
như thi

Trách anh chẳng lại với thương
yêu

Mà cứ để em khóc thật nhiều
Em khóc không cho lau nước

Là em chỉ muốn được anh chiều
Em giận sao anh cứ đứng yên

Đề khô nước mắt hồng thêm
đền

Buồn rồi em đứng luôn đây đó
Dù biết rằng: anh đã đến bên

Rồi; khóc đã chưa hết bé cưng
Đấy anh xin lỗi «nữ anh hùng»
Anh lau nước mắt cho khô vấy
Quay lại nhanh đi kéo tuốt

Hồng thêm anh nữa tránh xa
ra

Hồng lấy khăn lau nước mắt
mà

Thầy kệ em về cho đỡ tức
Đỡ buồn gì những phút giây

Thôi, anh xin lỗi thật nghe em
Anh đã đền cho tại hồng thêm

Thì mất phần mình em phải
chịu
Còn đòi khóc và hết luôn
đêm...

Hồng phải bỏ em con nít sao
Mà anh đền cái ở đâu nào
Em buồn nên khóc cho «còn
tức»

Atva anh đâu khéo đồ vào

Vậy anh xin thật đó, nghe chưa
Cứ bắt đền đi anh sẽ chữa
Không ghẹo em buồn anh chỉ
nói

Đền em bằng gió với mây,
mưa...

Đã bảo... em buồn nữa muốn
không

Đền em... làm mất hết mọi hồng
Và hai bên má em còn ướt
Hồng có bằng khăn lau đó
«ông»

Vậy chứ bằng chi bắt khó hoài
Thôi: hi nhắm mắt lại «cô hai»
...Anh đền rồi đó, không đòi
nữa

Nhông nhéo hoài đi, sẽ có
ngày...

NGUYỄN TUẤN

(Tình yêu không đất nghỉ)

Nhưng buồn cười thay, có những anh giữ chức vụ CTCT (chiến tranh chính trị) lại chẳng hề có thái độ CTCT. Văn nghệ không phải là một công thức toán lý hóa, không nên ép nó đóng khung vào khuôn thước định sẵn như người ta phải giải đoán một phương trình.

Bằng vào đường lối đó, chẳng khác nào người ta đã phát minh sáng chế ra được những «robot» văn nghệ. Nếu thật vậy thì quả là một điều hết sức mỉa mai cho chúng ta, những người chưa được «kỹ nghệ hóa trí óc» một trăm phần trăm trong khung trời vùng Đông nam Á. Bất tình cảm phải bị nhào nặn để đút vào khuôn có phải chăng là phương thức «tẩy não nhà nghệ» của những tên ma đầu Cộng Sản.

Là những người cầm súng ý thức đầy đủ được ý nghĩa tự do, người viết bài này tha thiết kêu gọi cấp lãnh đạo guồng máy chiến tranh chính trị chuẩn định lại khả năng chính trị của những người làm CTCT, vì ở trong đó văn nghệ đã góp một phần không nhỏ cho ước vọng làm tròn sứ mạng phát huy nhân phẩm, dù nhân phẩm đó là của Linh

đi chẳng nữa. Bài viết này nằm trong phạm vi hạn hẹp của một đơn vị, nên không có ý nhắm vào Tổng Cục CTCT để phê phán hay chỉ trích cơ quai đó. Chỉ quan niệm rằng dù là một con ốc hay một mẫu danh vít trong guồng máy đại qui mô, nếu nó đi ngược lại chu kỳ điều hành nguyên thủy, vẫn cũng có khả năng làm hỏng hết đại sự mà đám đông hằng tưởng vọng.

Đề cho bốn bánh xe cân cứ những bất bình trên đoạn đường đua gay gắt, có phải chăng là thái độ khôn ngoan của anh tài xế xe đua? Những soupe-pe de sureté «không phải ngã» nhiên được những ông kỹ sư sáng chế làm một thư trang điểm thừa thãi vô ích cho một chiếc xe lựa chọn vào đấu trường ganh đua tốc độ. Những thoạt hơi cần thiết xét ra giá vô cùng để tránh khỏi một vỡ tung «nửa chừng xuân» có thể làm tiêu tan hy vọng chiến thắng cuối cùng trên đường trường có nhiều chướng ngại nguy trang sẵn sàng «đắm sau lưng» bất chợt. Trung ngôn thường nghịch nhĩ, biết vậy nhưng chẳng đáng dừng góp ý.

ĐỜI LÀ THẾ !



BỐ LÁO
phụ trách

DẤN THÂN ẮN CỎ !

Chưa bao giờ sự DẤN THÂN làm phát bực lúc này. Khi không hàng hàng lớp lớp các tiến sĩ chum chán ngáy đờo vùng lên tranh đấu cho hòa bình dân tộc cơm no áo ấm...

Sự thật 25 năm qua họ đã đóng góp gì cho nước non này. Không nói ai cũng biết ! Thành phần này lúc nào cũng đứng xa cuộc đời. Nhà hàng xóm cháy họ bình chân như vại—vì bất lực muốn cứu cũng chẳng được.

Cuộc tuyệt thực những mười tiếng đồng hồ tại tiền đường Tòa Viện trưởng Đại học Sài Gòn số 1 Công trường Chiến sỹ, làm cho những người thực sự góp máu góp mồ hôi nước mắt cho đất nước này ngao ngán lắm. Những người này lấy làm bực phước không được hân hạnh có can đảm đóng góp nước bọt dây máu ăn phần như quý vị.

Phải chăng thực sự những người này « Là lương tâm dân tộc » chăng nữa thì cũng quá muộn màng, muộn lắm rồi.

Canh xì phé với «Hòa bình» Việt Nam đã lạt mà họ vẫn mơ màng — nên mới quyết một phen tiếp sức hùn vốn làm ăn biết đâu chẳng có chút cháo. Lỗ to rồi quý vị ơi ! Coi chừng hơi bất cập đó. Nhìn 12 chai nước chanh trà sâm tiếp sức cho quý vị nhịn ăn trong 12 tiếng đồng hồ ai mà nghĩ quý vị đương tranh đấu.

Nhưng dù sao cũng là một việc TỐT. Vì thực sự có lương tâm và can đảm với dám dấn thân dù chỉ đương trưng như quý vị. Vậy thiết tưởng nên

Bồn báo xin đăng nguyên văn dưới đây : Văn thư số 276 ngày 19-9 của Trung tướng Nguyễn văn Minh trả lời bài báo « Đời là thế ».

VIỆT NAM CỘNG HÒA
PHỦ THỦ TƯỚNG
TÒA TỔNG TRẦN SG — GIA ĐỊNH
Điện thoại : 50.765 — 24.569
Số : 276/TTT/SG — GD
SAIGON, ngày 19-9-1970

Trung Tướng NGUYỄN VĂN MINH
TỔNG TRẦN SAIGON — GIA ĐỊNH
Kính gửi :
Bà Chủ Nhiệm Tuần báo «ĐỜI»
— SAIGON —

Kính thưa Bà,
Trong mục «Đời là thế» đăng trên qui báo số 50 tuần lễ từ 17-9 đến 24-9-70, có đoạn đề cập đến thái độ «nửa tỉnh nửa mơ không có đường lối dứt khoát» của Tòa Tổng Trần và Tòa Đô Chánh tiếp theo phản ứng của CSQG trong việc Phê bình gây rối loạn ngày 03-09-1970 tại Saigon.
Trong một đoạn khác, tác giả mục này có ghi thêm một chi tiết là Tòa Tổng Trần «cũng làm ngơ» khi Cảnh sát giao cho 54 Phê bình để tạm giữ.

Với tư cách là người có trách nhiệm bảo vệ Thủ đô, tôi thấy có bốn phạm báo cho quý Chủ nhiệm rõ bài báo đã :

- 1.— Không phản ảnh đúng sự thật.
- 2.— Có tác dụng làm giảm uy tín một cơ quan «chỉ huy an ninh và trật tự duy nhất tại Saigon và tỉnh Gia định» chiếu Sắc lệnh số 471-TT/SL ngày 21-05-70 ấn định quyền hạn của Tổng Trần Saigon — Gia Định và Sắc luật 10/68 mà Tổng Trần Saigon — Gia Định có bốn phạm phải thi hành.

Tôi nghĩ rằng việc phê bình một cơ quan của Chính phủ là quyền tự do của báo chí. Tuy nhiên, trước khi kết luận cần có những yếu tố trung thực để tránh tạo mâu thuẫn giữa các cơ quan Chánh quyền chỉ làm lợi cho Cộng sản mà thôi.

Để bảo vệ uy tín của một cơ quan đầu não chỉ huy an ninh duy nhất của Chính phủ tại Thủ đô và tỉnh Gia định, trân trọng kính đề nghị quý báo thận trọng hơn trong việc chỉ trích hành động của một cơ quan chỉ huy khi «chưa có đủ yếu tố khách quan» để nhận định. Trân trọng kính chào quý Chủ nhiệm.

Nay kính
BẢN SAO KÍNH GỬI :
— Phủ TỔNG THỐNG
(Văn phòng Đặc Biệt)
— Phủ THỦ TƯỚNG
(VP/Đặc Biệt—VP/Bộ Trưởng)
— Bộ Thông Tin
(Văn phòng Tổng Trưởng)
«Đề kính tường»

Có lẽ quý độc giả sẽ không được thỏa mãn vì văn thư nói trên vẫn không nêu rõ những sự kiện chính xác khả dĩ giúp độc giả nhận chân được tình thần trách nhiệm của các đơn vị và cơ quan liên hệ.

Ví dụ : Nếu Nha CSQG Đô Thành trong đêm ấy đã chạy ngược chạy xuôi lo chu toàn nơi tạm giữ cho ngót một trăm năm mươi phê bình thì tòa Tổng Trần đã giao cho đơn vị quân sự nào quản lý số 54 phê bình còn lại. Theo nhận xét của nhiều độc giả tinh thần trách nhiệm chung đã sa sút đến mức độ nguy hiểm cho sự còn mất của đất nước này, nên hơn bao giờ hết sự kích thích tự ái đưa đến một tình thần dấn thân quá cảm rất cần thiết đó là mục đích duy nhất mà tác giả mong đạt được.

ĐỜI

TIẾNG THỞ DÀI CỦA NHỮNG TÂM HỒN BỊ ĐỀ NÉN

CÂU CHUYỆN SỐ 38

Đời Tự do ngày 12.08.70

Kính Bố Lão !

Nằm trên đời Tự do (vùng ngoại ô Đà Nẵng) Đọc mục «đời là thế» của Bố phụ trách cảm thấy khoái lắm Bố ơi !

Buồn ! Số 44 Bố Lão đi mô không đến với độc giả. Không riêng gì tôi buồn mà cả làng nước đều buồn nữa đó Bố ơi !

Thưa Bố Lão ! biết đời là thế, nhưng vẫn thấy ảm ức trong lòng. Chuyện tôi sắp kể ra đây không phải gỡ «mối tơ lòng» của các em nhờ Bà TL gỡ giùm, mà chuyện tôi chứng kiến, thấy buồn tủi.

Thưa Bố Lão ! Đêm 25.07 là đêm tôi nghỉ phép đầu tiên trong 10 ngày phép tại Quận Đơn Dương. Đêm ấy quán nước nhà cô tôi vắng khách chỉ có 2 người Cảnh sát dùi cui ngồi uống bia 33. Người anh họ (con ông bác tôi) nghe tôi về phép từ Đà Lạt về chơi với tôi. Anh ấy đau bệnh bao tử nên ngồi trong quán cô tôi, bỏ chân lên ghế vì mệt. Một người Cảnh sát dùi cui tên Hạnh. Đến gần anh tôi, hẳn hỏi «có mệt không». Anh tôi trả lời «Đa mệt». Hẳn tiếp «có mệt gác chân lên vai tôi.» bằng giọng mỗi mệt của người bệnh anh tôi nói : «Dạ, em đau lắm». Tưởng hẳn hỏi chơi cho vui, không ngờ hẳn kéo bạn của hẳn tên là Phụng (cũng ngồi uống bia với hẳn), ra khỏi quán, xúi giục chỉ đó, không ai để ý đến chuyện đó nữa. Tên Phụng trở vào trong tiệm, xuống nhà bếp cầm vỏ chai dẩu sau lưng. Người trong nhà tưởng tên Phụng lấy vỏ chai đi mua rượu để đề uống. Với tên Phụng, gia đình cô tôi xem hẳn như con cháu trong nhà không ngờ đêm ấy hẳn lại trở mặt đánh người trong nhà, bắt thần, không nói chỉ hết, đi ngang qua mặt anh tôi dùng

vỏ chai đánh vào mặt bề vỏ chai, bồi thêm mấy cái đập trúng bụng. Trước cảnh đó người trong nhà không biết nói sao ? Em gái tôi la lên «sao Phụng đánh anh tôi». Hẳn nói. «Anh của chị, xin lỗi.» Rồi bỏ đi. Lúc ấy tôi đứng trước nhà chạy vào, biết làm gì hơn một tên lính nghỉ phép. Nhìn vết thương nơi mặt anh tôi mà lòng quặn đau. Cô dượng tôi buồn lắm, thương cháu nên định đưa anh tôi đi Bác sĩ để làm ra lẽ. Tôi can ngăn : «Thời cô dượng bỏ qua, kiện tụng không ích lợi gì, nhà mình buồn bán». Cô dượng tôi chiều theo tôi và đưa anh tôi về nhà 2 bác (ba má anh ấy) để lo chạy thuốc thang.

Giờ đây nghĩ lại thấy buồn buồn, là lính mà chẳng làm được gì để người anh họ mới 14 tuổi còn cấp đã bị người Cảnh sát dùi cui đánh đập, chỉ vì vô ý để chân lên ghế.

Thưa Bố Lão ! Bố Lão thấy có ức không ? ngồi trong quán nhà mình, để chân lên ghế mà cũng bị đòn. Để chân lên ghế là một tội sao ? Chắc ông Hạnh, ông Phụng nghĩ thế !

Thưa Bố Lão ! nghĩ rằng hẳn say ? hẳn say sao hẳn biết xin lỗi, jàm như hẳn ai làm lại không được đánh người, giết người rồi xin lỗi.

Thưa Bố Lão ! Trước khi đi tên Hạnh còn dọa «ngày mai tức ngày 26.07.70. tao đến hỏi giấy bắt đi gác cho biết.» Hẳn hầm hăm cái mặt như thù với anh tôi từ kiếp trước hẳn tiếp «Học sinh gì học sinh, càng học càng ngu.»

Thưa Bố Lão ! Cảnh sát đã chiến là bạn dân, bảo vệ dân, thương mến dân, bảo vệ dân cách đó chắc dân chết mất.

Giờ đây ngồi viết dòng chữ này mà tôi cứ lo sợ, sợ 2 ông CS dùi cui

(Xem tiếp trang 48)

coi đó là một lễ sám hối, an nản để lương tâm khỏi cắn rứt của những **THÂN PHẬN TRÍ THỨC** thời đại bạc bèo. bị biết bao nhiêu thế lực vui hoa ép liễu. Ép đầu ép mỡ ai nỡ ép duyên trong suốt 25 năm chính chiến các ngài dù muốn dù không đã thông dâm biết bao nhiêu chế độ... để rồi mới biết mình là NGU.

Biết mình là Ngưu như vậy là sống rồi — thông minh rồi còn gì nữa.

Yếu tố tất thắng trong cuộc đời là tính bơ. Trong canh bạc luôn luôn tạo những đợt sóng ngầm làm tan nát lực phủ ngũ tạng đối phương là ăn chắc.

Tổng Thống T liệu từ năm 1953 đến nay đã tạo lên biết bao nhiêu những đợt sóng ngầm ; lạnh nước, thổi đá làm tan nát biết bao nhiêu đối thủ vô công thâm hậu.

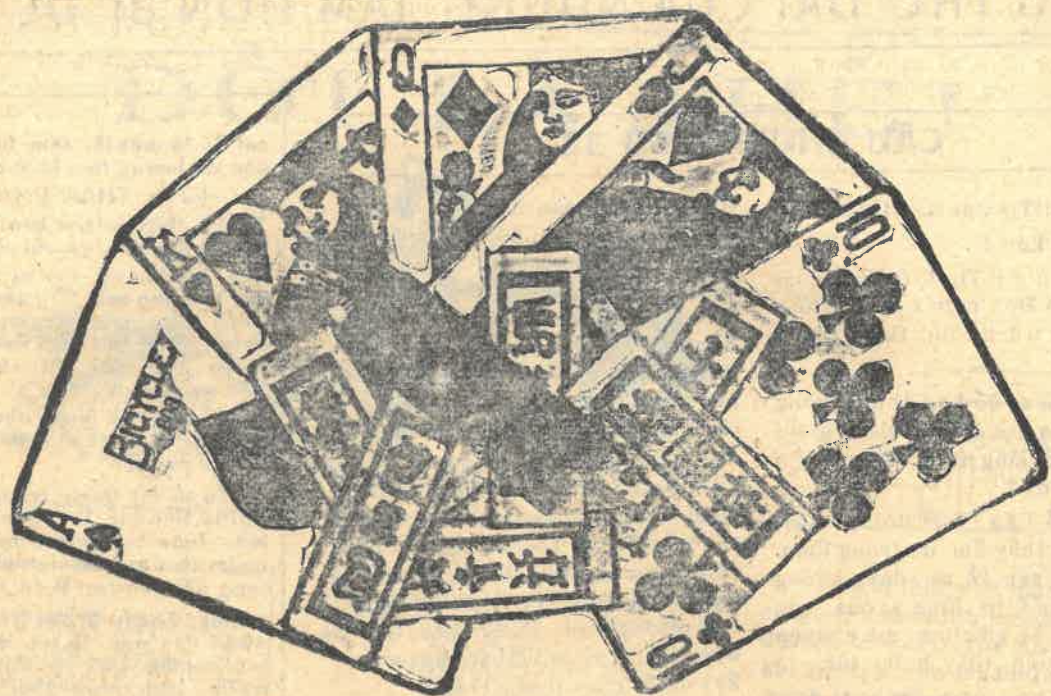
— Đời là thế ! thùng thảng mà chơi là ăn chắc — Chuyện kinh bang tế thế em đâu dám bàn.

Còn cứ như trên chiếu bạc thì dư luận cho rằng cao tay nhất ngót ngàn điều nghệ phải kể đến 2 dân biểu trẻ Lý quý Chung, Ngô công Đức, và hai ngài chef chánh, chef phó Saigon.

Tứ trụ trong làng phé ! Nhưng e còn thua nhóm Đời là thế cho mà coi.



HÃY XEM THỂ LỆ THI KỂ CHUYỆN ĐỜI Ở SỐ 27



NGHĨ LÂM CẢM VỀ HÒA BÌNH

(TIẾP THEO ĐỜI SỐ 52)

Trong khi người ta xục xạo đến sứt trán phỏng hân như Mặc tử để tìm giải pháp hòa bình mà cũng chưa đi đến đâu thì Chu Tử lại chơi ngược khuyên ta ngồi khoi khoi hủ hí sớ soạng nhau. Chúng tôi mong Chu Tử không phải là Chu Điền. Mà giải pháp do chủ bút báo Đời sống ra tự trung chỉ là một thứ bòn cũ soạn lại cái quan niệm của nhóm T group bên Mỹ chứ chẳng có gì sáng giá. Nó lại còn kém xa cái món « tá xủ khuấy » trước kia thịnh hành ở đường Lý thành Nguyên Chợ lớn xưa. Hồi món này chưa bị ông Diệm cấm, người ta có thể kéo nhau đến 1 nhà có nhiều em thơm thịt, tùy thích chọn 1 em, bỏ ra mấy chục bạc thế là tha hồ « tá » (đánh, đánh khẽ, đánh yêu vào má, mông, ngực chứ không phải đánh đấm như bây giờ) tha hồ « xủ » (nước, uống nước trà, hút thuốc lá, ăn kẹo bánh, cắn hạt dưa, tha hồ « khuấy ». (quăng, ôm, sớ soạng, hôn hít). Tóm lại cũng chỉ sớ khô chứ không được đi quá tròn. Hai bên đều hỉ hả, thông cảm. Như vậy không những giống như T group mà còn tao nhã, phong phú hơn là cái chắt. Cần gì Chu Tử phải nhập cảng món hàng lạ hoặc cho mệt. Hãy quảng bá cái thứ nội hóa « tá xủ khuấy » kia kia. Bụi chùa nhà không thiêng chẳng?

Và giải pháp hòa bình theo quan niệm T group của Chu Tử liệu có áp dụng hiệu quả trong thực tế

không hay chỉ là không tưởng? Cứ suy nghĩ kỹ đi. Cho 1 anh lính Cộng hòa trắng trẻo bỏ trai, y phục đồng hồ bút máy tươm tất ngồi sớ 1 cán binh VC sọ trơ, mắt lờ đờ trắng dã, mặt búng như bầm ra vì trúng sớ tề-ma-tô-giô-e, bụng chường, chân tay lờ lỏi đỏ hoen và tạch trời, liệu chiến sĩ ta có ưng không? Hay để Nguyễn thị Bình xoa chiếc đầu nhẵn thín nhỏ xù, vuốt ve những khúc tay xương xẩu của ngài Tâm Châu thử hỏi mụ khoái tí hay sùng thêm?

Dù sao những giải pháp hòa bình nhiều người đã đề ra, đúng hay sai, thực hiện được hay không chưa cần phê phán vội, cũng còn gọi được là đúng lúc, khả dĩ chẳng có gì đáng chê trách lắm. Đáng trách, đáng xỉ vả là có lắm ông văn lều mạt ta đây chữ nghĩa một bụng, việc hiện tại của đất nước trăm chuyện nghìn chuyện đều rơi như canh hệ thế mà không tìm ra được cách nào để gỡ khỏi ngõ bí trong khi đó lại lăm lăm cầm đi bàn những chuyện kinh tế hậu chiến mở mịt ở đâu đâu. Tiếp đến, có 1 độ anh họ Phạm chủ bút nhật báo Tự Do thấy người ta ăn khoai cũng vác mai đe đào viết vung vít mấy bài « phóng » ho hào chuẩn bị công tác văn hóa hậu chiến. Thối đếch chịu được.

Cứ đà này không khéo mấy anh em nhà thía ở Ngã ba Chú Iá, ở thành Cổ loa, Lý t Tò, Lê v. Duyệt, v.v... sẽ triệu tập khoáng đại hội nghị trích tiền nguyệt liêm để nhờ người soạn thảo giúp kế hoạch

chấn trồn nuôi miệng thời hậu chiến» mất. Cứ làm như trong khi đang chiến tranh mà lập được kế hoạch hậu chiến là có óc nhìn xa nghĩ rộng lắm ấy. Vừa thôi chứ. Nhờ các ông tí. Những việc đó các ông khỏi bận tâm, xin cứ ngồi chơi xơi nước tự nhiên, đã có Mỹ, có Nhật, có Tây Đức hoặc Nga sớ, Trung Cộng quán xuyên đầu vào đấy cả rồi.

Kể cũng lạ thật, chưa biết hòa bình sẽ dựa trên nền tảng nào, giải pháp nào, mọi chuyện vẫn còn tối tăm như đêm ba mươi thế mà thiên hạ đã vội cầm cúi lo bầy vẽ chương trình hậu chi n. Còn chiến tranh tất nhiên kế hoạch của các ông chưa có cơ hội thực hiện, có hòa bình nhưng là thứ hòa bình tạm bợ, nửa trắng nửa đen hay hòa bình theo kiểu nô lệ thì kế hoạch của các ông cũng được đem xài ừa ra đấy. Thật là quái gở khi chưa biết mặt mũi cái nền nhà sẽ xây đắp ra sao thế mà lại thấy có mấy người lúi húi đi chạm chổ, đeo gọt mấy cái cửa võng, cái xà ngang! Để làm gì, để rồi vứt đi chẳng?

Không bao giờ người ta nghĩ đến hòa bình nhiều bằng lúc này. Tình trạng này sở dĩ có là vì cả 2 phe đều quá mệt mỏi. Chiến tranh tàn khốc và dai dẳng đã làm cho toàn dân VN kinh hoàng và chán nản. Người dân miền Bắc đang sắp ngã quỵ vì cơ nghiệp bị tàn phá hoàn toàn. Tàn phá bởi bom đạn, bởi tai trời ách đất lụt hạn liên miên, bởi nhà nước tiêu dùng sức người sức của để cung ứng cho chiến trường miền Nam. Còn các giới lãnh đạo miền Bắc đã nhìn rõ những thất bại sâu đậm qua các đợt tổng công kích, tổng khởi nghĩa nên cũng có vẻ hơi chùn

THIỆN CĂN

chứ không cương quyết như trước nữa. Có thể họ đã có ý nghĩ không nuốt trôi miền Nam bằng võ lực được. Việc cố tình kéo dài cuộc hòa đàm Paris để có đủ thời gian hàn vá miền Bắc, đủ của đủ người tiếp sức cho chiến trường Nam, âm mưu đó không thực hiện hoàn toàn được. Lý do chính là sự kiệt quệ quá mức do nhiều yếu tố gây ra nên nhất đán chưa thể gượng dậy nổi, chẳng khác kẻ bị ốm liệt giường lâu ngày nay mới hơi tỉnh chứ chưa lại sức hẳn. Một lý do khác khiến Bắc Việt có thể lơ là việc chiêu cố miền Nam, mặc các người MN tìm cách tự giải quyết vấn đề MN với nhau mà chỉ nghĩ việc quay về củng cố MB đó là vì cái thất bại của việc thành lập mặt trận thống nhất nhân dân Đông dương do Phạm văn Đồng xướng xuất chẳng ra đầu vào đâu kèm theo những vụ các đơn vị VC bị các lực lượng của mỗi nước Thái, Lào, Cam bốt cầm chân tại chỗ không cho tiếp cứu lẫn nhau và các mặt khu bị phá vỡ.

Còn về phía tự do, Mỹ đang bước những bước dò dẫm để mưu tìm hòa bình đồng thời kiếm cách làm lắng dịu những đòi hỏi gay gắt của phe bờ câu và của các phong trào phản chiến tại chính quốc. Riêng ở Nam VN, chính phủ cũng chỉ loay hoay đến đâu

hay đó còn dựa nhiều vào thế lực ở ngoài chứ chưa có 1 đường lối tự quyết rõ rệt trong khi dân chúng mang tâm trạng quá chán chường cứ nặng nề đòi hòa bình. Cái tâm trạng ấy nhiều lúc tới chỗ đâm liều, hòa bình bất cứ giá nào. Đồng ý là hòa bình phải có giá của nó, rất có thể, phải trả bằng giá đắt nhưng không thể bằng mọi giá.

Bi quan hơn nữa, 1 số người còn cho rằng hòa bình là thứ không phải do tự chúng ta quyết định mà chính là ở những thế lực mạnh mẽ của một số cường quốc nhỏ đó. Vận mệnh dân tộc ta, số phận mỗi người chúng ta được hưởng hòa bình hay lại phải chịu cảnh chiến tranh tàn khốc miên viễn, độc lập hay nô lệ đều tùy thuộc ở những thế lực này. Ta có kêu gào, tranh đấu lắm chẳng qua cũng chỉ như những con ruồi kêu nhặng bên tai mấy con bò đang đi mà thôi. Như vậy kêu gào, tranh đấu có ích gì.

Nếu có hòa bình thì chẳng cần múa may la hét ồm ồm tự nhiên hòa bình nó cũng cứ lù lù đến. Tốt hơn hết là hãy giữ thái độ « wait and see » rồi bắt chiến tự nhiên thành, như lời sấm đây. Thiên hạ sẽ dọn cỗ sẵn cho ta hưởng, chẳng khác nào bánh manne ở trên trời rơi xuống. Những người theo quan niệm này lại càng khẳng định hơn khi thấy những biến cố quốc tế đang dồn dập xảy ra như Cabot Lodge đang vận động Đức Giáo hoàng để tổng thống Mỹ Nixon được gặp gỡ, như Đức Giáo hoàng trong chuyến ghé thăm Á châu có thể đến Nam VN. Nga Mỹ dàn xếp vụ Trung Đông, Nga Tây Đức bàn tính chuyển ký thỏa ước bất tương xâm, hòa đàm Paris muốn cho cả Nga và Trung Cộng tham dự, Tiệp khắc chấp nhận cả 2 phe của Cam bốt, Cam bốt bắt tay cả Mỹ lẫn Nga...

Dù dưới bất cứ hình thức nào, cái tâm thức chung của người dân MN vẫn là muốn có hòa bình. Hòa bình để tránh cái cảnh tàn phá, chết chóc, không phải vì sự giận dữ của trời đất mà do sự điên khùng rồ dại của chính con người gây ra cho con người. Vẫn biết khát vọng hòa bình cũng là một tâm trạng bất thường, mất quân bình nhưng tự trung nó vẫn là một khát vọng chính đáng. Người ta chỉ rêu gào hòa bình khi chưa có hòa bình khi còn đang phải chịu chiến tranh, cũng như khi kêu gọi đoàn kết là lúc có nhiều dấu hiệu phân hóa, rã rời, nói luôn ở cửa miệng hai chữ dân chủ là có đầu óc độc tài vậy.

Dân chúng chỉ thêm khát và hiểu hòa bình theo một ý nghĩa rất đơn sơ. Trái lại những người làm chính trị lại hiểu theo nghĩa muốn có hoà bình phải chuẩn bị chiến tranh. (Si vis pacem para bellum) TT Nguyễn văn Thiệu cũng có quan niệm tương tự. Ông tuyên bố muốn đối phương chấp nhận giải hòa bình của ta, ta phải mạnh mẽ. Và ta đã mạnh về quân sự rồi, ta đã chiến thắng khắp các mặt trận, vậy còn phải mạnh về đấu tranh chính trị nữa. Chuyện này xin miễn bàn.

Biết rằng nguyện vọng hòa bình của dân MN đã quá rõ. Hòa bình để chấm dứt những cảnh tham (Xem tiếp trang 49)

TÂM SỰ BẠN ĐỜI

Phé binh

Phú Nhuận, ngày 14-9-1970

Kính ông Chủ Nhiệm,

Đã gần một năm nay anh em thương phé binh đã nói lên nỗi lòng của họ và có lẽ còn tiếp tục nói lên mãi. Cho đến nay nguyện vọng của họ chỉ được đáp ứng một phần không tương xứng, đúng ra xã hội này phải dành cho TPB. những ưu đãi về tinh thần và vật chất để họ hãnh diện với những hy sinh mà họ đã dâng cho Tổ Quốc. Dưới đây tôi có bài thơ tặng anh em T.P.B. nói lên tiếng nói của một người dân hậu phương, rất mong được ông Chủ Nhiệm vui lòng cho ấn hành vào Báo Đời để chuyển tới T.P.B.

Quê quật như ta, thế vẫn oai.
Chân đi khắp khiêng nặng chống vai,

Ngực đeo đồ ổi huy chương trận,
Bụng đói tong teo cóc sợ ai.
Giang sơn cầm tú ai người giữ?
Hổ thi tang hồng nặng chí trai.
Quyết đem thân thể dâng Tổ Quốc

Còn lữ tham tàn? Đề ngày mai...

VÔ DUY

(Phú Nhuận)

Những lao công đào binh

Bây giờ là tháng tám. Tháng 8 mùa mưa. Đêm đêm trời đổ lạnh và những đàn muỗi ác nghiệt từ những vũng nước mưa quanh các sạm Lao Công Đào Binh túa vào sạm hành hạ những người mà trước đây khi còn tại ngũ họ đã được mọi người gọi bằng những mỹ danh «Chiến Sĩ», «Anh Hùng» vân vân.

Nhìn những tấm thân co quắp trong những chiếc mùng đen bẩn, rách rưới, tím đầu này buộc đầu nọ. Những thân hình được che đầy

nửa kín nửa hở bằng những mảnh áo mưa cũ kỹ, bẩn thỉu trong xô sạm hay trên nền xi măng nhám nhở, tôi bỗng thấy lòng mình dậy lên một niềm chua xót vô cùng.

Những người này đây, bây giờ, họ đang bị thi hành án lệnh do Tòa Án Quân sự tuyên phạt tội trạng «Đào ngũ» của họ. Ngày ngày nai lưng làm việc như một con trâu. Họ không được từ khước bất cứ công việc gì. Từ đào hầm lấp hố đến tải đạn rửa xe và cả trăm công việc được mệnh danh là tạp dịch. Và đền bù lại họ được phát không quá ba mươi lăm đồng (35đ) tiền ăn một (01) ngày. Với giá sinh hoạt đắt đỏ hiện tại, số tiền ấy thực trên không đủ cho một Lao công đào binh ngày hai bữa cơm gạo trắng với nước mắm. Họ đã phải ăn cơm gạo lứt với nước mắm quanh năm ngày tháng. Ấy là chưa nói đến quần áo thì không có, mùng mền cũng không và giường chiếu cũng chẳng có. Những Lao công đào binh này đã phải và vùi hay xin xỏ những bộ quần áo phé thải của các «Chiến Sĩ», các «Anh hùng» để che đậy tấm thân tiêu tụy. Đêm đêm mùng chiếu không có, họ đành lấy nền nhà làm giường, lấy sức chịu đựng cho muỗi đốt làm mùng. Ôi làm sao diễn tả cho hết cảnh cơ cực của những người này đây.

Những người này đang sống như những con thú vật trong một xã hội mà vị nguyên thủ Quốc Gia luôn luôn tuyên bố chủ trương nhân đạo, công bằng âu cũng là một điều khó tin.

Viết đến đây tôi bỗng nhớ tới cuộc sống của các hồi chánh viên tại những trung tâm chiêu hồi. Dù bây giờ họ đã giải từ hàng ngũ Cộng Sản. Nhưng trước đây một ngày, một tuần hay một tháng họ đã nhúng tay vào việc giết người, đốt nhà, cướp của và không biết bao nhiêu tội ác khác, thế mà họ lại được đối xử hết sức tử tế. Họ được phát đầy đủ quần áo, mùng mền, giường chiếu. Họ được ăn uống đầy đủ (50\$ một ngày). Họ không phải làm việc gì. Tối đến họ lại còn được giải trí bằng những chương trình văn nghệ qua hệ thống Vô tuyến truyền hình nữa. Đã thế mà mỗi khi có ai đụng chạm tới là y như rằng họ khiếu nại,

thưa kiện, tranh đấu khiến chúng ta không thể nào ngờ được.

Nếu đem so sánh tội trạng cũng như cuộc sống của một Lao công Đào binh và một hồi chánh viên, chắc chắn chúng ta không thể nào ngăn chặn được tiếng thở dài ngao ngán và tự hỏi TẠI SAO?

Bây giờ tôi xin trở lại ý chính của bài này. Đào ngũ là gì? Có phải chẳng cứ tự ý bỏ đơn vị đi với bất cứ lý do nào là đều bị kết án đào ngũ không? Nếu thế chúng ta cũng nên tìm hiểu nguyên nhân nào đã làm cho các «Chiến Sĩ», các «Anh hùng phải đào ngũ.

Có cả hàng một ngàn lẻ một lý do đào ngũ. Người đào ngũ vì bị cấp trên hà hiếp quá sức chịu đựng, tiếng kêu oan oán như tiếng vạc trong đêm khuya. Người đào ngũ vì cha mẹ chết, vợ đẻ, con đau nhưng không được cấp trên cho đi phép người đào ngũ vì lỡ đi phép quá hạn rồi không dám trở lại đơn vị vì sợ cấp chỉ huy thẳng tay trừng phạt... Và nhiều người đào ngũ vì bất mãn, vì nhận thấy mình đổ mồ hôi, xương máu để bảo vệ cho một số cá nhân thủ lợi bần thần. Những người có ý thức họ không đào ngũ sao được, trong khi họ lăn mình vào cõi chết để bảo vệ mảnh đất thân yêu này, thì nơi hậu phương, một số kẻ thụ hưởng ngày đêm gây nên biết bao thảm trạng xã hội khiến quê hương ngày một thêm điêu đứng. Nào là tổ chức này tranh đấu đòi quyền sống, đoàn thể kia tranh đấu đòi hòa bình tức thời «Peace now». Nào là thói nạt, tham nhũng càng ngày càng bộc phát mạnh trong mọi cơ cấu tổ chức chánh quyền. Nào là bần thần thói tha, hèn nhát phát sinh từ cơ quan lập pháp ngày một mạnh hơn. Nào là tụi chính trị hoạt đầu đội lốt tu sĩ hờ nào tin đồ phá rối an ninh Quốc Gia để Cộng Sản dễ dàng thôn tính quê hương này. Nào là đám «ngựa non nẫu đá» tranh đấu đòi hàng trăm triệu về lý. Và thân ôi nhất là sự kịch liệt va chạm lẫn nhau của Tổng Thống và Phó Tổng Thống trong những ngày vừa qua! Ôi tưởng mình bất chấp gian nguy tranh đấu để bảo vệ đất nước, dân tộc, để chống bọn Cộng Sản khát máu hóa ra chiến đấu để làm lợi cho một số kẻ khốn nạn!!!

Viết như trên tôi không có ý súi đục đào ngũ mà tôi chỉ muốn phân tích phần nào lý do đào ngũ của những Lao công đào binh mà thôi, cũng như đặt một câu hỏi nhà nước có nên tiếp tục đối xử với các Lao công đào binh như trên không.

Tại sao chúng ta có thể đối xử tử tế với những tên có hàng hai mươi năm uống máu dân lành mà chúng ta không thể nương tay với những «Lao công Đào binh bất đắc dĩ»?

Chính phủ không thể đang cố gắng lấp các hố bất công, thất tâm này, lại đồng thời đào thêm các hố bất công, vô nhân đạo khác.

NGỌC LONG
(Kiến Phong)

Một cái nhìn khác hơn

Lai Khê 11-9-70

Ông Chu Tử!

Xin làm rộn ông đôi phút. Tôi là một người lính ở rừng vừa lợi xong một chuyến hành quân 15 ngày. Mặc dù bận hành quân liên miên nhưng tôi không bỏ sót một số báo Đời nào cả.

Vì tôi thích là dùng với chữ «Đời» của nó và báo Đời là tờ báo khơi lại lịch sử một cách trung thực như số 48 viết về Báo Đại — Hồ Chí Minh, thật tình lúc đó có nghĩa là lúc tôi còn cầm biểu ngữ để bảo «Bảo Đại muôn năm», cũng như lúc tôi cầm biểu ngữ «Đả đảo Bảo Đại». Đời là như vậy. Lên voi xuống voi mấy hồi, bây giờ đọc xong những phần bài của số 48. Tôi có một cái nhìn về Báo Đại khác hơn một chút.

Vì tôi tin cái gì được viết ra ở đó là thực. Mong ông luôn luôn giữ được cái gì của ông mặc dù tôi biết ông đã khá lao đao về nghiệp báo này rồi. Còn về «Bác Hồ» xin miễn bàn, vì sao? Một câu hỏi to. Và lại người ta đã chết. Chết có nghĩa là hết dù xương máu còn đổ vỡ vì tờ di chúc của ông ta.

Chúc ông mạnh an lành và xin ông một vài chữ trong số gần nhất.

Kính Ông
THÁI NGOC TRẦN
KBC 4822

HỘP THƯ TÒA SOẠN

● Tòa soạn vừa nhận được bài và thư của các bạn có tên sau:

Nguyệt hồng Giang (KBC 4190)
Lương phý Hùng (KBC 3328),
Lê Trương Dũng (Huế) Trần ngọc Kim (KBC 4523) Hồ Thân (Phú Bồn) Yên Thức (Phước Tuy),
Thùy Hân (Cao Nguyên) (Ngô Thanh Tông KBC 4243).

Xin các bạn chờ tin trong các số báo sau.

● TRỊNH HOÀI NAM (QN):
Đã chuyển bài viết của Nam cho mục Đời Là Thế.

● DƯƠNG HỒNG QUANG (KBC 4247):
Thơ còn đang đọc nên chưa thể trả lời ngay có đăng hay không. Anh chờ tin trong một số báo khác để biết rõ hơn. Tuy nhiên dường như chưa ai làm nghề thuật mà thành công rõ rệt ngay chỉ trong một bài thơ đầu. Cứ kiên nhẫn tiếp tục viết và gửi về cho tòa soạn. Sẵn sàng làm theo đề nghị đã ghi trong thư.

● MAINHAT THÔNG (Quảng Ngãi):
Thư về tới tòa soạn quá muộn. Chờ các bài khác của Thông. Nhớ, khỏi cần ghép đề tài vào với đề tài của các số báo làm chi. Mến.

● NGUYỄN TRÀ (Q. Ngãi):
TKATĐ không đăng được dù có nhiều đoạn khá chân thành. Xin cứ gửi các sáng tác đã có cho tòa soạn. Nếu được, chúng tôi sẽ cố gắng để giúp ông việc xuất bản.

● TÔ THỦY (Phan Thiết):
Thư của ông sẽ được đăng trên TSBD số tới để tất cả bạn đọc của Đời cùng coi. Trân trọng.

● THẾ LĂNG (Vũng Tàu):
Rất mừng vì những ý nghĩ cảm mến của một bạn đọc là cháu. Sẽ đọc thơ cháu thật kỹ và nói chuyện về thơ của cháu trong kỳ tới, Mến.

● NGUYỄN HỮU TÀI (KBC 4694):
Nguyễn hữu Đông không còn ở QK 4 nữa mà đã về Quận Khu 2 rồi. Hiện nay dường như

NHĐ làm việc tại Bộ Tư Lệnh QK 2 ở Pleiku. CT không thể gửi thư riêng được vì bận quá, nhưng sẵn sàng chấp nhận đề nghị của Tài. Cứ gửi thư về tòa soạn khi nào thấy cần có người tâm sự.

● HỒ THÂN (Phú Bồn):
Trường hợp của ông bạn đã được chuyển qua cho báo Tin Vết đặng.

● NGỌC TÁNH (Banmethuot):
Bài về HTN đến muộn quá thành ra không cho góp mặt được. Nếu có dịp xin gửi cho những bài khác. Nhớ là cũng nên đề đặt đề khỏi vướng vào những tai nạn không đâu.

● HỒ THÂN (Nha Trang):
Rất tiếc là chỉ nhận được thư của ông sau khi Đời số 51 đã làm xong. Nhưng do đó, nhà báo lại cảm thấy để trả lời những ý kiến của ông hơn. Chắc ông đã đọc Đời số 51 và có thể thấy sự lo xa của ông đã không thành sự thực. Mong sẽ nhận sự giúp đỡ của ông vào một dịp khác.

● BÙI THẾ DIỄN (KBC 6435):
Thư đã chuyển cho Báo Lao.

● THÁI NGOC TRẦN (KBC 4822):
Đã nhận được thư và truyện ngắn. Truyện ngắn còn đang đọc. Nếu được, sẽ đăng khi Đời thu xếp xong việc mở rộng phần văn nghệ. Xin được trích một đoạn trong thư đã đăng vào TSBD. Có phiền chi không?

● T.A. (Sài Gòn):
Chieu ý T.A nên đã ghi tên tắt. Nhưng bài có đăng hay không thì còn chờ phải đọc nữa. Thư gửi về tòa soạn cứ ghi như thế được rồi. Người phụ trách trang «Thơ Độc Giả» là Trần đức Uyển. Thân.

● TRẦN KIM SONG NHỊ (Sài Gòn):
Bạn cần cho biết rõ hiện đang thiếu những số nào thì chúng tôi mới trả lời được. Về mấy bài thơ cũng xin bạn chờ tin trong một số tới, vì chúng tôi cần lục lại hồ sơ. Thân.



truyện dài

NGUYỄN THỤY LONG

RUỒI XANH

PHẦN HAI

Bà Tư lệnh hứ một tiếng, nguây nguây ra xe, các bà phu nhân tỉnh quận vườn cũng lóc nhóc lên xe, đoàn xe tới thẳng quân y viện. Bà Tư lệnh không được hài lòng cho lắm vì sự đón tiếp ở tỉnh này. Bà nói với á nò tí mà bà phong là bí thư :

— Tao thấy thằng tỉnh trưởng này thế nào ấy, hình như nó khó chịu về việc tao tới đây « kinh lý ».

— Dạ thưa bà Tư lệnh, thằng cha tỉnh trưởng này có vẻ xác xược.

Bà tư lệnh đang giận như lửa cháy đồ dầu thêm :

— Nó bất lịch sự phải không, nếu nó có e ngại tao thì nó cũng phải cho vợ nó ra đón tiếp tao chứ.

Bà Tư lệnh vẫy gọi anh chàng Trung úy của tỉnh tới :

— Hỏi anh một chút này.

— Dạ.

— Ông tỉnh ở đây có vợ con gì không ?

Vị Trung úy lắc đầu :

— Thưa bà Tư lệnh không có.

— Tỉnh trưởng không có phu nhân ?
— Không ạ, vợ con ông bị chết hết hồi biển cổ Mậu Thân.

Bà Tư lệnh làm ra vẻ sốt xa :

— Tội chưa, hèn gì...

Vị Trung úy hướng dẫn bà Tư lệnh vào quân y viện, anh chàng Trung úy này cũng có vẻ xác xược, anh ta chỉ đưa bà Tư lệnh và các bà khác vào những giường bệnh nhân, anh chẳng giới thiệu gì hết trơn. Chưa bao giờ bà Tư lệnh thấy bức mình như bây giờ. Những gói quà bà phát cho thương bệnh binh trở nên vô nghĩa, nếu một khi bà phải tự giới thiệu với các bệnh nhân. Cả những thương bệnh binh cũng trở nên khó chịu, họ lẳng lặng nhận quà, lẳng lặng bỏ sang một bên, không một lời cảm ơn bà Tư lệnh. Vị bác sĩ hướng dẫn bà Tư lệnh lại cũng ít lời ít điều. Bà Tư lệnh bức tức, bà không còn tươi tỉnh như khi mới đến tỉnh này nữa, bà chỉ muốn làm cho xong chuyện rồi đi khỏi đây cho được việc. Tất cả những bà phu nhân khác cũng bất mãn.

Gần nửa tiếng đồng hồ sau Trung tá tỉnh trưởng mới tới, ông bận quần áo trận xập xệ, không có một chút gì có vẻ sửa soạn đón tiếp bà Tư lệnh. Trung tá tỉnh trưởng là một người to

con, râu ria mọc lờm chờm, ông có vẻ mệt mỏi. Ông tới bên cạnh bà Tư lệnh khẽ gật đầu chào :

— Thưa bà, tôi có nghe bà tới, nhưng vì bận công việc quá nên đến bây giờ mới tới đón bà được, tôi có ủy quyền cho sĩ quan của tôi đón tiếp bà.

Bà Tư lệnh nhìn vị Trung tá tỉnh trưởng một cái :

— Cảm ơn lòng tốt của Trung tá.

Trung tá tỉnh trưởng hỏi ngay :

— Thưa bà, bà tới đây để phát quà cho thương bệnh binh, ngoài ra còn có mục đích gì khác không ?

Thằng cha Trung tá này quả nhiên là hỗn láo, hẳn ta không tỏ ra vồn vã với bà chút nào, lại đuổi khéo bà.

Bà Tư lệnh lắc đầu :

— Không, tôi không có mục đích gì hết, tôi tới đây rồi đi ngay.

— Dạ, cảm ơn bà...

Cái thằng Trung tá hỗn đến thế là cùng.

Bà Tư lệnh còn nấn ná lại trước cổng quân y viện, bà nhìn anh chàng Trung tá :

— Trung tá đã làm tỉnh trưởng bao giờ chưa ?

Vị Trung tá lắc đầu :

— Tôi chưa bao giờ làm tỉnh trưởng hết, và lại tôi cũng không thích làm tỉnh trưởng nữa, tôi đang đánh trận, rồi được gọi về cho làm tỉnh trưởng.

— Bây giờ chắc Trung tá không thích làm tỉnh trưởng ?

— Thưa bà, chuyện đó có lẽ tôi nói chuyện với ông tư lệnh hợp hơn.

Bà Tư lệnh càng thêm bức bối, bà nói thẳng :

— Gặp ông Tư lệnh không phải chuyện dễ, bởi vì ông cũng bận việc lắm.

— Dạ, tôi biết điều đó.

Ông Trung tá nói thẳng :

— Làm tỉnh trưởng cần phải học hỏi nhiều mà tôi thì là người quen sống phóng túng ngoài mặt trận, về vấn đề nghi lễ tôi dở lắm, như việc đón tiếp bà ngày hôm nay chẳng hạn. Nếu đối với một tỉnh trưởng khác thì phải vô cùng là long trọng, vậy mà với tôi...

Vị Trung tá cười, tiếp :

— Xin lỗi bà, tôi nghĩ rằng việc tiếp cứu một đồn bị địch tấn công quan trọng hơn việc đón tiếp bà, nên trong hai việc bắt buộc tôi phải chọn lấy một, một nơi biết bao nhiêu sinh mạng con người...

Bà Tư lệnh vẫn còn giận :

— Anh thật là một sĩ quan miễn cưỡng, nếu ông Tư lệnh nhà tôi mà biết chuyện này chắc ông hài lòng lắm, ông sẽ thưởng nuy chương cho anh.

Vị Trung tá tỉnh trưởng cười :

— Cảm ơn lòng tốt của ông Tư lệnh, chắc chắn nếu tôi được cái huy chương ấy sau này khi tôi chết đi, con cái tôi sẽ mang thờ.

Vị Thiếu tá tùy viên của bà Tư lệnh đứng gần đó thấy rét vì những lời nói móc họng của ông Trung tá tỉnh trưởng. Nhưng khi nhìn dáng điệu hiên ngang của ông Trung tá, ông thấy con người này không phải con người tầm thường mà ông từng gặp khi tới những tỉnh trong vùng.

Bà Tư lệnh còn bức tức :

— Sau chuyến đi này, tôi sẽ về nói chuyện lại với ông Tư lệnh nhà tôi rằng tỉnh này có một vị Trung tá tỉnh trưởng rất miễn cưỡng với công việc, đề ông Tư lệnh tôi sửa soạn thưởng Trung tá.

Mặt ông Trung tá nghênh nghênh :

— Ở đâu cũng là phực vụ đất nước, nhất là với cấp bậc này, nếu tôi ra trận tôi là một ông vua con, mặt trận càng nặng, tôi càng trở nên quan trọng. Thưa bà, tôi cũng còn trẻ lắm, tôi nghĩ rằng mình về làm tỉnh trưởng như vậy quá sớm, chưa phải lúc tôi ngồi dưỡng sức chờ tuổi già.

— Nghĩa là Trung tá muốn ra trận.

— Xin lỗi bà, chuyện đó tôi phải nói với người khác thì hợp hơn.

Bà Tư lệnh càng lúc càng thấy bức bối, bà không ngờ thằng cha tỉnh trưởng này lại cứng đầu cứng cổ đến như thế, bà thầm nghĩ thằng này phải có cái gốc lớn lắm mới dám xác xược với bà, bà lại nói :

— Nay ông Trung tá tỉnh trưởng, tôi cứ nghĩ rằng những người được về ngồi ghế tỉnh trưởng phải chạy chọt lắm mới được về đó, tôi biết có nhiều sĩ quan cấp tá ao ước ghế này.

Trung tá tỉnh trưởng cười :

— Vâng quả có vậy, nhiều người ao ước được về ngồi ghế tỉnh trưởng, nhưng riêng tôi là trường hợp khác, không ở trong những trường hợp đó.

— Anh có vẻ chán chức tỉnh trưởng.

Trung tá tỉnh trưởng nhìn thẳng vào mặt bà :

⇒

HÀM THỤ :

ĐẠI HỌC

Nhận : ghi danh, lo bài học, nạp đơn thi Đại học, luật khoa, văn khoa SG.

Xin liên lạc : TRUNG TÂM HÀM THỤ

ĐẠI CHÚNG

66B Công Lý Saigon — Đ.T. 91.134

KẾT QUẢ KỲ I-70 :

Ban Triết luận	: 62,74%
Ban Văn chương VN đậu	: 53,26%
Ban Anh văn đậu	: 44,67%

— Thưa bà, chuyện đó tôi cũng phải nói với người khác.

Bà Tư lệnh càng tức, lần này thì bà không thể nhẫn nhịn được nữa, bà nói hỏi gắt lên :

— Có phải anh coi tôi không ra gì nên mới ăn nói như thế không ?

Lông mày vị Trung tá tỉnh trưởng cũng dựng ngược lên, mặt ông coi dữ tợn, một khuôn mặt cô hồn các đảng :

— Thưa bà, tôi nói chuyện với bà thật lịch sự, nếu có lời nói nào không phải chính là những lời nói thật, với cương vị một sĩ quan, một tỉnh trưởng, tôi chỉ có thể nói được thế, tôi không cầu mong chạy chọt gì hết. Mong bà thông cảm cho.

Tay bà Tư lệnh run lên vì giận, mồ hôi toát ra, cô nỏ ti bí thư đứng bên cạnh quạt phách phách. Bà tư lệnh chưa bao giờ bị xúc phạm nặng nề như vậy, bà vốn là người được nể vì, nhất là đối với mấy tỉnh trưởng, không ai dám hỗn láo với bà. Lần đầu tiên bà bị một sĩ quan cấp bậc không lớn lắm đốp chát bà. Bà nhìn vị sĩ quan đó thật nhanh, cố gắng nói một câu mát mẻ :

— Cảm ơn lòng tốt của Trung tá đã đề thì giờ vàng ngọc ra đón tiếp tôi.

— Thưa bà không có gì.

— Tôi sẽ ghi nhớ chuyện đi này, tôi sẽ về kể lại với ông Tư lệnh nhà tôi.

— Thưa chắc ông Tư lệnh sẽ được nghe nhiều chuyện hay ho lắm.

Bà Tư lệnh quay lưng đi, bà ném lại một câu hân học :

— Cảm ơn Trung tá, Trung tá khỏi đưa tiễn tôi.

— Dạ, việc đó đã có thuộc quyền của tôi lo, Kính chào bà.

Bà Tư lệnh nguây nguây ra xe, bà bức mình không ít, bà gieo người đến phịch một cái lên nệm xe, cô nỏ ti bèn nói lấy lòng bà :

— Thằng cha Trung tá này ba gai quá.

Bà Tư lệnh càng bức tức :

— Hỗn láo với tôi, nó hỗn láo với tôi thì đời nó tàn.

— Thưa bà, ông Tư lệnh mà biết chuyện này thì chắc ông Tư lệnh không đề cho thằng cha Trung tá này yên đâu.

— Một sĩ quan kém đức độ vô giáo dục như vậy thì làm tỉnh trưởng sao được, nếu nó muốn ra mặt trận thì tôi cho nó ra mặt trận cho biết thân.

— Dạ.

Chiếc xe chạy vun vút ra sân bay trực thăng, những bà phu nhân tỉnh khác lố nhố theo sau, bà nào bà nấy không được vui lắm. Bà Tư lệnh hỏi Thiếu tá tùy viên :

— Bây giờ đi đâu ?

— Thưa bà Tư lệnh bây giờ chúng ta tới kinh lý quận Hoàn hảo.

— Thằng cha quận trưởng ở đó là người thế nào ?

— Thưa bà Tư lệnh, Đại úy quận trưởng là một người rất dễ thương, một người có thành tích chống cộng, mới hôm rồi Đại úy quận trưởng vừa đánh thắng một tiểu đoàn Việt cộng, báo chí có đăng tin.

— Tại sao nó còn là Đại úy quận trưởng phải, mang thiếu tá mới đúng, nếu nó là thiếu tá thì thương tôi sẽ đưa nó lên tỉnh trưởng,

(CÒN TIẾP)

Đấu tranh cho đời

TIẾP THEO TRANG 4

Vậy, nếu chiếu vai trò của chế độ Bắc Kinh để phê phán về thời đại chúng ta đang sống, người của ngàn năm sau sẽ phải phê phán như thế nào ? Vai trò của chế độ Bắc Kinh sẽ chứng tỏ cho sự bành trướng của khuynh hướng quy ác trong nhân loại hôm nay hay đã xác nhận bản chất phục thiện đậm đà của thế kỷ đầy những xáo trộn bi thảm này ?

Dù sao thì với nhãn quan chính trị hiện đại, những người không muốn ném trọn cả cuộc sống vào một giấc mơ xa vời, nhất định sẽ không thể chấp nhận chế độ Bắc Kinh. Người Tây phương có lẽ còn đang nhìn chế độ Bắc Kinh như một hiểm họa hoàng chủng để phải chọn lựa một thái độ chống đối nặng tính chất kỷ thị. Nhưng các dân tộc Đông phương với một thân phận bị dày dọa ê chề sẽ kết luận rằng không thể nhân danh ảo vọng để dựng lên một địa ngục trần gian, ngay cả trong trường hợp địa ngục này vẫn có những giới hạn thời gian rõ rệt. Đó là con đường mà chế độ Bắc Kinh theo đuổi, dưới mắt các dân tộc Đông phương.

ĐỜI

PHÒNG NGŨ A

Gẻ chốc, lở loét, gãi tới đâu ăn lan tới đó
Không phải thoa phết sơ sài ngoài da mà hết

uống: **Giải phong Sát Độc Hoàn**

ÔNG TIÊN
GẦN 40 NĂM DANH TIẾNG



Hỏi các tiệm thuốc Hoa—Việt (có bán lẻ)

Nhà thuốc ÔNG TIÊN

Phủ Lâm—CHOLON — KNBYT số 3 — 9-5-63

THUỐC ĐIỀU KINH GYNOPAUSINE

VIỆN BÀO-CHẾ: ODILIA PARIS

(DO HADZER BÀO-CHẾ TẠI V.N)

Tri bệnh: — THẤY KINH CHẬM.

— KINH NGUYỆT ÍT.

— TUỔI HỒI XUÂN VÀ DẬY THÌ.

— KINH NGUYỆT KHÔNG ĐỀU.

— ĐAU LÚC KINH KỶ.

BÁN TẠI CÁC
NHÀ THUỐC TÂY



COTRACYN

VIÊN NGỌT DỄ UỐNG

SU CÔNG HIỆU MẠNH LIỆT CỦA

2 TRỤY SINH (COTRACYN + CHLORAMPHENICOL)

3 KHÁNG SINH (SULFAMIDIS)

SINH TỒ BỊ

Tri bệnh:

- BAN NÓNG-BAN CỬA THƯỜNG-HÀN
- CẢM HO-SÙNG PHỔI
- NIỄM VI-TRÙNG
- GHÉ LỖ LOÉT-VẾT ĐAU SÙNG MỦ LÂM ĐỘC

CÓ GÓI THUỐC BỐT RIÊNG CHO TRẺ EM

ĐỂ TRONG GIẤY THIẾT CỐ HÌNH TRẢI TÌM

MUA ĐỂ DANG TẠI CÁC NHÀ THUỐC TÂY

Chìa khóa hòa bình...

(Tiếp theo trang 35)

diễn tả nguyện vọng của mình một cách rộng rãi hơn, và như thế tình cách trung thực và công bình là điều mà các nhà làm chính trị phải chú tâm đến vì dân chúng đã phải hy sinh quá nhiều và đã thực đến lúc phải để cho dân chúng được quyền diễn tả nguyện vọng của mình và lựa chọn chế độ chính trị trong đó họ cho rằng cuộc sống dù sao tương đối cũng còn dễ chịu và cho phép họ hi vọng vào những ngày mai tươi sáng hơn).

VII.— Kết luận

Chiến thắng Cộng sản không phải là một công cuộc dễ dàng. Ta có thể chiến thắng chúng về quân sự như hiện tại mà vẫn bị chúng làm cho điều đứng về phương diện chính trị. Vấn đề miền Nam VN trước sau vẫn chỉ là vấn đề nhân sự, vấn đề lãnh đạo, và vấn đề chính sách. Các nhà lãnh đạo miền Nam cần phải có những sáng kiến thực sự là của mình, không phải thứ sáng kiến mà đồng minh HK làm áp lực đủ cách để bắt ta phải chấp nhận tuân theo. Phải dành phần chủ động chính trị về cho mình. Nếu chúng ta chỉ thụ động, nhắm mắt theo đồng minh, ý thế vào đồng minh mà không nghĩ ra cách thức nào để cho lý tưởng quốc gia thêm hiệu năng và sức mạnh, thì thời gian sẽ không làm lợi cho chúng ta mà chỉ làm lợi cho Cộng Sản mà thôi.

Các nhà Lãnh đạo miền Nam hẳn biết rõ hơn ai hết rằng dân

chúng miền Nam hiện tại đã mất đi nhiều lý do để chiến đấu một cách hăng hái tin tưởng cho chính nghĩa quốc gia, một khi mà chính nghĩa đó mỗi ngày một phai nhạt, bất công và tham nhũng mỗi ngày một gia tăng, xã hội mỗi ngày một uog thối suy đồi, kinh tế khủng hoảng các cán bộ Cộng sản lũng đoạn ngay trong những bộ phận đầu não quốc gia. Các nhà lãnh đạo có bốn phận cải thiện hành chính, nâng đỡ dân sinh và khơi dậy những giá trị quốc gia, để ngăn chặn sự chán nản thất vọng đang lan tràn trong mọi giới, trên mọi lãnh vực. Và nhất là tiếng kèn trận phải đóng lên cho vững vàng đứng có nay thế này, mai thế khác, tiền hậu bất nhất hầu giữ lòng dân.

CÂU CHUYỆN SỐ 38

(tiếp theo trang 39)

sẽ đánh mấy thằng em tôi còn đi học nữa, vì đánh được người này sưng tay, « Anh Hùng tinh », rồi sẽ đánh người khác dễ dàng. Hai ông ấy mà cứ diễn cái trò đó hoài hoài, chắc dân ở quận Đơn Dương xin với nhà nước để di cư lên cung trăng làm bạn với chị Hằng chứ dân làm li ở đó hoài, nghe theo Bồ Láo « Đời là Thế » thì khổ lắm Bồ Láo ơi!

Thưa Bồ Láo! Tuổi non dại nghĩ gì về CSĐC? Với người anh bé nhỏ, các em tôi, thấy mấy ông đó chắc bỏ chạy trốn, như thấy cạp vậy. Chứ không trốn mấy ông kiếm chuyện đầm đả nữa.

Stop nơi đây! Chúe Bồ Láo vui vẻ, sức khỏe dồi dào để phụng sự cho « Đời ».

Kính chào Bồ Láo.
PHẠM LY HUƠNG
KBC 6463.

Giang Thanh: 1 bóng dáng...

(TIẾP THEO TRANG 19)

hợp với con người có đầu óc CS như nàng. Luyện ái không phải là 1 lý tưởng mà chỉ có tính cách vật dục. Tìm cách chinh phục và kết hôn với họ Mao, Giang Thanh chỉ nhằm thỏa mãn tâm lòng đầy tham vọng của mình. Kể ông trời cũng chơi khăm, 1 anh chàng tử chiếng như Mao Trạch Đông tự đứng ở đầu lại bị rập nối với 1 â giang hồ như Giang Thanh, 2 con giao long 1 thư 1 hùng tung hoành quấy khuấy làm xao động nát bầy cả vòm trời Trung hoa đang thiu thiu ngủ. Đúng là kẻ cấp bà già đồng thuyền đồng hội.

Nói như vậy có lẽ hơi quá, vì vai trò chính trị của Giang Thanh cũng chỉ được thiên hạ chú ý vào mấy năm lại đây thôi. Nói rõ hơn, người vợ thứ tư của họ Mao này chỉ làm mưa gió trên sân khấu chính trị khi TC phát động mạnh phong trào Vệ binh đỏ vào mùa Thu năm 1966. Còn chuyện nàng làm mưa gió dữ dằn như nữ thần Vu Sơn về phương diện tình ái thì khỏi nói.

Nhưng có một điểm lạ nơi người bà bà này là trên sân khấu kịch nghệ cũng như trên màn bạc nàng đã thủ những vai đào phụ rất tầm thường, chẳng có gì đặc sắc khiến khán giả phải chú ý, trái lại trên sân khấu chính trị nàng đã sắm những vai rất quan trọng và độc đáo, Thế giới phải kinh ngạc về sự nổi bật này, phải chăng vì thời thế tạo anh hùng hay vì nhờ được uy thế và nhờ bàn tay khéo đũa đây đúng lúc của anh kếp già Mao Trạch Đông?

(Còn tiếp)

Con rồng đỏ

(TIẾP THEO TRANG 33)

và giấy để ai muốn viết gì thì viết để dán lên tường (dĩ nhiên viết theo kiểu « kẻ » kiểu tếu của báo chí Giao Chỉ thì từ một gông hoặc đi mò tôm là cái chắc) ! Người ta cũng thấy trên đường phố có những diễn giả trình bày hùng hồn quyết liệt về một vấn đề nào đó, có diễn giả chỉ là một cô bé 12 tuổi !

Một điều đặc biệt nữa là thường thường trên tay người nào cũng có một cuốn sách được coi là những giáo lệnh. Có kẻ đi xe đạp một tay, còn tay kia lật sách ! Tài xế taxi trong khi chờ đèn xanh cũng thường đọc tư tưởng của Mao chủ tịch. Tất cả xe cộ ở miền nam đều có gắn trong xe một tấm giấy cũng ghi một trong những tư tưởng của Mao ! Trong trường hợp, trước mặt chỗ làm việc của mỗi công nhân cũng có đặt những bảng ghi lời của xếp chùa. Ở một công viên nào đó bạn sẽ thấy con nít Trung cộng chơi bắn súng mà mục tiêu là những tấm hình vẽ xe tăng máy bay của HK.

Ở một hi viện lộ thiên bạn có thể nghe những đoàn hợp ca bốc thơm Mao, chửi đế quốc Mỹ, hoặc đề cao BV, tỉ như 1 VC hạ như chơi 7 TQLC Mỹ.

(Đoạn này viết theo Daniel Topolski một SV người Anh tốt nghiệp Đại học Oxford được dịp viếng thăm Trung Cộng gần đây).

Trước khi chấm dứt bài này, người viết rất tiếc không có tài liệu về tiểu lam từ Trung cộng để trình bày hầu quý vị, nhưng chúng ta cũng đoán cái cười của họ không thể khoái tỉ như cái cười của chúng ta, cái cười mang chất Ba Giai, Tú Xuất, Trạng Quỳnh Con Ông, Con Muỗi, Tin Vịt, Người Ngợm, Đời v.v.



Hôn thú với Mỹ

Thủ tục chắc ăn — Giá hạ hơn hết

Công Thương Xã
145 Đề Thám — SAIGON

Dọn nhà?

Giá bình dân bao lao công — ĐT 99.860

Công Thương Xã
145 Đề Thám — SAIGON

Nghĩ làm cảm...

(Tiếp theo trang 41)

những, thổi nát, chấm dứt những tệ đoan xã hội mà chính quyền vì bất lực không diệt nổi. Hòa bình để những ung nhọt, như bất công trên mặt hết cơ để thừa cho chiến tranh. Hòa bình để được hưởng 1 cuộc sống ổn định, để luật pháp để tôn trọng, để những giá trị tinh thần được cứu vãn, khỏi bị lung lay tận gốc rễ. Người dân chỉ mới có hy vọng mong manh là được xem mặt mũi hòa bình ra sao chứ chưa dám ước ao sống những ngày thái bình thanh thoi thoải mái. Và cũng chỉ mong có hòa bình ở MN này thôi chứ chưa dám nghĩ xa xôi đến cái ngày thống nhất đất nước. Đó là những mong mỏi bèo bọt, nhỏ nhoi nhưng thiết tha và chính đáng nhất.

Chiến tranh VN có một sắc thái thật đặc biệt. Nó không phải là thứ chiến tranh vẫn được định nghĩa trong sách vở. Nhất định nó không phải là thứ chiến tranh cướp giết (guerre de pillage) theo lối thời cổ bộ lạc lưỡi biểng kéo đến đến chiếm đoạt của cải của bộ lạc trừ phú hơn. Nó cũng không phải là các thứ chiến tranh chinh phục, vinh dự, chủng tộc, tôn giáo, lý tưởng, nội chiến, tấn công, tự vệ, cách mạng gì ráo nhưng nó gồm mỗi thứ 1 tí ở trong đó. Gọi chiến tranh chủ nghĩa cũng được, mà gọi chiến tranh ý thức hệ, CS và tự do, khuynh đảo (subversive) cũng không sai.

Chiến tranh đã có sắc thái hồ lồn, tả phi lù như vậy thì tất nhiên giải pháp để chấm dứt nó cũng phức hợp không kém, như đã nói sơ lược ở trên. Và cái hòa bình có được chắc chắn sẽ có những điểm độc đáo không kém. Đề rồi xem.

Trung Cộng với...

(TIẾP THEO TRANG 17)

thống chống Cộng đương nhiên bị vỡ. Miền Nam khó có thể chống đỡ nổi với kế hoạch của Cộng sản đã được chuẩn bị kỹ. Dù sự chống cộng bây giờ của chính quyền có vô phương pháp, thì vẫn là ở thế có chống và dám chống.

Chúng tôi rất tán thành việc giới lãnh đạo ở đây ra đi, nhưng chúng tôi đòi hỏi Hoa kỳ phải tạo điều kiện thuận lợi cho những người Dám và Biết chống đỡ cuộc chiến tranh nhân dân của Cộng sản tại VN hành động. Vì chỉ khi nào cuộc chiến tranh nhân dân tại Việt nam của cộng sản thất bại thì Trung cộng mới chịu gia nhập cuộc sống kỷ luật của thế giới. Nếu không như vậy, thì dù không ưa những nhà lãnh đạo chính phủ hiện nay, chúng tôi thấy cần nói rằng : không nên thay đổi họ trong lúc này. Vì làm như vậy, Mỹ sẽ thất vọng hoàn toàn trong mưu đồ sống chung hòa bình với Trung cộng.

THUỐC MỚI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG

midol

Có bán tại các nhà thuốc Tây

Trị các chứng đau nhức
NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG
CÀM, CUM, ĐAU LÚC CÓ KINH

Pub.TÂN-TR

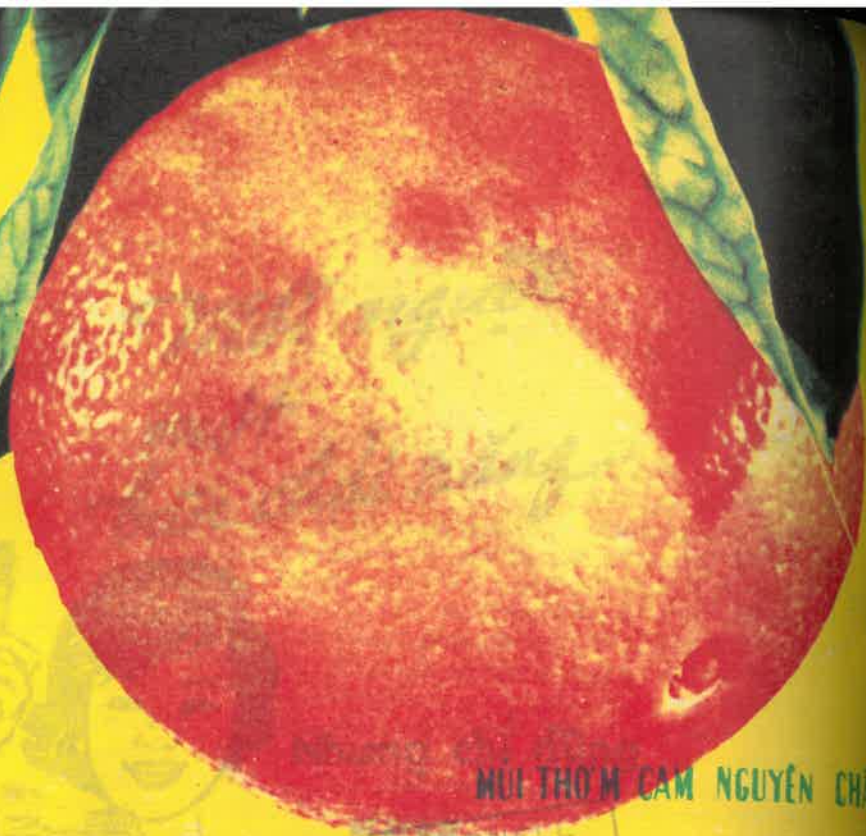
THUỐC MỚI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG

midol

Có bán tại các nhà thuốc Tây

Trị các chứng đau nhức
NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG
CÀM, CUM, ĐAU LÚC CÓ KINH

Pub.TÂN-TR



Mùi thơm cam nguyên chất



Kẹo Bơ Multi- Calcium

Gồm 9 sinh tố và Calcium cần thiết



CẦN CHO:

- Em nhỏ đang sức lớn, cần Calcium ngừa sâu răng
- Các bà trong thời kỳ thai nghén, cho con bú
- Học sinh, sinh viên cần bồi bổ cơ thể
- Người yếu phổi



TENAMYD